

FORUM



NHIỆM VỤ TRỌNG YẾU

Hợp tác
Quan hệ hợp tác
Năng lực

Khả năng Răn đe Tích hợp

các bài nổi bật

10 Cải thiện Khả năng Răn đe Chiến lược

Bộ Tư lệnh Chiến lược Hoa Kỳ hiện đại hóa những năng lực của mình

18 Vũ khí Với Nhiệm vụ Kép

Hỏa lực chính xác trên đất liền bảo vệ lãnh thổ, tăng khả năng răn đe

24 Chiến dịch thông tin Đóng Vai trò Quan trọng đối với Khả năng Răn đe

Thay đổi nhận thức của đối thủ về rủi ro, phí tổn

28 Lên án Sự Đàn áp

Những lời chỉ trích chồng chất, các biện pháp trừng phạt nhắm vào cách đối xử vô nhân đạo của ĐCSTQ đối với người Duy Ngô Nhĩ

34 Kỷ nguyên Kinh tế Mới của Trung Quốc

Phương thức lãnh đạo thái quá, áp đặt của Tập Cận Bình gây hại cho triển vọng tăng trưởng, hạn chế cơ hội của công dân như thế nào

40 Nhận thức về Miền Hàng hải

Một chương trình của Liên Hợp Quốc cung cấp công nghệ, đào tạo để giữ an ninh tốt hơn cho các tuyến đường thủy ở Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương

44 Minh bạch Hàng hải

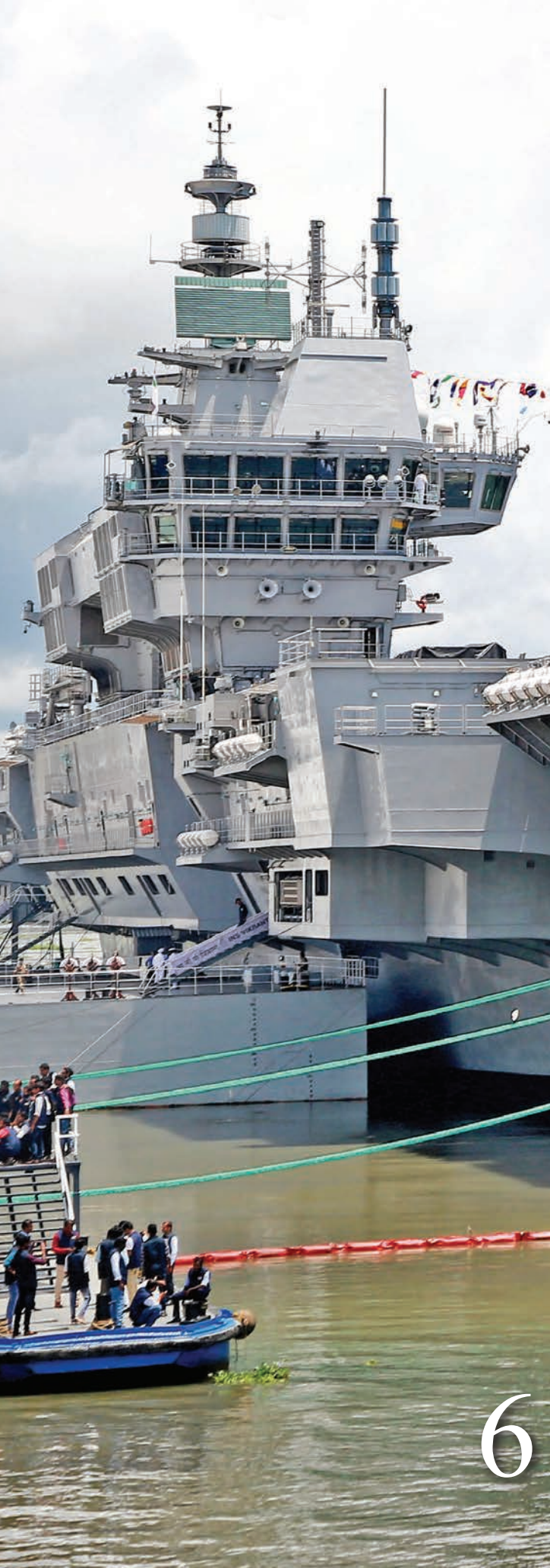
HawkEye 360 nâng cao nhận thức về miền

48 Tích hợp Sự Xuất sắc

Trung tâm ứng phó khủng hoảng của khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương thích ứng với môi trường dân sự - quân sự đang biến chuyển

56 Bóc tách Kỹ nghệ Quản lý Kinh tế của Trung Quốc

Điều gì đã xảy ra khi Vành đai và Con đường của Bắc Kinh đến Papua New Guinea?



các phòng ban

4 Chuyên mục Góc nhìn Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương

5 Cộng tác viên

6 Chuyên mục Trên toàn khu vực

Tin tức từ khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương

8 Cập nhật về Khủng bố

Những người trước đây là quân phiến loạn ở Mindanao hoàn thành việc giao nộp vũ khí

64 Chuyên Mục Văn Hoá & Phong Tục

Ở vùng Cực Nam của Thái Lan, các nghệ sĩ cố gắng thay đổi 'hình ảnh bạo lực'

66 Suy ngẫm

Xin giới thiệu gián cơ khí hóa của Nhật Bản, bỏ đến một thăm họa gần bạn

67 Lời Chia tay



GIỚI THIỆU VỀ TRANG BÌA:

Theo chiều kim đồng hồ từ phía trên bên trái: Các Binh sĩ Indonesia diễn tập trong Super Garuda Shield 22 ở Baturaja, Indonesia; một Binh sĩ Úc bảo vệ bãi biển trong Rim of the Pacific (RIMPAC) 2022; Thủy quân lục chiến Hàn Quốc tiến hành đổ bộ trong RIMPAC 2022; Binh sĩ Nhật Bản và Hoa Kỳ tập luyện với hệ thống bộ phóng nhiều tên lửa HIMARS ở Amami, Nhật Bản.

MINH HỌA CỦA DIỄN ĐÀN, DVIDS, GETTY IMAGES

Quý độc giả thân mến,

Chào mừng quý vị đến với ấn phẩm của DIỄN ĐÀN Quốc phòng Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương về khả năng răn đe tích hợp.

Bộ trưởng Quốc phòng Hoa Kỳ Lloyd Austin đã giới thiệu khả năng răn đe tích hợp như một trọng tâm của Chiến lược Quốc phòng Hoa Kỳ năm 2022, mô tả yếu tố này như một cách tiếp cận mới mẽ để đạt được năng lực ngăn chặn.

“Khả năng răn đe tích hợp có nghĩa là sử dụng tất cả các năng lực trong tất cả các miền chiến đấu: trên không, trên bộ, trên biển, trên vũ trụ và trên không gian mạng”, ông Austin đã phát biểu vào tháng 2 năm 2022. “Nhưng quan trọng nhất, [khả năng răn đe tích hợp có nghĩa là] sử dụng khả năng và năng lực đã có sẵn trong các đối tác và đồng minh của chúng ta.”

Theo Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ, “Khả năng răn đe tích hợp đòi hỏi phải phát triển và kết hợp các thế mạnh của chúng ta để đạt hiệu quả tối đa, bằng cách làm việc liền mạch trên các miền chiến đấu, khu vực, các mức độ xung đột, các công cụ khác của sức mạnh quốc gia Hoa Kỳ và mạng lưới gồm những liên minh và quan hệ đối tác có một không hai của chúng ta. Khả năng răn đe tích hợp được dựa trên các lực lượng có sức mạnh chiến đấu, được hỗ trợ bởi một khả năng răn đe hạt nhân an toàn, bảo mật và hiệu quả.”

Trong nhiệm kỳ của ông Austin, khả năng răn đe tích hợp đã trở nên quan trọng đối với an ninh. Hoa Kỳ đang trên bờ vực của một giai đoạn mới — một giai đoạn mà, lần đầu tiên, chúng ta phải đối mặt với hai cường quốc hạt nhân lớn như những đối thủ cạnh tranh chiến lược. Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa đang mở rộng, hiện đại hóa và đa dạng hóa các lực lượng hạt nhân của mình. Và Nga cũng đang hiện đại hóa và mở rộng kho vũ khí hạt nhân của mình”, ông Austin cho biết trong bài phát biểu vào tháng 12 năm 2022 tại buổi lễ thay đổi chỉ huy của Bộ Tư lệnh Chiến lược Hoa Kỳ (USSTRATCOM) tại Căn cứ Không quân Offutt, Nebraska.

“Năng lực hạt nhân của chúng ta không tồn tại trong một khoảng không. Vì vậy, chúng ta phải tích hợp khả năng răn đe hạt nhân của mình trên tất cả các miền, bao gồm cả vũ trụ và không gian mạng. Chúng ta cũng phải giảm nguy cơ khi tình trạng leo thang trong một miền có thể lan sang miền khác”, ông Austin tiếp tục.

USSTRATCOM “đang nỗ lực để xây dựng khả năng răn đe tích hợp thực sự. Và đó là trọng tâm của Chiến lược Quốc phòng của chúng ta, bao gồm cả Đánh giá Vị thế Hạt nhân”, ông Austin nói, đồng thời cho biết “kiểu tích hợp đó cần thiết hơn bao giờ hết để ngăn chặn xung đột và thảm họa”.

Chuẩn tướng Không quân Hoa Kỳ Glenn T. Harris và Thiếu tá Quân đội Hoa Kỳ John Yanikov của USSTRATCOM khai mở ấn phẩm này của DIỄN ĐÀN bằng bài viết tổng quan về lý do khả năng răn đe hạt nhân vẫn giữ vai trò cốt lõi trong khả năng răn đe chiến lược đối với Hoa Kỳ cũng như các đồng minh và đối tác của Hoa Kỳ. Ngoài ra, họ viết rằng việc hiện đại hóa năng lực hạt nhân và các năng lực phòng thủ khác là điều tối cần thiết cho khả năng răn đe hiệu quả.

Trong một bài viết liên quan, Chuẩn đô đốc Hải quân Hoa Kỳ Samuel Paparo, chỉ huy của Hạm đội Hoa Kỳ ở Thái Bình Dương, mô tả chi tiết về vai trò của các hoạt động thông tin trong khả năng răn đe tích hợp. Việc kết hợp khả năng răn đe với thông tin giúp các đồng minh và đối tác thay đổi nhận thức của đối thủ cạnh tranh về rủi ro và phí tổn, ông giải thích.

Trong khi đó, một vài bài viết đi sâu vào lý do gây hấn của Đảng Cộng sản Trung Quốc phải bị ngăn chặn, từ những vi phạm nhân quyền nhằm vào người Duy Ngô Nhĩ và các dân tộc thiểu số khác ở khu vực Tân Cương ở phía tây bắc Trung Quốc đến chủ nghĩa bành trướng và chiếm giữ lãnh thổ ở Biển Đông thông qua cường chế và hành động quân sự mà làm đảo lộn các chuẩn mực quốc tế.

Các bài viết khác xem xét cách mà nhận thức về miền hàng hải và các công nghệ đang hình thành, cũng như sự hợp tác dân sự-quân sự, góp phần vào khả năng răn đe tích hợp.

Chúng tôi hy vọng những bài viết này sẽ kích lệ các cuộc đối thoại trong khu vực về tầm quan trọng của việc đạt được khả năng răn đe tích hợp. Chúng tôi luôn hoan nghênh các ý kiến đóng góp của quý vị. Vui lòng liên hệ với chúng tôi theo địa chỉ ipdf@ipdefenseforum.com để chia sẻ suy nghĩ của quý vị.

Trân trọng,
Nhân viên của DIỄN ĐÀN

IPD FORUM

Khả năng Răn đe Tích hợp

Số 48, Ấn bản 2, năm 2023

ĐỘI NGŨ LÃNH ĐẠO USINDOPACOM

JOHN C. AQUILINO

Đô đốc, Tư lệnh USN



STEPHEN D. SKLENKA

Trung tướng, USMC

Phó Tư lệnh Không quân Hoa Kỳ

JEFFREY T. ANDERSON

Chuẩn Đô đốc,

Chỉ huy Tác chiến

LIÊN HỆ VỚI CHÚNG TÔI

IPD FORUM

DIỄN ĐÀN Quốc phòng Ấn Độ Dương-
Thái Bình Dương

Quản lý Chương trình,

HQ USINDOPACOM Box 64013

Camp H.M. Smith, HI 96861 USA

ipdefenseforum.com

email:

ipdf@ipdefenseforum.com

DIỄN ĐÀN Quốc phòng Ấn Độ Dương-Thái

Bình Dương là một tạp chí chuyên về quân sự được xuất bản hàng quý bởi Chỉ huy của Bộ Tư lệnh khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương Hoa Kỳ nhằm cung cấp một diễn đàn quốc tế cho các quân nhân ở khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương. Những ý kiến được trình bày trong tạp chí này không nhất thiết phản ánh các chính sách hay quan điểm của bộ tư lệnh hoặc bất kỳ cơ quan nào khác thuộc chính phủ Hoa Kỳ. Tất cả các bài viết đều do nhân viên DIỄN ĐÀN viết trừ khi có ghi chú khác. Bộ trưởng Quốc phòng đã quyết định rằng việc xuất bản tạp chí này là cần thiết cho công tác chung theo yêu cầu của Bộ Quốc phòng.

ISSN 2333-1593 (bản in)

ISSN 2333-1607 (bản trực tuyến)



CHUẨN TƯỚNG GLENN T. HARRIS là Phó Giám đốc Hoạt động Toàn cầu của Bộ Chỉ huy Chiến lược Hoa Kỳ (USSTRATCOM) tại Căn cứ Không quân Offutt, Nebraska. Ông là người chỉ huy các hoạt động hạt nhân và chịu trách nhiệm về sự sẵn sàng thường ngày của các lực lượng chỉ huy và kiểm soát hạt nhân và lực lượng ngăn chặn chiến lược của Hoa Kỳ. Ông cũng chịu trách nhiệm đồng bộ hóa các thành phần, các hoạt động liên quân và liên minh, và chỉ đạo các lực lượng được chỉ định để đạt được các mục tiêu của USSTRATCOM và của quốc gia.



THIẾU TÁ QUÂN ĐỘI HOA KỲ JOHN YANIKOV là chỉ huy nhánh Hoạt động Hỗ trợ Thông tin Quân sự (MISO) tại Tổng cục Hoạt động Toàn cầu của USSTRATCOM. Là người chỉ huy, ông giám sát việc lập kế hoạch, tích hợp và thực hiện MISO. Vào năm 2007, ông nhận chức vụ trong Quân đội thông qua Đại học Millersville và lấy bằng thạc sĩ về nghiên cứu chiến lược và quốc phòng tại Đại học Texas, El Paso, trong năm 2021. Ông đã phục vụ ở nhiều vị trí khác nhau, bao gồm cả chỉ huy đại đội và sĩ quan hoạt động của tiểu đoàn tại Fort Bragg, North Carolina, thuộc Bộ Tư lệnh Hoạt động Đặc biệt của Quân đội Hoa Kỳ. *Bài viết trên Trang 10*



THIẾU TÁ BRYAN C. NEAL là một sĩ quan tình báo chiến lược của Quân đội Hoa Kỳ trong Cơ quan Tùy viên Quốc phòng, hỗ trợ các hoạt động của Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ tại Châu Đại Dương và Philippines. Ông lấy bằng thạc sĩ về tình báo chiến lược, với trọng tâm là Trung Quốc ở Đại học Tình báo Quốc gia năm 2021. Ông là một sĩ quan pháo binh đã chiến ở cấp độ chiến thuật và hoạt động trong một thập kỷ, bao gồm giữ vai trò là một giảng viên hỗ trợ hòa lực tại Trung tâm Hòa lực Xuất sắc của Quân đội Hoa Kỳ tại Fort Sill, Oklahoma. *Bài viết trên Trang 18*



TIẾN SĨ SHALE HOROWITZ là một giáo sư về khoa học chính trị tại Đại học Wisconsin-Milwaukee. Ông đã nghiên cứu về xung đột quốc tế và xung đột sắc tộc, với trọng tâm là khu vực Đông và Nam Á, chính trị của thương mại và tài chính quốc tế, và chính trị của quá trình chuyển đổi thị trường và thay đổi thể chế ở các nước hậu cộng sản và Đông Á. Ông đã tiến hành nghiên cứu ở Trung Quốc, Ấn Độ, Hàn Quốc, Đài Loan, Đông Âu và Liên Xô cũ. *Bài viết trên Trang 34*



AIYANA PASCHAL là cán bộ công vụ tại Trung tâm vì sự Xuất sắc trong Quản lý Thiên tai và Hỗ trợ Nhân đạo ở Hawaii. Bà Paschal trước đây là một sĩ quan công vụ thuộc Bộ Tư lệnh Không gian mạng của Hoa Kỳ ở Fort Meade, Maryland. Bà đã phục vụ sáu năm trong Hải quân Hoa Kỳ trong vai trò là một chuyên gia về truyền thông đại chúng, theo học Trường Thông tin Quốc phòng và phục vụ trong nhiều bộ chỉ huy khác nhau, bao gồm trên tàu sân bay USS Nimitz, Cơ quan Kế toán Quốc phòng POW/MIA và Hoạt động Truyền thông Quốc phòng Thái Bình Dương. *Bài viết trên Trang 48*



PETER CONNOLLY là một chuyên gia về quan hệ quốc tế, an ninh và chiến lược, người gần đây đã hoàn thành luận án của mình tại Đại học Quốc gia Úc. Ông đã phục vụ 33 năm ở cương vị là một sĩ quan bộ binh của Quân đội Úc, bao gồm trong quân chủng hoạt động ở Afghanistan, Quần đảo Solomon, Somalia và Timor-Leste. Ông cũng làm việc tại Tòa nhà Quốc hội Úc và Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ trước khi giữ chức vụ lãnh đạo về hợp tác quốc tế cho Quân đội Úc và trung tâm nghiên cứu của quân đội. *Bài viết trên Trang 56*

Hãy tham gia vào cuộc Thảo luận

CHÚNG TÔI MUỐN BIẾT Ý KIẾN CỦA QUÝ VỊ!

DIỄN ĐÀN Quốc phòng khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương phục vụ các quân nhân và chuyên viên an ninh trong khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương. Là một sản phẩm của Bộ Tư lệnh khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương của Hoa Kỳ, tạp chí này được xuất bản hàng quý và cung cấp nội dung có chất lượng cao, chuyên sâu về những nỗ lực nhằm đảm bảo an ninh trên toàn khu vực — từ chống khủng bố đến hợp tác quốc tế đến thiên tai.

DIỄN ĐÀN TRỰC TUYẾN HIỆN CÓ 11 NGÔN NGỮ!

Tiếng Trung	Tiếng Khmer
(Giản thể và Phồn thể)	Tiếng Hàn Quốc
Tiếng Anh	Tiếng Nga
Tiếng Hindi	Tiếng Thái
Tiếng Indonesia	Tiếng Việt
Tiếng Nhật	

DIỄN ĐÀN Quốc phòng khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương cung cấp nội dung sâu rộng trên mạng Internet, với các bài viết mới được đăng hàng ngày tại

www.ipdefenseforum.com

Khách truy cập có thể:

- Truy cập nội dung trực tuyến độc quyền
- Xem các ấn bản trước
- Tìm hiểu cách gửi bài viết
- Yêu cầu đặt tạp chí miễn phí
- Gửi phản hồi cho chúng tôi



TẢI ỨNG DỤNG CỦA CHÚNG TÔI!

Tìm "FORUMNEWS" trên iTunes hoặc Google Play để tải ứng dụng miễn phí.

FORUM



Hãy theo dõi chúng tôi trên Facebook, Twitter, Instagram, WhatsApp: @IPDEFENSEFORUM và Line: @330WUYNT
Xem bìa sau để biết thêm thông tin.

Ba Lan và Hàn Quốc Ký kết Thỏa thuận về MÁY BAY QUÂN SỰ TRỊ GIÁ 3 TỶ ĐÔ LA MỸ



REUTERS

Ba Lan đã ký các thỏa thuận trị giá 71 nghìn tỷ đồng (3 tỷ đô la Mỹ) với Hàn Quốc vào tháng 9 năm 2022 để mua 48 máy bay chiến đấu FA-50 của Hàn Quốc khi quốc gia Trung Âu này thực hiện các bước khẩn cấp để tăng khả năng sẵn sàng và phòng thủ của mình trong bối cảnh cuộc chiến của Nga nhằm vào nước láng giềng Ukraina.

Hai hợp đồng mua máy bay chiến đấu và huấn luyện Fighting Falcon, trong ảnh, nối tiếp các hợp đồng đã ký một tháng trước đó để Ba Lan mua xe tăng và súng bắn đạn trái phá của Hàn Quốc trị giá 133 nghìn tỷ đồng (5,8 tỷ đô la Mỹ).

Bộ trưởng Quốc phòng Ba Lan

Mariusz Blaszczak, người cũng giữ chức vụ phó thủ tướng, cho biết các thỏa thuận này thể hiện “một ngày đáng nhớ” khi các góc nhìn mới đang mở ra trước lực lượng vũ trang Ba Lan.

Ông Eom Dong-hwan, người đứng đầu Cơ quan Quản lý Chương trình Mua sắm Quốc phòng của Seoul, cho biết các hợp đồng đã nâng cao sự hợp tác giữa hai quốc gia. “Cho đến gần đây, chúng tôi là đối tác. Bây giờ chúng tôi có thể nói rằng chúng tôi là đồng minh”, ông nói.

Theo một thỏa thuận trị giá 16 nghìn tỷ đồng (700 triệu đô la Mỹ), 12 chiếc máy bay đầu tiên sẽ được giao vào nửa cuối năm

2023. Thỏa thuận thứ hai, ước tính khoảng 54,6 nghìn tỷ đồng (2,3 tỷ đô la Mỹ), là cho 36 máy bay sẽ được giao trong khoảng thời gian từ năm 2025 đến năm 2028.

Tổng thống Ba Lan Andrzej Duda, chỉ huy tối cao của Lực lượng Vũ trang, cho biết việc mua các máy bay chiến đấu FA-50 sẽ “giúp chúng tôi có thể từ bỏ hoàn toàn việc sử dụng MiG-29 và Su-22 (do Liên Xô sản xuất)”.

Ông cho biết Seoul coi các thỏa thuận này là một “cánh cửa mở ra để các máy bay chiến đấu của Hàn Quốc đến các thị trường trong Liên minh châu Âu và NATO”. The Associated Press

Các Quốc gia Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương Khởi động các cuộc Đàm phán Thương mại Quan trọng

Các bộ trưởng kinh tế từ hơn một chục quốc gia Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương đã khởi động các cuộc đàm phán vào tháng 9 năm 2022 về nỗ lực lớn đầu tiên của Hoa Kỳ về hợp tác thương mại trong khu vực trong gần một thập kỷ qua.

Đại diện Thương mại Hoa Kỳ Katherine Tai cho biết các cuộc đàm phán về Khuôn khổ Kinh tế Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương tại Los Angeles, California, nhằm mục đích giải quyết các thách thức trong tương lai và đạt được “sự tăng trưởng bền vững và công bằng” trong khu vực.

Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden đã khởi động sáng kiến này trong chuyến đi tới Tokyo trong tháng 5 năm 2022.

Bà Tai, người dẫn đầu các cuộc đàm phán với Bộ trưởng Thương mại Hoa Kỳ Gina Raimondo, cho biết sáng kiến đầy tham vọng này đang tiến triển. Các cuộc đàm phán bao gồm các bộ trưởng từ Úc, Brunei, Fiji, Ấn Độ, Indonesia, Nhật Bản, Malaysia, New Zealand, Philippines, Singapore, Hàn Quốc, Thái Lan và Việt Nam. Cùng với Hoa Kỳ, những người tham gia đại diện cho khoảng 40% tổng sản phẩm quốc nội của thế giới.

“Khuôn khổ này sẽ là một mô hình bền vững để phần còn lại của thế giới làm theo”, bà Tai nói và cho biết thêm rằng nó sẽ mang lại giá trị kinh tế cho các doanh nghiệp nhỏ. Bà cho biết sáng kiến này sẽ nhắm đến các vấn đề như nền kinh tế kỹ thuật số, lao động, môi trường, nông nghiệp

và thương mại. (Ảnh: Đại diện Thương mại Hoa Kỳ Katherine Tai, bên trái, và Bộ trưởng Thương mại Hoa Kỳ Gina Raimondo tham dự Hội nghị Bộ trưởng Kinh tế Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương tại Los Angeles, California, vào tháng 9 năm 2022.)

Đề cập đến “những tiến bộ phi thường trong những tháng gần đây”, bà Raimondo cho biết sáng kiến này có thể dẫn đến các chuỗi cung ứng ổn định và linh hoạt hơn, đồng thời đẩy nhanh công việc về các công nghệ năng lượng sạch và các cam kết chống tham nhũng.

Reuters



AFP/GETTY IMAGES

PHILIPPINES VÀ SINGAPORE KHẲNG ĐỊNH QUAN HỆ QUỐC PHÒNG, ỔN ĐỊNH HÀNG HẢI

Tổng thống Philippines Ferdinand Marcos Jr. đã kết thúc chuyến công du hai quốc gia Đông Nam Á tại Singapore vào tháng 9 năm 2022. Ở đây ông và các nhà lãnh đạo chính phủ đã nhất trí sẽ tăng cường hợp tác về chống khủng bố và khẳng định tầm quan trọng của hòa bình ở Biển Đông.

Ông Marcos đã đến Singapore sau chuyến thăm cấp nhà nước tới Indonesia — chuyến công du nước ngoài đầu tiên của ông trong cương vị là tổng thống kể từ cuộc bầu cử vào tháng 5 năm 2022.

Ông Marcos, cùng với Tổng thống Singapore Halimah Yacob và Thủ tướng Lý Hiển Long, đã nhất trí sẽ tăng cường sự hợp tác về công nghệ thông tin và viễn thông. (Ảnh: Tổng thống Philippines Ferdinand Marcos Jr. cùng Đệ nhất phu nhân Louise Araneta-Marcos tham dự một buổi lễ đặt tên hoa lan để vinh danh họ tại Vườn lan Quốc gia Singapore vào tháng 9 năm 2022.)



“Các nhà lãnh đạo hoan nghênh sự hợp tác sâu rộng và mạnh mẽ giữa hai quốc gia, bao gồm trong các lĩnh vực thương mại và đầu tư, chống khủng bố, y tế và hợp tác kỹ thuật số”, một thông cáo chung cho biết.

Họ cũng tái khẳng định mối quan hệ song phương và quốc phòng lâu dài đồng thời hoan nghênh việc ký kết một thỏa thuận giữa quân đội hai nước nhằm thành lập một nhóm chung đặt tại Singapore để chia sẻ thông tin về hoạt động chống khủng bố.

Các nhà lãnh đạo cũng thảo luận về các tuyên bố chủ quyền chồng lấn ở Biển Đông, cũng như cuộc khủng hoảng chính trị ngày càng trầm trọng ở Miến Điện gần hai năm sau một cuộc đảo chính quân sự.

Theo nội dung của thông cáo, các nhà lãnh đạo đã nhất trí về tầm quan trọng của một “giải pháp hòa bình cho các tranh chấp mà không cần dùng đến các biện pháp đe dọa hoặc sử dụng vũ lực, phù hợp với luật pháp quốc tế, bao gồm cả Công ước về Luật Biển năm 1982 của Liên Hợp Quốc (United Nations Convention on the Law of the Sea - UNCLOS)”.

Họ cũng nhấn mạnh sự cần thiết phải thúc đẩy một môi trường thuận lợi cho các cuộc đàm phán về một bộ quy tắc ứng xử ở Biển Đông. Benar News

Hải quân Ấn Độ Đưa Tàu sân bay Lớn nhất vào Hoạt động trong Nỗ lực nhằm Thúc đẩy Quốc phòng Nội địa

Vào tháng 9 năm 2022, Ấn Độ đã đưa tàu sân bay đầu tiên được sản xuất trong nước vào hoạt động, nêu bật những nỗ lực của New Delhi nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất nội địa để cung ứng cho lực lượng quân đội được triển khai trên hai đường biên giới có nhiều bất đồng.

Sau 17 năm xây dựng và thử nghiệm, Thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi đã đưa tàu INS Vikrant, trong ảnh, vào hoạt động. Đây là tàu sân bay thứ hai hiện đang hoạt động của Hải quân đồng thời là tàu chiến lớn nhất từng được chế tạo ở Ấn Độ, tại Công ty TNHH Cochin Shipyard ở Kochi, Kerala.

“Ngày nay, Ấn Độ đã đứng vào hàng ngũ của những quốc gia trên thế giới có thể sản xuất một tàu sân bay lớn như vậy bằng công nghệ trong nước”, ông Modi cho biết. “Con tàu này là biểu tượng của tiềm năng bản địa, nguồn lực bản địa và những kỹ năng bản địa”.

Được thiết kế để chứa một thủy thủ đoàn gồm 1.600 người và 30 máy bay, ban đầu tàu INS Vikrant sẽ chở theo máy bay MIG-29K do Nga thiết kế. Máy bay này đã hoạt động trên tàu sân bay khác của Ấn Độ, tàu INS Vikramaditya, mà Ấn Độ đã mua từ Nga.

Hai công ty sản xuất, Boeing có trụ sở tại Hoa Kỳ và Dassault của Pháp, đang đề nghị cung cấp cho Ấn Độ hơn hai chục máy bay phản lực cho tàu INS Vikrant.

Ấn Độ là một trong những nước nhập khẩu vũ khí lớn nhất thế giới, chi 294 nghìn tỷ đồng (12,4 tỷ đô la Mỹ) trong khoảng thời gian từ năm 2018 đến 2021, nhưng nước này đã và đang cố gắng để phát triển những năng lực sản xuất của riêng mình khi nhà cung cấp chính là Nga phải đối mặt với các lệnh trừng phạt vì cuộc xâm lược vô cớ vào Ukraina.

Theo Bộ Quốc phòng Ấn Độ, nước này đã xác định khoảng 8.000 mặt hàng quốc phòng nhập khẩu trị giá khoảng 23,7 triệu tỷ (1 nghìn tỷ đô la Mỹ) mà họ muốn các công ty trong nước sản xuất.

“Ấn Độ đang làm việc với tất cả sức mạnh của mình để trở nên tự lực”, ông Modi nói, đề cập đến máy bay chiến đấu hạng nhẹ Tejas và pháo binh được chế tạo trong nước.

Tàu INS Vikrant sẽ cho phép Hải quân Ấn Độ vận hành một tàu sân bay trên mỗi bờ biển, cùng với 10 tàu khu trục, 12 tàu chiến và 20 tàu hộ tống.

“Những lo ngại về an ninh trong khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương từ lâu đã bị người ta nhắm mắt làm ngơ”, ông Modi nói. “Nhưng hiện nay, khu vực này là ưu tiên quốc phòng lớn của đất nước chúng tôi”. Reuters



CỰU PHIẾN QUÂN TỪ BỎ VŨ KHÍ

Những người trước đây là quân phiến loạn ở Mindanao hoàn thành việc giao nộp vũ khí

BENAR NEWS

Cựu phiến quân ly khai ở miền nam Philippines đã giao nộp hàng ngàn khẩu súng trong khuôn khổ của một thỏa thuận hòa bình với chính quyền trung ương của quốc gia, nhà lãnh đạo của họ đã công bố vào cuối tháng 9 năm 2022.

Ông Murad Ebrahim, còn được gọi là Ahod Balawag Ebrahim, đã đưa ra thông báo này trong lễ khai mạc các phiên họp quốc hội tại Khu tự trị Bangsamoro ở Mindanao khi Tổng thống Ferdinand Marcos Jr. đến thăm khu vực phía nam có đông người Hồi giáo trong đất nước Philippines chủ yếu theo đạo Công giáo và phát biểu trước các nhà lập pháp của khu vực.

Ông Murad Ebrahim, Chủ tịch Mặt trận Giải phóng Hồi giáo Moro, đã kêu gọi các cựu phiến quân bàn giao vũ khí của họ trong khuôn khổ của một thỏa thuận hòa bình với chính phủ Philippines. GETTY IMAGES

Khoảng 5.500 cựu phiến quân dự định sẽ giao nộp khoảng 2.400 vũ khí trong giai đoạn cuối của quá trình tan rã, ông Murad cho biết. Ông nói: “Chúng tôi cam kết sẽ giữ được đà và sự tin tưởng mà quý vị đã dành cho chúng tôi”, ông đã phát biểu tại buổi lễ có ông Marcos tham gia.

Ông Murad, phụ trách cơ quan chuyển tiếp của khu vực, là người đứng đầu Mặt trận Giải phóng Hồi giáo Moro (Moro Islamic Liberation Front - MILF), từng là một nhóm ly khai có vũ trang nhưng đã ký một thỏa thuận hòa bình với Manila tám năm trước. Hiệp ước chấm dứt cuộc nổi dậy kéo dài nhiều thập kỷ của MILF quy định rằng các cựu phiến quân phải giao nộp vũ khí của họ.

Quá trình này dự kiến sẽ được tiến hành trong ba giai đoạn, bắt đầu từ năm 2019, nhưng đã bị đại dịch COVID-19 làm cho gián đoạn. Theo số liệu của chính phủ, MILF đã giao nộp hơn 5.000 khẩu súng. Bộ Quốc phòng Philippines ước tính những người trước kia là lính du kích có khoảng 40.000 khẩu súng.

Theo thỏa thuận giải thể, mỗi cựu phiến quân giao nộp vũ khí sẽ nhận được một khoản tiền mặt, bao gồm cả tiền để đi học.





Mặc dù không ủng hộ ông Marcos trong cuộc tổng tuyển cử vào tháng 5 năm 2022, nhưng ông Murad đã trấn an ông này là mình sẽ hợp tác và hỗ trợ. Ông Murad đã cáo buộc người cha cùng tên của ông Marcos và quân đội dưới thời nhà độc tài quá cố về việc đã cướp phá các khu vực Hồi giáo và tàn sát các cộng đồng.

‘CÔNG LÝ LỊCH SỬ, TIẾN BỘ, HÒA BÌNH’

Ông Marcos đã phát biểu về cam kết của ông về việc lập lại hòa bình trong khu vực này. “Với tư cách là Tổng thống của quý vị, tôi xin đảm bảo với quý vị, Cơ quan Chuyển tiếp Bangsamoro (Bangsamoro Transition Authority - BTA) và tất cả người dân ở Bangsamoro là chính quyền này giữ vững cam kết trọn vẹn với tiến trình hòa bình”, ông nói tại phiên họp toàn thể.

“Con đường dẫn đến hòa bình lâu dài luôn trong quá trình hoàn thiện. Nhưng chúng ta cùng nhau đi trên con đường này. Và chúng ta đi trên con đường đó không phải vì nó dễ dàng. Chúng ta cùng nhau đi trên con đường này bởi vì ngay cả khi có những khó khăn trở ngại, chúng ta biết rằng ở cuối hành trình là công lý lịch sử, tiến bộ, hòa bình, ổn định và sự thống nhất mà người dân ở đất nước chúng ta đã khao khát từ lâu,” ông nói thêm.

Ông Marcos cho biết chính quyền của ông sẽ đẩy mạnh sự phát triển kinh tế xã hội và can thiệp

để củng cố hòa bình trong các khu vực bị ảnh hưởng bởi xung đột kéo dài trong nhiều thập kỷ. Ông nói: “Tôi khuyến khích BTA thông qua các biện pháp mà sẽ đảm bảo phúc lợi cho người dân, đặc biệt là trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, thủy sản, giao thông, cơ sở hạ tầng kỹ thuật số và quản trị điện tử”.

Lãnh đạo MILF cũng mời ông Nur Misuari, lãnh đạo Mặt trận Giải phóng Dân tộc Moro (Moro National Liberation Front - MNLF), đến tham dự các phiên họp quốc hội. MILF đã tách ra từ MNLF vào năm 1978. MNLF đã ký hiệp ước hòa bình riêng với chính phủ vào năm 1996 và ông Misuari sau đó trở thành thống đốc của khu tự trị Hồi giáo. Tuy nhiên, chính phủ coi thỏa thuận này là một thất bại.

Sau đó, ông Misuari đã nổi dậy chống lại chính phủ, và MNLF đã bao vây thành phố Zamboanga ở phía nam vào năm 2013, khiến hơn 200 người thiệt mạng. Khi người tiền nhiệm của ông Marcos, ông Rodrigo Duterte, nhậm chức vào năm 2016, đã xóa cho ông Misuari các tội danh nổi loạn trong một nỗ lực nhằm xoa dịu sự bất mãn của người Hồi giáo.

Vào cuối tháng 9 năm 2022, ông Misuari đứng trên sân khấu với ông Murad, và hai cựu chiến binh ôm nhau trước mặt ông Marcos. “Chúng tôi đã liên hệ với MNLF khi chúng tôi thể sẽ làm việc cùng nhau vì một Bangsamoro thống nhất”, ông Murad nói.

Tổng thống Philippines Ferdinand Marcos Jr., ở giữa, nói chuyện với ông Murad Ebrahim trong khi ông Nur Misuari, thứ ba từ trái sang, quan sát các phiên họp quốc hội tại Khu tự trị Bangsamoro vào tháng 9 năm 2022.

GETTY IMAGES



— CẢI THIỆN —

KHẢ NĂNG RẰN ĐỀ CHIẾN LƯỢC

BỘ TƯ LỆNH CHIẾN LƯỢC HOA KỲ HIỆN ĐẠI HÓA NHỮNG NĂNG LỰC CỦA MÌNH

CHUẨN TƯỚNG GLENN T. HARRIS/KHÔNG QUÂN HOA KỲ VÀ THIẾU TÁ JOHN YANIKOV/QUÂN ĐỘI HOA KỲ, BỘ TƯ LỆNH CHIẾN LƯỢC HOA KỲ

Có lý do khiến năng lực răn đe hạt nhân vẫn là sứ mệnh quan trọng nhất trong quân đội Hoa Kỳ. Chuẩn đô đốc Hải quân Hoa Kỳ Ông Charles Richard, cựu chỉ huy của Bộ Tư lệnh Chiến lược Hoa Kỳ (USSTRATCOM), chỉ huy chịu trách nhiệm về việc ngăn chặn các cuộc tấn công chiến lược và tiến hành một phản ứng quyết liệt nếu việc ngăn chặn bị thất bại, giải thích: “Mọi kế hoạch hoạt động trong Bộ Quốc phòng (Department of Defense - DOD), và mọi năng lực khác mà chúng ta có, đều dựa trên một giả định rằng khả năng ngăn chặn chiến lược sẽ đứng vững. Và nếu khả năng ngăn chặn chiến lược, và đặc biệt là năng lực ngăn chặn hạt nhân, mà không đứng vững được, thì không kế hoạch nào khác của chúng ta và không năng lực nào khác mà chúng ta có, sẽ hoạt động như được thiết kế.”

Để đảm bảo khả năng răn đe hạt nhân vẫn giữ vai trò đáng tin cậy là nền tảng của an ninh quốc gia Hoa Kỳ, năng lực này phải trải qua quá trình hiện đại hóa then chốt của các hệ thống vũ khí bộ ba truyền thống — các bộ phóng trên mặt đất, trên biển và trên không mà có thể phóng vũ khí hạt nhân. Ngoài ra, việc chuyển từ cách tiếp cận theo kiểu hoạt động thông thường đối với năng lực răn đe sang khái niệm răn đe tích hợp mạnh mẽ hơn sẽ giúp Hoa Kỳ duy trì tốt hơn khả năng hạt nhân đáng tin cậy trong tương lai gần và đảm bảo sự ổn định trên toàn cầu. Theo khái niệm này, những năng lực của bộ ba hạt nhân được gắn liền và kết hợp với các năng lực chiến lược khác như không gian mạng, không gian vũ trụ và phòng thủ tên lửa, và thậm chí cả giới hàn lâm dân sự, các ngành nghề và đồng minh.

Khả năng răn đe hạt nhân là kết quả của sự hiểu biết chung giữa các đối thủ cạnh tranh rằng mỗi đối thủ đều có khả năng sẵn sàng và đáng tin cậy để ăn miếng trả miếng khi xảy ra một cuộc tấn công hạt nhân. Yếu tố truyền thống quan trọng đối với việc duy trì khả năng răn đe hạt nhân là



Một máy bay ném bom B-2 Spirit của Không quân Hoa Kỳ được triển khai từ Căn cứ Không quân Whiteman, Missouri, hạ cánh ở Không quân Hoàng gia Fairford ở Vương quốc Anh trong một màn trình diễn về an ninh toàn cầu. TRUNG SĨ KỸ THUẬT MIGUEL LARA III/KHÔNG QUÂN HOA KỲ

triển khai các hệ thống vũ khí có thể hoạt động. Bộ ba hạt nhân của Hoa Kỳ hiện bao gồm 14 tàu ngầm mang tên lửa đạn đạo (SSBN) được trang bị tên lửa đạn đạo phóng từ tàu ngầm (SLBM), 400 tên lửa đạn đạo liên lục địa (ICBM) trên mặt đất và 60 máy bay ném bom hạng nặng có khả năng mang đầu đạn hạt nhân. Cùng nhau, bộ ba của Hoa Kỳ nỗ lực để đảm bảo rằng không có đối thủ nào tin rằng họ có thể phát động một cuộc tấn công chiến lược, trong bất kỳ hoàn cảnh nào, mà làm tê liệt khả năng của Hoa Kỳ trong việc đáp trả và gây ra mức độ thiệt hại đối thủ đó không thể chịu nổi. Để đạt được mục tiêu này, mỗi chân kiềng trong bộ ba đều cần cung cấp các thuộc tính riêng biệt và kết hợp, làm cho các lực lượng chiến lược của Hoa Kỳ có khả năng ứng phó nhanh, chống chịu tốt và linh hoạt.



Bản vẽ của một tàu ngầm mang tên lửa đạn đạo lớp Columbia mà sẽ thay thế hạm đội lớp Ohio của Hải quân Hoa Kỳ. HẢI QUÂN HOA KỲ

Các ICBM Minuteman III tạo nên chân kiềng có phản ứng nhanh nhất trong bộ ba hạt nhân. Kể từ năm 1959, tên lửa Minuteman vẫn ở trong tình trạng báo động suốt ngày đêm, đem lại một hợp phần phản ứng nhanh chóng trong chương trình răn đe chiến lược của Hoa Kỳ. Các ICBM được bố trí rải rác trong 400 silo kiên cố, dưới lòng đất — với thêm 50 silo được giữ trong trạng thái “ấm” — được giao cho nhiều căn cứ quân sự, khiến đối thủ gặp khó khăn khi muốn nhắm trúng mục tiêu. Bản chất kiên cố và phân tán của các ICBM của Hoa Kỳ đòi hỏi một đối thủ phải quyết tâm thực hiện một cuộc tấn công trên quy mô cực lớn vào Hoa Kỳ thì mới có cơ hội vô hiệu hóa tất cả các ICBM, qua đó tăng cường khả năng răn đe.

Kho vũ khí Minuteman III tận dụng cách tiếp cận cập nhật “loại bỏ và thay thế” thông thường mà đã cho phép nó đạt được tỷ lệ báo động 100% kể từ khi được triển khai lần đầu tiên. Các hệ thống liên lạc an toàn cung cấp cho tổng thống và bộ trưởng quốc phòng Hoa Kỳ khả năng liên lạc trực tiếp có độ tin cậy cao, gần như tức thời với phi hành đoàn của mỗi vụ phóng. Các phi hành đoàn của vụ phóng trong các trung tâm điều khiển thực hiện các cảnh báo liên tục với tất cả các địa điểm phóng tên lửa từ xa. Nếu mất khả năng chỉ huy giữa trung tâm điều khiển vụ phóng và cơ sở phóng tên lửa từ xa, thì máy bay trung tâm điều khiển vụ phóng hoạt động trên không E-6B được lắp đặt đặc biệt sẽ tự động giành quyền chỉ huy và kiểm soát (các) tên lửa bị cô lập. Các nhóm chiến đấu tên lửa trên không sẽ thực hiện mệnh lệnh của tổng thống, làm cho chân kiềng ICBM trên đất liền của bộ ba cũng chống chịu được.

KÍN ĐÁO VÀ CHÍNH XÁC

Chân kiềng trên biển của bộ ba hạt nhân, trong đó các tàu SSBN lớp Ohio đóng vai trò là bộ phóng không thể phát hiện, là hợp phần có khả năng chống chịu cao nhất. Các tàu SSBN được thiết kế để hoạt động một cách kín đáo, những cuộc tuần tra dài và bắn chính xác các đầu đạn hạt nhân. Trung bình, các tàu ngầm này hoạt động trên biển 80 ngày, sau đó cập cảng 35 ngày để bảo trì. Mỗi tàu ngầm có hai thủy thủ đoàn, Blue và Gold, thay phiên nhau làm nhiệm vụ tuần tra. Điều này tối đa hóa khả năng chiến lược của tàu ngầm, giảm số lượng tàu ngầm cần thiết để đáp ứng các yêu cầu chiến lược và cho phép tối ưu hóa công tác huấn luyện thủy thủ đoàn, sự sẵn sàng và nhuệ khí. Mỗi tàu SSBN chở tối đa 24 SLBM với nhiều đầu đạn nhắm mục tiêu độc lập. Tên lửa Trident II D5, có tầm bắn 7.000 kilomet, cho phép Hoa Kỳ đặt bất kỳ tài sản kiên cố và có giá trị nào của đối thủ vào tình thế nguy hiểm. SSBN có tính cơ động cao và có thể được chuyển đến nhiều điểm phóng khác nhau để tránh những lo ngại về đường di chuyển trên không, giúp các đồng minh yên tâm hơn và tăng mức độ linh hoạt trong hoạt động.

Máy bay ném bom là chân kiềng linh hoạt nhất trong bộ ba hạt nhân của Hoa Kỳ. Bao gồm máy bay B-52H Stratofortress và B-2A Spirit, bộ phóng trên không cung cấp khả năng tấn công hạt nhân nhanh chóng ở bất cứ đâu trên khắp thế giới trong khi tránh được hầu hết các hệ thống phòng thủ tiên tiến của đối thủ. Các máy bay ném bom của Hoa Kỳ có tầm bắn gần như không giới hạn, với khả năng tiếp nhiên liệu trên không và khi kết hợp với tầm bắn của tên lửa hành trình được

phóng từ trên không (air-launched cruise missiles - ALCM), có thể đe dọa các mục tiêu ở mức tỷ lệ phần trăm cao trong lãnh thổ của đối thủ. Chúng có thể tiếp cận bất kỳ mục tiêu tiềm năng nào trên khắp thế giới từ các căn cứ của Hoa Kỳ, hoặc được triển khai ở nước ngoài trong thời bình, trong giai đoạn khủng hoảng hoặc xung đột — một lời nhắc nhở hữu hình gửi đến các đối thủ tiềm năng về các cam kết của Hoa Kỳ trong việc bảo vệ an ninh của các đồng minh và đối tác.

Cả hai loại máy bay ném bom đều có thể mang vũ khí hạt nhân và vũ khí thông thường phù hợp với nhiệm vụ. Máy bay B-52 có thể thả hoặc phóng nhiều loại vũ khí đa dạng nhất trong kho vũ khí của Hoa Kỳ, bao gồm bom trọng lực và bom chùm, tên lửa dẫn đường chính xác và đạn được tấn công trực tiếp chung. Máy bay B-2 đem đến mức độ linh hoạt vô song về khả năng thâm nhập. Những đặc tính tàng hình của máy bay này mang lại cho nó khả năng độc nhất vô nhị là xâm nhập vào hệ thống phòng thủ tinh vi nhất của đối phương và đe dọa các mục tiêu được phòng thủ nghiêm ngặt nhất. Các máy bay ném bom cũng có thể được nạp và dỡ vũ khí theo các mốc thời gian gấp rút, giúp những người lãnh đạo quốc gia có khả năng hủy bỏ một cuộc tấn công sau khi máy bay cất cánh.

NỀN TẢNG CƠ BẢN NHẤT

Kết hợp lại, các lực lượng hạt nhân này là nền tảng cơ bản nhất của an ninh quốc gia Hoa Kỳ. Cam kết của chính phủ Hoa Kỳ trong việc hiện đại hóa bộ ba hạt nhân càng thể hiện rõ điều này. Mặc dù mỗi hệ thống vũ khí đều được cập nhật thường xuyên và định kỳ để theo kịp các công nghệ thay đổi và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ luôn biến chuyển, nhưng cả ba chân kiềng phải được hiện đại hóa để đảm bảo chúng giữ được khả năng rắn đe. Điều này có nghĩa là các bộ phóng hiện có sẽ được thay thế bằng các hệ thống vũ khí mới hoặc được đại tu hoàn toàn và được trang bị công nghệ tối tân nhất. Việc điều chỉnh cơ cấu vốn của lực lượng hạt nhân đang được tiến hành và trong 20 năm tới sẽ chiếm, ở điểm cao nhất, tới 3,7% ngân sách của DOD.

Những lần cập nhật trước và hiện đang được thực hiện của Minuteman III đã mở rộng các phương thức nhắm mục tiêu của tên lửa này, đồng thời cải thiện độ chính xác và khả năng chống chịu. Tuy nhiên, Không quân Hoa Kỳ đã xác định rằng việc tiếp tục kéo dài vòng đời của Minuteman III sẽ có chi phí tương đương với một ICBM thay thế. Ngoài ra, một ICBM mới sẽ đáp ứng tốt hơn các yêu cầu trong tương lai đồng thời giảm chi phí duy trì trong suốt vòng đời của nó. Do đó, DOD đã tuyên bố tương lai của ICBM sẽ là chương trình Sentinel.

Chương trình Sentinel sẽ có kiến trúc mô-đun mà có thể kết hợp các công nghệ đang hình thành để thích ứng với môi trường đe dọa đang biến đổi nhanh chóng. Điều này sẽ giảm chi phí và giúp chương trình hoạt động đến tận thập niên 2070. Chương trình cũng sẽ hiện đại hóa các cơ sở phóng, cải thiện công tác chỉ huy và kiểm soát, tăng cường an toàn và an ninh, với những nâng cấp bắt đầu từ năm 2029.

Chân kiềng trên biển của bộ ba hạt nhân Hoa Kỳ cũng được sắp xếp để hưởng lợi từ các hệ thống vũ khí mới và được cập nhật. Sau khi phục vụ lâu hơn bất kỳ tàu ngầm chạy bằng năng lượng hạt nhân nào khác của Hoa Kỳ, 14

tàu SSBN lớp Ohio sẽ được thay thế bằng ít nhất 12 tàu SSBN lớp Columbia. Dự án sẽ mang đến những tiến bộ trong khả năng điều hướng, chính lái, chỉ huy và kiểm soát, và các công nghệ giảm tiếng ồn. Tàu ngầm lớp Columbia, dự kiến sẽ là tàu ngầm khó phát hiện nhất cho đến nay, sẽ có một lò phản ứng hạt nhân mà không cần tiếp nhiên liệu giữa chừng, giảm chi phí hoạt động trong khi vẫn đáp ứng các yêu cầu của nhiệm vụ.



Bản vẽ của một chiếc máy bay ném bom B-21 Raider tại Căn cứ Không quân Ellsworth, South Dakota, một trong những căn cứ chứa máy bay tàng hình mới của Không quân Hoa Kỳ. NORTHROP GRUMMAN

Các tàu ngầm lớp Columbia của Hoa Kỳ và lớp Dreadnought của Anh sẽ chở theo SLBM Trident II D5 hiện tại, cung cấp cho các đồng minh khả năng tương tác cao hơn và tiết kiệm chi phí đáng kể bằng cách loại bỏ sự cần thiết của các thiết kế khoang tên lửa khác nhau. Các tàu SSBN lớp Columbia, ban đầu sẽ chở theo 16 SLBM Trident II D5, được thiết kế để hoạt động đến thập niên 2080. Các SLBM Trident II D5 sẽ hoạt động đến thập niên 2040.

Trong khi đó, chân kiềng trên không của bộ ba hạt nhân Hoa Kỳ đang thay thế một loại máy bay ném bom và cập nhật loại kia. Máy bay B-52, được triển khai lần đầu vào năm 1961, đã trải qua quá trình kéo dài thời gian sử dụng và những lần nâng cấp và dự kiến sẽ vẫn tiếp tục hoạt động sau năm 2040. Máy bay B-2 sẽ được bổ sung vào giữa thập niên 2020 và sau cùng sẽ được thay thế bằng máy bay B-21 Raider, vốn đã được Không quân Hoa Kỳ ra mắt vào cuối năm 2022. B-21 là máy bay ném bom tàng hình thế hệ tiếp theo được thiết kế để có tầm xa, có khả năng chống chịu cao và có thể chở theo vũ khí thông thường và hạt nhân. Với số lượng tối thiểu đã lên kế hoạch là 100 máy bay, B-21 sẽ gia nhập bộ ba hạt nhân của quốc gia này như một phương án ngăn chặn linh hoạt.

Ngoài ra, để hỗ trợ chân kiềng trên không của bộ ba, AGM-86B ALCM, vốn được triển khai lần đầu tiên vào năm 1982 và được thiết kế để phòng thủ trước các mối đe dọa từ Liên Xô, sẽ được thay thế bằng tên lửa tầm xa phóng từ xa. Tên lửa hành trình tàng hình sẽ có độ chính xác, tầm bắn và độ tin cậy được nâng cao so với các thế hệ ALCM trước đó, tăng khả năng thành công của nhiệm vụ đồng thời giảm rủi ro cho phi hành đoàn.



Một tên lửa đạn đạo liên lục địa không vũ trang Minuteman III phóng từ Căn cứ Lực lượng Vũ trụ Vandenberg ở California trong cuộc thử nghiệm vào năm 2020. LỰC LƯỢNG KHÔNG QUÂN HOA KỲ

Mức độ hiệu quả của bộ ba hạt nhân Hoa Kỳ sẽ không chỉ được xác định thông qua công cuộc hiện đại hóa các hệ thống vũ khí, mà còn thông qua quá trình hiện đại hóa một hệ thống chỉ huy, kiểm soát và thông tin liên lạc hạt nhân (NC3) bảo mật. NC3 giữ vai trò không thể thiếu trong việc đảm bảo rằng vũ khí hạt nhân sẵn sàng để sử dụng ngay lập tức, có chủ ý, nhưng không bao giờ được sử dụng sai. Hệ thống NC3 thực hiện năm chức năng chủ chốt: phát hiện, cảnh báo và rút ra đặc tính của cuộc tấn công; lập kế hoạch hạt nhân có khả năng thích ứng; hợp để ra quyết định; nhận lệnh của tổng thống; và tạo điều kiện cho việc quản lý lực lượng. Hệ thống này bao gồm các cảm biến trên mặt đất và trên vũ trụ để giám sát thể giới nhằm phát hiện các mối đe dọa, và một kiến trúc cho hoạt động liên lạc để kết nối những người ra quyết định của quốc gia với các lực lượng hạt nhân trong mọi điều kiện.

Để bổ sung cho những năng lực mới của bộ ba hạt nhân, hệ thống NC3 đang được nâng cấp lên NC3 Next, mà ông Richard, cựu chỉ huy của USSTRATCOM, mô tả là một loạt những sáng kiến cải tiến cho tất cả các khía cạnh của mạng phức tạp. Một số nền tảng NC3 đã được phát triển vào những năm 1980 và kể từ đó, Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (Trung Quốc) và Nga đã phát triển những năng lực mà có thể đe dọa hệ thống lâu đời này. NC3 Next sẽ có hơn 200 nền tảng, từ radio và thiết bị đầu cuối được đặt trong khoảng 60 hệ thống đến các vệ tinh được sử dụng để gửi thông tin liên lạc chiến lược được mã hóa cho các tàu ngầm hạt nhân, cũng như máy bay Vị trí Chỉ huy Trên không E-6B hoặc máy bay Trung tâm Điều hành Trên không Quốc gia E-4B, được gọi là “máy bay Doomsday”, mà sẽ giành quyền chỉ huy nếu các hệ thống trên mặt đất bị vô hiệu hóa.

Một nút quan trọng của hệ thống đã được hiện đại hóa rồi. Vào năm 2019, USSTRATCOM đã mở Cơ sở Chỉ huy và Kiểm soát (C2F) tại Căn cứ Không quân Offutt ở Nebraska. Là trung tâm của bộ chỉ huy hạt nhân của quốc gia, cơ sở này là bước đầu tiên trong quy trình hiện đại hóa toàn bộ cấu trúc hạt nhân và sẽ hỗ trợ hoạt động hiện đại hóa của tất cả các tài sản chiến lược khác, như bộ ba hạt nhân và NC3.

Cơ sở trị giá 33 nghìn tỷ đồng (1,4 tỷ đô la Mỹ), có diện tích 85.100 mét vuông được vận hành bởi hơn 3.000 nhân viên và có đường cáp công nghệ thông tin dài hơn 1.000 kilomet để hỗ trợ khả năng sống còn và độ tin cậy về lâu dài của lực lượng răn đe chiến lược của quốc gia này. C2F được thiết kế để phát triển cùng với các mối đe dọa và những năng lực đang hình thành, cho phép Hoa Kỳ thích nghi và duy trì sự linh hoạt trong tương lai rất xa.

KHẢ NĂNG RĂN ĐE TÍCH HỢP

Khoản đầu tư của Hoa Kỳ vào hoạt động hiện đại hóa các hệ thống vũ khí chiến lược của nước này nhằm duy trì sự cân bằng, xét đến mức chi tiêu quốc phòng cao của Đảng Cộng sản Trung Quốc (ĐCSTQ) và của Nga cho việc hiện đại hóa các lực lượng thông thường và lực lượng hạt nhân của họ. Vũ khí hạt nhân đang trở thành một khía cạnh quan trọng hơn trong chiến lược quân sự của Trung Quốc và vẫn tiếp tục là một khía cạnh nền tảng của Nga. Theo ông

Richard, ĐCSTQ đang tiến hành một “bước đột phá về hạt nhân” — trên tiến trình để đến năm 2030 sẽ tăng gấp đôi, nếu không nói là gấp ba, số lượng đầu đạn hạt nhân của nước này, đồng thời cải thiện khả năng và năng lực của hệ thống phòng thủ tên lửa. Bộ Quốc phòng Nga cho biết 90% lực lượng hạt nhân chiến lược của nước này đã được hiện đại hóa trong những năm gần đây.

Mặc dù Nga và ĐCSTQ đều có bộ ba hạt nhân, nhưng “kho dự trữ hạt nhân của một quốc gia là thước đo không chính xác về khả năng tổng thể của quốc gia đó”, ông Richard cảnh báo. “Chúng ta phải xem xét hệ thống phóng, độ chính xác, tầm bắn, sự sẵn sàng, hoạt động đào tạo, khả



Các nhà lãnh đạo cấp cao từ hơn một chục quốc gia và ba tổ chức quốc tế đã quy tụ trong một hội thảo Nimble Titan tại Marine Establishment Amsterdam ở Hà Lan để thảo luận về hệ thống phòng thủ tên lửa đa quốc gia. DOTTIE WHITE/QUÂN ĐỘI HOA KỲ

niệm hoạt động và nhiều thứ khác để hiểu được đầy đủ một quốc gia có khả năng làm những điều gì. Đúng vậy ... ngay lúc này, chúng ta có một kho dự trữ lớn hơn Trung Quốc. Nhưng tôi không dùng được hai phần ba số lượng chúng ta có do những hạn chế theo hiệp ước. Và tôi phải ngăn chặn Nga và những nước khác, bao gồm cả những nước không tham gia thỏa thuận nào như Bắc Triều Tiên, với những gì chúng ta có, tất cả cùng một lúc”. Vì lý do đó, bất kỳ sự so sánh nào với Chiến tranh Lạnh lưỡng cực, khi Hoa Kỳ ngang bằng về sức mạnh hạt nhân với chỉ một quốc gia ngang hàng, đều không trọn vẹn. Môi trường chiến lược ngày nay có điểm nổi bật là hai quốc gia có sức mạnh và muốn thay đổi trật tự thế giới, còn Hoa Kỳ cùng các đồng minh của mình đang tìm cách bảo vệ trật tự dựa trên luật lệ đó. Theo ông Richard, Trung Quốc và Nga có thể đơn phương leo thang một cuộc xung đột đến bất kỳ mức độ thù địch nào, trong bất kỳ miền nào, ở bất kỳ vị trí địa lý nào, vào bất kỳ lúc nào.

Do đó, điều cấp bách là phải nhìn nhận khả năng răn đe rộng hơn việc hiện đại hóa các hệ thống bộ ba hạt nhân và NC3. Hơn nữa, các quốc gia ganh đua tiếp tục phát triển các khả năng mà thách thức các miền và ranh giới truyền thống. Một góc nhìn nâng cao và mở rộng về khả năng răn

đe trên tất cả các miền, bao gồm phòng thủ tên lửa tích hợp (integrated missile defense - IMD), vũ trụ và không gian mạng, cũng như hiểu được cách thức mà các mối quan hệ đối tác, chẳng hạn như với các đồng minh hoặc với cơ sở trí tuệ và công nghiệp của một quốc gia, là những yếu tố cần thiết để hỗ trợ các năng lực trong tương lai. Cách tiếp cận rắn đe tích hợp này cung cấp sự linh hoạt tự nhiên, vốn là điều cần thiết để lập kế hoạch và thực hiện các chiến lược được điều chỉnh cho phù hợp với tất cả các đối thủ.



Một tên lửa đánh chặn thuộc Hệ thống Phòng thủ Tầng cao Giai đoạn cuối (THAAD) được phóng lên trong một thử nghiệm.

CƠ QUAN PHÒNG THỦ TÊN LỬA HOA KỲ

Tích hợp phòng thủ tên lửa vào bộ ba hạt nhân, NC3 Next và chính sách hạt nhân quốc gia làm tăng các năng lực và phương án, và hy vọng sẽ ngăn chặn tất cả các xung đột diễn biến thành hạt nhân. IMD là một nhiệm vụ thiết yếu, liên tục, cho dù trong thời bình, trong khủng hoảng hay xung đột, giúp bảo vệ lãnh thổ, dân số và lực lượng trước các cuộc tấn công bằng không quân và tên lửa. Hoa Kỳ hiện đang triển khai ba hệ thống phòng thủ tên lửa cấp khu vực để nhắm mục tiêu vào các tên lửa đạn đạo bay đến có tầm ngắn và tầm trung để bảo vệ quốc gia này và khu vực. Đây là các hệ thống Patriot Advanced Capability (PAC-3) và THAAD trên đất liền, cũng như hệ thống Aegis trên biển, mặc dù Aegis Ashore cũng có thể được triển khai trên đất liền. Mỗi hệ thống nhắm mục tiêu vào một rốc-kết hoặc tên lửa trong giai đoạn cuối của nó — sau khi đầu đạn quay trở lại bầu khí quyển — sử dụng các hệ thống radar và vệ tinh để phát hiện, phân loại và theo dõi mối đe dọa.

Khi được triển khai đúng cách, các hệ thống IMD cung cấp một loạt các lựa chọn trong khi buộc đối phương không thể sử dụng một cuộc tấn công tên lửa để đạt được những mục tiêu của mình. Để đạt được mục đích đó, hàng phòng thủ tên lửa thiết lập một khả năng rắn đe đáng tin hơn bằng cách khuyến khích việc kiềm chế đối thủ. Ngoài ra, một chương trình phòng thủ tên lửa mạnh mẽ và đáng tin áp đặt phí tổn lên các đối thủ cạnh tranh bằng cách buộc họ phải chi nhiều nguồn lực hơn cho kho vũ khí tên lửa của họ.

Trung Quốc và Nga đang phát triển các bộ phóng tiên tiến để thách thức kiến trúc radar trên mặt đất hiện có, chẳng hạn như Zircon sử dụng radar kép của Nga và vũ khí đẩy lướt siêu thanh của Trung Quốc. Để giải quyết nguy cơ xảy ra mất cân bằng về năng lực, Hoa Kỳ đang phát triển Hệ thống Đánh chặn Thế hệ Tiếp theo, vũ khí đánh chặn đẩy lướt siêu thanh, laser năng lượng cao và công nghệ năng lượng trực tiếp khác để bổ sung cho các hệ thống phòng thủ tên lửa hiện có và chống lại các mối đe dọa tên lửa trong tương lai.

Cảnh báo sớm về tất cả các loại tên lửa tiên tiến cũng phải được bổ sung bằng kế hoạch toàn cầu để đạt được khả năng rắn đe chiến lược, tích hợp. Các hệ thống của đối thủ cạnh tranh không được thiết kế với sự cân nhắc về ranh giới, dù là về mặt địa lý hay mặt hoạt động. Ngoài một hệ thống cảnh báo, theo dõi và vô hiệu hóa, Hoa Kỳ sẽ cần một vị thế khác để xử lý trong các trường hợp thiếu cảnh báo. Khả năng chỉ huy và kiểm soát các lực lượng phòng thủ tên lửa cùng cố tính hữu dụng của chúng trong hoạt động rắn đe. Các hệ thống NC3 Next và Chỉ huy và Kiểm soát Toàn Miền Liên hợp (JADC2) là những phần quan trọng trong việc tích hợp phòng thủ tên lửa và làm cho nó hiệu quả hơn trong năng lực rắn đe. JADC2 sẽ cung cấp phương thức để chia sẻ thông tin nhanh chóng hơn trong lực lượng liên quân, đảm bảo có sẵn các cảm biến và súng tốt nhất để chống lại các mối đe dọa đối với các lực lượng hạt nhân và thông thường. Việc tích hợp chỉ huy và kiểm soát các hệ thống phòng thủ tên lửa có thể giúp Hoa Kỳ ngăn chặn vũ khí của đối thủ, chẳng hạn như vũ khí hạt nhân năng lượng thấp, mà không cần phải có hệ thống đối xứng với hệ thống của đối thủ cạnh tranh.

XEM XÉT LẠI KHẢ NĂNG RẮN ĐE TRONG HOẠT ĐỘNG

Bộ ba hạt nhân, NC3 và IMD được liên kết như các yếu tố chính của khả năng rắn đe. Trong môi trường đa miền ngày nay, việc tích hợp cũng xảy ra trên vũ trụ, không gian mạng và vùng xám, được định nghĩa là các tương tác cạnh tranh giữa các tác nhân nhà nước và phi nhà nước mà rơi vào khoảng giữa của chiến tranh truyền thống và hòa bình. Sự phức tạp này có nghĩa là quân đội Hoa Kỳ sẽ cần phải tích hợp ngày càng nhiều hơn các cộng đồng học thuật và ngành nghề để đáp ứng những thách thức về khả năng rắn đe ở hiện tại và trong tương lai. Mặc dù các mối đe dọa hạt nhân khác với các mối đe dọa trong quá khứ, nhưng việc đầu tư vào năng lực trí tuệ vẫn đem đến lợi ích. Ví dụ, ở Hoa Kỳ, tổ chức nghiên cứu Rand Corp. được thành lập để nghiên cứu về Chiến tranh Lạnh và đào sâu lý thuyết về khả năng rắn đe. Một số nhà lý luận vĩ đại nhất của thời đại đó, chẳng hạn như Thomas Schelling và Herman Kahn, đã “vượt rào” ra ngoài những cách tiếp cận truyền thống của quân đội và chính phủ để phát triển các lý thuyết về khả năng rắn đe hạt nhân ban đầu mà đã đem đến lợi ích cho thế giới trong nhiều thập kỷ qua.

USSTRATCOM đang xem xét lại lý thuyết về khả năng rắn đe trong hoạt động để bao gồm một triết lý về khả năng rắn đe tích hợp toàn diện hơn. Thông qua việc thay đổi cách

Tàu ngầm USS Nebraska lớp Ohio đã bắn thử một tên lửa Trident II D5 không vũ trang ngoài khơi bờ biển California vào năm 2018. HẢI QUÂN HOA KỲ



nhìn nhận cơ bản về khả năng răn đe, người ta có thể hiểu rõ hơn về cách khái niệm này vẫn được áp dụng trong môi trường ngày nay, và cách nó sẽ giúp cung cấp thông tin cho các chiến lược khi thực hiện các kế hoạch nhằm hỗ trợ công tác phòng thủ thông thường, toàn diện. Triết lý về khả năng răn đe tích hợp ưu tiên việc đưa các đồng minh và đối tác của Hoa Kỳ vào tất cả các khía cạnh của khả năng răn đe tập thể.

Khả năng tương tác của đồng minh và đối tác bảo vệ quyền tự do hành động, tăng kiến thức và các lựa chọn, và cho phép khả năng phòng thủ hiệu quả có sự hợp tác. Những nỗ lực để tăng cường mối quan hệ chiến lược với các đối tác tiếp tục thông qua các hoạt động mô phỏng chiến tranh như Nimble Titan. Hai mươi tư quốc gia và ba tổ chức quốc tế tham gia vào cuộc tập trận này, một sự kiện tập trung vào sự tích hợp đa quốc gia nhằm tăng cường khả năng tương tác và các khái niệm quốc phòng. Sự hợp tác này nhấn mạnh rằng Hoa Kỳ cùng các đồng minh và đối tác của mình đã được chuẩn bị sẵn sàng để chống lại các cuộc tấn công chiến lược thông qua các hệ thống ngăn chặn tích hợp này. Một chương trình răn đe hạt nhân tích hợp, mạnh mẽ cũng góp phần vào các mục tiêu về hạn chế vũ khí hạt nhân của Hoa Kỳ thông qua việc hạn chế khuyến khích các đồng minh và đối tác phát triển vũ khí hạt nhân.

Các cuộc tập trận đa phương cũng giúp ngăn chặn Bắc Triều Tiên, Trung Quốc, Nga và các nước khác tin rằng họ có thể hưởng lợi từ việc sử dụng vũ khí hạt nhân hoặc đe dọa sẽ sử dụng chúng. Bằng cách này, ngay cả với quy mô

và cường độ của những thay đổi đối với môi trường chiến lược, khả năng răn đe tích hợp vẫn có thể giúp giữ cho thế giới ổn định và hòa bình. Với mỗi sự hiện đại hóa và tiến bộ trong các hệ thống mà bao gồm khả năng răn đe tích hợp của Hoa Kỳ và đồng minh, các đối thủ cạnh tranh về hạt nhân và các đối thủ tiềm năng sẽ ngày càng thấy mức độ đầu tư nhiều đến mức không thể chịu được và thay vào đó chọn cách chung tay cùng Hoa Kỳ trong việc giảm nguy cơ xảy ra xung đột hạt nhân hoặc tính toán sai lầm.

Khi các mối đe dọa từ các đối thủ tiếp tục gia tăng, tầm quan trọng của khả năng răn đe vẫn đứng vững. Tuy nhiên, Hoa Kỳ và các đồng minh hiện đang điều chỉnh và phát triển khả năng răn đe hạt nhân cho môi trường linh động mà họ phải đối mặt. Khả năng răn đe chiến lược đòi hỏi phải tích hợp các năng lực trên tất cả các miền trong toàn bộ quân đội Hoa Kỳ và hơn thế nữa. Ngoài bộ ba hạt nhân, công cuộc hiện đại hóa các hệ thống NC3 và đầu tư vào những năng lực khác, chẳng hạn như IMD, sẽ tăng các phương án và nâng cao khả năng răn đe.

Trong 70 năm qua, khả năng răn đe đã giúp thế giới tránh được một cuộc xung đột hạt nhân thảm khốc. Nó tiếp tục đóng vai trò là nền tảng cho tất cả các hoạt động quân sự và ngoại giao của Hoa Kỳ trên toàn cầu. Khả năng răn đe tích hợp sẽ vẫn là xương sống và nền tảng của an ninh quốc gia Hoa Kỳ trong tương lai gần. □

Bài viết này đã được xuất bản lần đầu tiên trong per Concordiam, Ấn bản 12, Số 3. Per Concordiam là một ấn phẩm của Bộ Tư lệnh Hoa Kỳ tại Châu Âu.

An aerial photograph of a dry, brown landscape with rolling hills and a winding road. A large, thick plume of white smoke and dust is rising from the ground, indicating a recent missile launch. The sky is overcast and grey.

VŨ KHÍ VỚI NHIỆM VỤ KÉP

Một hệ thống HIMARS bắn một tên lửa trong cuộc tập trận đa phương Rim of the Pacific ở Hawaii vào tháng 7 năm 2022. REUTERS



HỎA LỰC CHÍNH XÁC TRÊN ĐẤT LIỀN BẢO VỆ LÃNH THỔ, TĂNG KHẢ NĂNG RĂN ĐE

THIẾU TÁ BRYAN C. NEAL/QUÂN ĐỘI HOA KỲ

Hỏa lực Chính xác Tầm xa Chiến lược (Strategic Long-Range Precision Fires - SLRPF) được triển khai ở nước ngoài là những tài sản chính trong kho vũ khí của Hoa Kỳ để tận dụng nếu quốc gia này, cùng với các đồng minh và đối tác của mình, buộc phải đáp trả theo hình thức quân sự với các hành động gây hấn ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, bao gồm cả những hành động của Đảng Cộng sản Trung Quốc (ĐCSTQ). Được bố trí chiến lược, các hệ thống chiến đấu di động này của Quân đội Hoa Kỳ cung cấp khả năng sẵn sàng đánh kẻ kết hợp với các năng lực đa miền hiện có và không ngừng cải tiến — trên không, không gian mạng, đất liền, biển, vũ trụ và quang phổ điện từ.

Sự phân bổ của các hệ thống SLRPF cho phép các quốc gia có cùng chí hướng duy trì một khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương Tự do và Rộng mở bằng cách cung cấp sự vượt trội chiến lược so với các công nghệ tên lửa tiên tiến và các nền tảng thể hiện sức mạnh của đối thủ.

SLRPF là những vũ khí hạng nặng cỡ lớn — bao gồm tên lửa, đại bác và các loại pháo khác — được thiết kế để xuyên thủng các phòng tuyến của kẻ thù và tiêu diệt các mục tiêu quan trọng ở khoảng cách xa. Tuy nhiên, giống như các hệ thống nổi bật khác của Quân đội Hoa Kỳ, chúng phải biến đổi để theo kịp tính chất đang thay đổi nhanh chóng của chiến tranh thì mới duy trì được tính hiệu quả.

“Việc cải thiện sức mạnh và sự linh hoạt của các hệ thống pháo binh dã chiến và đạn dược của Quân đội sẽ cho phép các Binh sĩ của chúng tôi tạo ra những tác động chính xác hơn và gây tổn hại nặng nề hơn trên các chiến trường trong tương lai”, Thiếu tướng John Rafferty, người từng giữ cương vị chỉ huy của Nhóm Liên Chức năng Hỏa lực Chính xác Tầm Xa thuộc Bộ Tư lệnh Tương lai của Quân đội Hoa Kỳ từ tháng 5 năm 2018 đến tháng 6 năm 2022, cho biết. Nhóm này được đặt tại Fort Sill, Oklahoma, chịu trách nhiệm tìm cách nâng cao Hỏa lực Chính xác Tầm Xa cho một kỷ nguyên chiến tranh mới. Chương trình này là ưu tiên hiện đại hóa chiến thuật của Quân đội, và khám phá các khả năng cho các hệ thống tham gia vào việc khai thác chuyên môn của Bộ Tư lệnh Phát triển Năng lực Chiến đấu của Quân đội cùng với ý kiến đóng góp từ ngành công nghiệp và giới hàn lâm.

Việc lắp đặt các hệ thống này là một phần quan trọng trong kế hoạch của Hoa Kỳ và các đồng minh và đối tác để giải quyết các mối đe dọa từ ĐCSTQ ở Biển Đông và Biển Hoa Đông, cũng như các nơi khác. Thành công đòi hỏi sự hợp tác giữa các quốc gia, như Úc, Nhật Bản, Hàn Quốc và Hoa Kỳ, cùng với Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), Ấn Độ, New Zealand và các Quốc Đảo Thái Bình Dương. Bằng cách củng cố một mạng lưới vô song gồm các đồng minh và đối tác có chung tầm nhìn, bao gồm sự tôn trọng dành cho trật tự quốc tế dựa trên luật lệ, các quốc gia có thể ngăn chặn sự gây hấn, đảm bảo an ninh và thịnh vượng tập thể.

Khu vực chịu trách nhiệm của Bộ Tư lệnh Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương của Hoa Kỳ (USINDOPACOM) là khu vực ưu tiên của Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ. Chuẩn đô đốc John C. Aquilino, Chỉ huy của USINDOPACOM, tuyên bố rằng tất cả các miền trong khu vực này đều bị Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (Trung Quốc) tranh chấp và Hoa Kỳ phải luôn đi trước các năng lực của Trung Quốc bằng những tiến bộ công nghệ về trí tuệ nhân tạo, hỏa lực tấn công, năng lực định hướng, siêu

thanh và điện toán lượng tử, với những tiến bộ được tích hợp vào lực lượng liên minh/đối tác chung càng nhanh càng tốt.

Một cuộc bay thử được tiến hành tại Căn cứ Lực lượng Vũ trụ Vandenberg, California, vào tháng 10 năm 2021, đã xác nhận khả năng bắn tên lửa vượt quá 499 kilomet của SLRPF Quân đội. Con số này vượt quá phạm vi 300 kilomet của Hệ thống Tên lửa Chiến thuật Quân đội hiện có. Quân đội dự định sẽ triển khai các Tên lửa Tấn công Chính xác (Precision Strike Missiles - PrSM) hoạt động đầu tiên trong năm 2023 và Vương quốc Anh đã tuyên bố sẽ đưa ra một PrSM vào năm 2024 như một phần trong hoạt động nâng cấp cho Hệ thống Tên lửa Phóng Nhiều lần M270. Hệ thống tên lửa mới bao gồm các bộ phóng hiện có được trang bị PrSM thế hệ tiếp theo của Quân đội và có thể phá hủy các mối đe dọa trên không, bộ phóng tên lửa, trung tâm chỉ huy và kiểm soát, khu vực lắp ráp/dàn dựng và các mục tiêu có nhiệm vụ quan trọng khác. Các tên lửa này có bộ tìm kiếm đa chế độ mà bám đuổi tín hiệu radar và radio của kẻ thù, mở ra cơ hội để tấn công nhằm vào các mục tiêu trên biển cũng như các mục tiêu trên mặt đất thông thường.

MỘT ĐỘNG LỰC CHO NGOẠI GIAO

Có khả năng là khả năng sẵn sàng quân sự ngày càng tăng của Hoa Kỳ và đồng minh/đối tác theo cách được mô tả bởi ông Aquilino và các nhà lãnh đạo quân sự khác của Hoa Kỳ sẽ khiến các xu hướng bành trướng của ĐCSTQ phải tạm dừng và tăng khả năng về những giải pháp ngoại giao cho các điểm nóng tiềm năng ở Biển Đông và Biển Hoa Đông.

Hoa Kỳ cần tránh xa các nền tảng lớn, đắt đỏ, “danh giá” như tàu và máy bay mà có thể bị nhắm mục tiêu bằng các hệ thống chống tiếp cận/khắc chế khu vực và đầu tư vào các vũ khí nhỏ hơn, có chi phí thấp hơn và dễ sản xuất hơn. Để tái cân bằng khả năng sẵn sàng trong khu vực, Hoa Kỳ nên tập trung vào việc cải thiện các vũ khí khắc chế khu vực.

“Một khả năng sẵn sàng thông thường, đáng tin cậy trong chiến đấu là điều cần thiết để ngăn chặn xung đột, bảo vệ lợi ích của Hoa Kỳ, và để trấn an các đồng minh và đối tác của chúng ta,” Đô đốc Philip S. Davidson, khi đó là chỉ huy của USINDOPACOM, đã trình bày trước Quốc hội Hoa Kỳ vào tháng 3 năm 2021. “Nếu không có một khả năng sẵn sàng thuyết phục, Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa sẽ càng táo tợn trong việc thực hiện hành động để làm suy yếu trật tự quốc tế dựa trên luật lệ và các giá trị được thể hiện trong tầm nhìn của chúng ta về một khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương Tự do và Rộng mở”.

Mục tiêu của khả năng sẵn sàng do Hoa Kỳ dẫn đầu ở Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương là đặt các lực lượng thù địch vào tình thế rủi ro và để khiến bất kỳ hành động thù địch nào, chẳng hạn như ĐCSTQ có thể xâm lược Đài Loan tự quản, có phí tổn quá cao nên không thể thực hiện được.

Khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương có đặc trưng là các đại dương mênh mông và những quần đảo gồm hàng ngàn hòn đảo có kích thước và địa hình khác nhau. Tính đến các đặc điểm địa lý này trong việc lập kế hoạch cho một khả năng sẵn sàng thông thường trong một môi trường được định hình, một phần, bởi vị thế của Trung Quốc đòi hỏi những năng lực tấn công chính xác tầm xa được phân bổ trong khu vực.

Hệ thống SLRPF sẽ mang đến những lợi thế chiến lược và lợi thế tài chính so với các vũ khí cũ. PrSM Quân đội là

một ví dụ về khái niệm này. Sử dụng một bộ phóng cũ như Hệ thống Tên lửa Pháo binh Cơ động Cao (High Mobility Artillery Rocket System - HIMARS) hoặc Hệ thống Tên lửa Phóng Nhiều lần (Multiple Launch Rocket System - MLRS), PrSM có thể phóng một tên lửa chống hạm hơn 500 kilomet, đặt các tàu hải quân của đối phương vào tình thế rủi ro. Trong khi đó, máy bay có người lái có phạm vi và thời gian bay hạn chế, dễ bị tổn hại bởi các hệ thống phòng không đối kháng tinh vi và thiếu khả năng sẵn sàng liên tục trong mọi thời tiết mà SLRPF cung cấp.

Những sức mạnh của hệ thống SLRPF mang lại lợi ích vô cùng to lớn. “Tôi nghĩ rằng việc có một danh mục sâu về những năng lực tầm xa ở Thái Bình Dương mang đến cho bạn rất nhiều lựa chọn vì có rất nhiều địa điểm khác nhau mà bạn có thể hình dung bắn từ đó”, ông Rafferty nói với trang web Defense News vào tháng 9 năm 2020. “Và việc trộn lẫn và kết hợp các năng lực tầm xa từ tất cả các loại địa điểm khác nhau tạo ra một tình thế tiến thoái lưỡng nan cực khó cho kẻ thù.”

Lực lượng Đặc nhiệm Đa Miền (Multi-Domain Task Force - MDTF) là câu trả lời của Quân đội cho các yêu cầu về hỏa lực chính xác trong hoạt động và chiến lược với các yếu tố khác nhau về tên lửa, phòng không, tình báo và không gian mạng, cùng nhau tạo điều kiện cho các năng lực để bảo vệ một khu vực nhất định — nền tảng của khả năng sẵn sàng đáng tin cậy trong chiến đấu.

Các vũ khí SLRPF của Quân đội và phạm vi của chúng mà MDTF có thể sử dụng bao gồm:

- Vũ khí siêu thanh tầm xa (2.775 kilomet)
- PrSM, tương thích với các bộ phóng HIMARS/MLRS (500 kilomet)
- Khả năng tầm trung (tên lửa SM-6, Tên lửa Tấn công Mặt đất Tomahawk phóng từ mặt đất và PrSM Spiral 3) (1.800 kilomet)
- Hệ thống Tên lửa Phóng Nhiều lần có Điều khiển Tầm xa Mở rộng, tương thích với các bộ phóng HIMARS/MLRS (150 kilomet)
- Bom Đường kính Nhỏ Phóng từ Mặt đất, tương thích với các bộ phóng HIMARS/MLRS (150 kilomet)

Những vũ khí này sẽ chống lại những vũ khí được lắp đặt bởi Lực lượng Tên lửa của Quân đội Giải phóng Nhân dân Trung Quốc (People's Liberation Army - PLA), hầu hết trong số đó được bố trí ở miền đông Trung Quốc trong phạm vi mà PLA dự đoán có nhiều khả năng sẽ xảy ra các cuộc đối đầu nhất: Biển Đông và Biển Hoa Đông, Bán đảo Triều Tiên và Đài Loan. Việc triển khai các hệ thống SLRPF di động, phóng từ mặt đất trong khu vực sẽ làm phức tạp tính toán của các nhà hoạch định PLA và tăng các nguồn lực cần thiết để nhắm mục tiêu vào các hệ thống.

“Mặc dù Bắc Kinh có lẽ chọn nhắm mục tiêu vào một số căn cứ gần đó có khả năng chứa máy bay ném bom hạng nặng của Hoa Kỳ, và buộc các tàu chiến nổi của Hoa Kỳ phải tránh xa bờ biển của Trung Quốc, việc tìm kiếm hàng trăm bộ phóng mặt đất của Quân đội mà liên tục di chuyển sẽ là một nhiệm vụ nặng nề vượt quá khả năng của các lực lượng Trung Quốc”, tạp chí Forbes đưa tin vào tháng 10 năm 2021.

Một yếu tố khác cần xem xét là loại hệ thống SLRPF được triển khai. Tên lửa siêu thanh có thể di chuyển nhanh gấp năm lần tốc độ âm thanh, dễ dàng phân biệt được với các hệ thống SLRPF khác của Quân đội. Sẽ rất khó khăn để đặt một hệ thống siêu thanh sao cho nó không nhanh chóng bị phát hiện. Ngược lại, các vũ đạn tên lửa PrSM gần như không thể phân biệt được

với các vũ HIMARS và MLRS cũ, và các đối thủ sẽ rất khó xác định tên lửa nào đang được phóng. Điều này có thể cung cấp thêm sự linh hoạt trong việc triển khai các năng lực tên lửa tiên tiến và có thể làm giảm cường độ của phản ứng từ phía ĐCSTQ.



Các binh sĩ trong một phi đội hoạt động của Quân đội Hoa Kỳ tạo dáng trước khi phóng Tên lửa Tấn công Chính xác từ bộ phóng pháo dã chiến HIMARS vào tháng 10 năm 2021.

PHI CÔNG BẮC 1 KADIELLE SHAW/KHÔNG QUÂN HOA KỲ

CÁC CÂU HỎI CÒN BỎ NGỎ

Hoa Kỳ cũng như các đồng minh và đối tác của nước này sẽ đặt các hệ thống SLRPF ở đâu? Lý tưởng nhất, các tài sản quân sự nên được đặt một cách chiến lược ở nước ngoài để sẵn sàng, và nếu sự sẵn sàng thất bại, sẽ ăn miếng trả miếng một cách hiệu quả với sự gây hấn của đối phương để lập lại sự ổn định và an ninh trong khu vực.

Hoa Kỳ phải trấn an các đồng minh và đối tác về cam kết mạnh mẽ và lâu dài của mình đối với khu vực, và rằng Hoa Kỳ sẽ phản ứng lại với sự ép buộc của ĐCSTQ. Đổi lại, các quốc gia đồng ý đón nhận một hệ thống SLRPF của Quân đội có lẽ sẽ nhìn nhận quyết định của họ là củng cố khả năng sẵn sàng chống lại chế độ Trung Quốc đang ngày càng hung hăng, bất chấp và phớt lờ các quy tắc và chuẩn mực quốc tế.

Hỏa lực được đặt ở Hàn Quốc để sẵn sàng sự khiêu khích của Bắc Triều Tiên và bình ổn khu vực. Chúng không được bố trí ở đó để đe dọa Trung Quốc.

“Cùng với các đồng minh và đối tác của chúng tôi, lực lượng quân sự chung được đào tạo chuyên nghiệp và có khả năng sát thương của chúng tôi, được sắp xếp ở nước ngoài sẽ cung cấp khả năng sẵn sàng cần thiết đồng thời hỗ trợ hoạt động ngoại giao từ một vị thế có sức mạnh để đảm bảo hòa bình, ổn định và thịnh vượng cho tất cả mọi người trong khu vực”, ông Aquilino nói trong phiên điều trần phê chuẩn trước Quốc hội vào tháng 3 năm 2021.

ĐCSTQ có thể phản ứng như thế nào với các hệ thống SLRPF? Các chuyên gia đã xác định được ba yếu tố chính có lẽ sẽ quyết định câu trả lời:

- **Sẵn sàng** — khả năng của Hoa Kỳ và các đồng minh và đối tác của mình trong việc cân bằng sự hiện diện của PLA ở Biển Đông và Biển Hoa Đông và các nơi khác bằng cách tung ra lực lượng đáng gờm của chính họ.

Một Tên lửa Tấn công Chính xác được phóng trong một cuộc thử nghiệm tại Căn cứ Lực lượng Vũ trụ Vandenberg, California, vào tháng 10 năm 2021.

ANTHONY MENDEZ/LỰC LƯỢNG VŨ TRỤ HOA KỲ





Binh sĩ Hoa Kỳ kiểm tra một bộ phận di động HIMARS mà có thể phóng SLRPF. AFP/GETTY IMAGES

- **Sức mạnh kinh tế** — khả năng tập thể của chúng ta để chống lại việc ĐCSTQ sử dụng thương mại, cho vay và các đòn bẩy kinh tế khác mà không bị ràng buộc bởi việc tuân thủ luật pháp và chuẩn mực quốc tế.
- **Sự gắn kết của đồng minh** — mức độ mà các đồng minh và đối tác, bao gồm các thành viên Bộ tứ là Úc, Ấn Độ, Nhật Bản và Hoa Kỳ, và các quốc gia có cùng chí hướng như Philippines và Hàn Quốc, có thể xây dựng và duy trì sự đồng thuận và khả năng tương tác.

Để ngăn chặn việc triển khai các hệ thống SLRPF, ĐCSTQ có nhiều khả năng sẽ chuyển sang hối lộ, lớn tiếng và đưa ra những lời đe dọa ẩn ý, bao gồm các chiến dịch tuyên truyền để thuyết phục các quốc gia chủ chốt không cho Hoa Kỳ vào để đặt các hệ thống. Nếu điều đó thất bại, Bắc Kinh có lẽ sẽ dùng đến chiêu bài ép buộc kinh tế và các cuộc tấn công mạng trong một nỗ lực nhằm đạt được các mục tiêu chính trị của mình mà không có xung đột vũ trang.

Với một ĐCSTQ ngày càng hung hăng, một khả năng rắn đe đáng tin cậy là yêu cầu cấp bách, và các hệ thống SLRPF trên đất liền của Quân đội Hoa Kỳ phải là nền tảng của khả năng rắn đe đó. Với những năng lực đa miền và tính linh

hoạt, MDTF của Quân đội Hoa Kỳ là đơn vị lý tưởng để đưa công nghệ mới này đến khu vực. Chắc chắn ĐCSTQ sẽ phân bác bằng luận điệu và hành động ép buộc để ngăn cản Quân đội Hoa Kỳ giành được các vị trí trong Chuỗi Đảo Đầu tiên. Nhưng bằng cách chuẩn bị cho một phản ứng như vậy, Hoa Kỳ cùng các đồng minh và đối tác của mình có thể giành được và duy trì quyền kiểm soát khu vực.

Nhiều đối tác và đồng minh của Hoa Kỳ mong được mua HIMARS và MLRS dựa trên giá trị của chúng đối với các lực lượng Ukraina khi họ phòng thủ trước những kẻ xâm lược người Nga. Đây là một cơ hội tuyệt vời để đưa các hệ thống này đến quốc gia có cùng chí hướng.

“Trong môi trường hoạt động phức tạp với công nghệ cao, việc tiếp cận và vô hiệu hóa các mối đe dọa một cách nhanh chóng và chính xác sẽ là điều quan trọng nhất”, ông Rafferty nói. “Rất may, các năng lực mà chúng ta thấy đã hình thành như là kết quả của các khoản đầu tư chiến lược trong công tác hiện đại hóa sẽ mở rộng phạm vi, tính sát thương và tác động của các hỏa lực đất-đối-đất của chúng ta, giúp Quân đội, lực lượng chung và các đồng minh của chúng ta luôn đi trước một bước quan trọng so với bất kỳ đối thủ gần ngang hàng nào.” □

CHIẾN DỊCH THÔNG TIN ĐÓNG VAI TRÒ QUAN TRỌNG ĐỐI VỚI KHẢ NĂNG RĂN ĐE

Thay đổi Nhận thức của Đối thủ về Rủi ro, Phí tổn



Chuẩn đô đốc Samuel Paparo, chỉ huy của Hạm đội Hoa Kỳ ở Thái Bình Dương, đã có bài phát biểu sau vào ngày 18 tháng 10 năm 2022, tại Hội nghị chuyên đề thường niên về Chiến dịch Thông tin & Chiến tranh Điện tử ở Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương lần thứ 11 ở Hawaii, do Bộ Tư lệnh Hoa Kỳ ở khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương tổ chức. Bài phát biểu đã được biên tập để phù hợp với hình thức của DIỄN ĐÀN.



Cảm ơn tất cả các quý vị vì đã có mặt ở đây. Tôi nhìn thấy ở đây có một số người bạn cũ cũng như một số đồng đội cũ cùng tàu. Nhưng trên hết, tôi thấy rất nhiều đồng minh và đối tác từ tất cả các quân chủng. Tôi thấy sự tham gia đồng đảo từ cộng đồng dân sự và ngành công nghiệp, và điều này nhấn mạnh một sự thật cụ thể — một sức mạnh. Và sức mạnh đó cần tất cả chúng ta, và tất cả chúng ta đều ở đây và đều góp phần.

Chủ đề chung của hội nghị chuyên đề của chúng ta là răn đe.

Và trong răn đe, các chiến dịch thông tin là đầu tiên, ở giữa và cuối cùng.

Định nghĩa của tôi về răn đe là sự kết hợp giữa khả năng và ý chí để nỗ lực, để áp đặt các phí tổn ở mức không thể chấp nhận được so với những gì người ta sẽ đạt được với hành vi ác ý.

Và sau đó, quan trọng nhất, là nhận thức của đối thủ rằng quý vị thực sự có khả năng và ý chí để răn đe.

Chính xác thì chúng ta đang cố gắng đạt được điều gì?

Đầu tiên và quan trọng nhất, tính chính danh của chúng ta dựa trên thực tế là tất cả mọi người trong căn phòng này đều tìm cách duy trì hiện trạng và ngăn chặn bất cứ ai làm đảo lộn hiện trạng thông qua việc sử dụng vũ lực.

Quý vị có thể thay đổi biên giới của mình; quý vị có thể thay đổi điều kiện của mình. Nhưng điều đó phải thông qua đàm phán, thông qua các nguyên tắc về phẩm giá con người và quyền tự quyết giữa tất cả các dân tộc.

Những gì chúng ta đang tìm cách giữ vững trong hiện trạng ở một khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương Tự do và Rộng mở, và quả thực là, trên thế giới, là những quốc gia:

- Tôn trọng quy định của pháp luật và các chuẩn mực quốc tế.
- Đề cao các quyền và tự do của cá nhân.
- Thúc đẩy công tác quản trị tốt.
- Tuân thủ các giá trị và quyền tự do chung.
- Hưởng lợi từ các tổ chức đa phương.
- Hỗ trợ và bảo vệ quyền tiếp cận mở với vùng biển, bầu trời và không gian vũ trụ.
- Tham gia vào thương mại công bằng và rộng mở.

Những gì chúng ta tìm cách ngăn chặn, cụ thể là:

- Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (Trung Quốc) để nước này không tiến hành chủ nghĩa bành trướng và chiếm giữ đất đai, vùng biển, chất dinh dưỡng và tài nguyên khoáng sản bằng cách ép buộc và/hoặc hành động quân sự ngoài các tiêu chuẩn quốc tế, bất kể họ cố gắng đến mức nào để che giấu nên một mạch chuyện sai lệch hoặc biện minh cho lập luận của họ bằng các hành động pháp lý gần như bất hợp pháp, có nguồn gốc thứ phát, dù thật ngớ ngẩn.
- Nga tiếp tục gây hấn. Và chúng ta đã cảm nhận được từ sâu thẳm bên trong hương vị của sự gây hấn đó là gì ở Trung Âu.
- Bắc Triều Tiên để nước này không đe dọa các nước láng giềng và cộng đồng quốc tế bằng vũ khí hạt nhân.

Chúng ta đang sống trong một thời kỳ có tác động vô cùng lớn lao. Và, quả thực là, đó là lý do tôi thấy sự cấp bách trong sứ mệnh chung của chúng ta.

Hội nghị này là về các chiến dịch thông tin để giữ vững hiện trạng của các quốc gia tự do và có chủ quyền và ngăn chặn các quốc gia và hành động mà sẽ làm đảo lộn hệ thống hiện tại — một hệ thống mà đã mang lại lợi ích cho tất cả nhân loại. Kể từ khi kết thúc Thế chiến II, nó đã giúp 60% thế giới thoát khỏi tình trạng nghèo đói.

Các chiến dịch thông tin — và, để hỗ trợ các chiến dịch thông tin, chiến tranh điện tử — được thiết kế để ảnh hưởng và tác động đến trạng thái nhận thức và củng cố cảm nhận và niềm tin rằng việc áp đặt chi phí đến từ chủ nghĩa bành trướng hung hăng, sự cưỡng ép và hành động quân sự sẽ vượt quá bất kỳ lợi ích nào có thể đạt được.

Chúng tôi thực hiện điều này thông qua các hình thức liên lạc chiến lược, kiểu liên lạc giữa các nhà lãnh đạo cấp cao và thậm chí giữa các đối thủ trong các tương tác giữa những nhà lãnh đạo quan trọng của chúng tôi.

Chúng tôi làm việc đó trong các chiến dịch thông tin, giám

Tàu khu trục mang tên lửa dẫn đường USS Benfold của Hải quân Hoa Kỳ hoạt động ở Biển Philippines vào tháng 6 năm 2022.

HẠ SĨ QUAN BẮC 2 ARTHUR ROSEN/HẢI QUÂN HOA KỲ



Các máy bay ném bom B-1B và máy bay chiến đấu F-16 của Không quân Hoa Kỳ bay cùng các máy bay chiến đấu F-35 của Không quân Hàn Quốc trong các cuộc diễn tập Vigilant Storm ở Hàn Quốc vào tháng 11 năm 2022. THE ASSOCIATED PRESS



Các lực lượng Hàn Quốc và Hoa Kỳ chuẩn bị cho một cuộc diễn tập vượt sông chung ở Yeosu, Hàn Quốc, vào tháng 10 năm 2022.

THE ASSOCIATED PRESS



“Việc kết hợp khả năng rắn đe với thông tin giúp chúng ta thay đổi nhận thức của đối thủ cạnh tranh về rủi ro, chi phí và lợi ích và thể hiện khả năng của chúng ta trong việc kiểm soát sự leo thang.”



Các tàu của Lực lượng Tự vệ Hàng hải Nhật Bản, Hải quân Hàn Quốc, Hải quân Hoàng gia Úc và Hải quân Hoàng gia Canada di chuyển theo đội hình trong một đợt triển khai cấp khu vực vào tháng 8 năm 2022. THE ASSOCIATED PRESS

Lực lượng Cảnh sát Biển Hoa Kỳ chuẩn bị lên tàu ở phía đông Thái Bình Dương trong khi tuần tra để phát hiện hoạt động đánh bắt cá bất hợp pháp vào tháng 8 năm 2022. THE ASSOCIATED PRESS



sát và trinh sát, và các mạng lưới mà đảm bảo nhận thức về không gian chiến đấu và khả năng hoạt động của chúng tôi trong không gian chiến đấu.

Và khi đó, cuối cùng, là an ninh trong hoạt động mà mỗi quốc gia sử dụng trong quốc phòng của mình.

Bộ trưởng Quốc phòng Hoa Kỳ Lloyd Austin đã phát biểu về các tác động tối đa hóa của khả năng sẵn đề tích hợp trên các miền chiến tranh và chiến trường và phạm vi xung đột thông qua tất cả các công cụ của quyền lực quân sự, và đặc biệt là với khả năng vô song của chúng tôi và mạng lưới liên minh và quan hệ đối tác của chúng tôi, đó hoàn toàn là lợi thế bất đối xứng.

Việc kết hợp khả năng sẵn đề với thông tin giúp chúng ta thay đổi nhận thức của đối thủ cạnh tranh về rủi ro, chi phí và lợi ích và thể hiện khả năng của chúng ta trong việc kiểm soát sự leo thang.

Hãy suy nghĩ đến thời điểm hiện nay. Trong khi tôi đang phát biểu, Đại hội Đảng lần thứ 20 của Đảng Cộng sản Trung Quốc (ĐCSTQ) đang diễn ra, với kết quả là một nhiệm kỳ giữ chức vụ thứ ba chưa từng có tiền lệ [cho Tổng Bí thư Tập Cận Bình]. Trung Quốc đang chuyển từ truyền thống về sự đồng thuận và chính sách đối ngoại sáng suốt kéo dài trong 30 năm sang một đường hướng có vẻ độc đoán hơn nhiều.

Mong muốn của chúng ta là tuân thủ trật tự dựa trên luật lệ quốc tế thay vì tạo ra một trật tự mới như các đối thủ tiềm tàng của chúng ta đề xuất thông qua các cụm từ nghe có vẻ vô hại như “thịnh vượng chung”.

Đây là hệ thống mà Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa giữ vị trí trung tâm và “mọi sự trong thiên hạ” được định đoạt thông qua chế độ chuyên quyền của nước này. Nền pháp trị không phải là điều chúng ta thấy ở Trung Quốc; mà ở đó pháp luật phục vụ cho người nắm quyền. Điều đó có nghĩa là, lấy một số

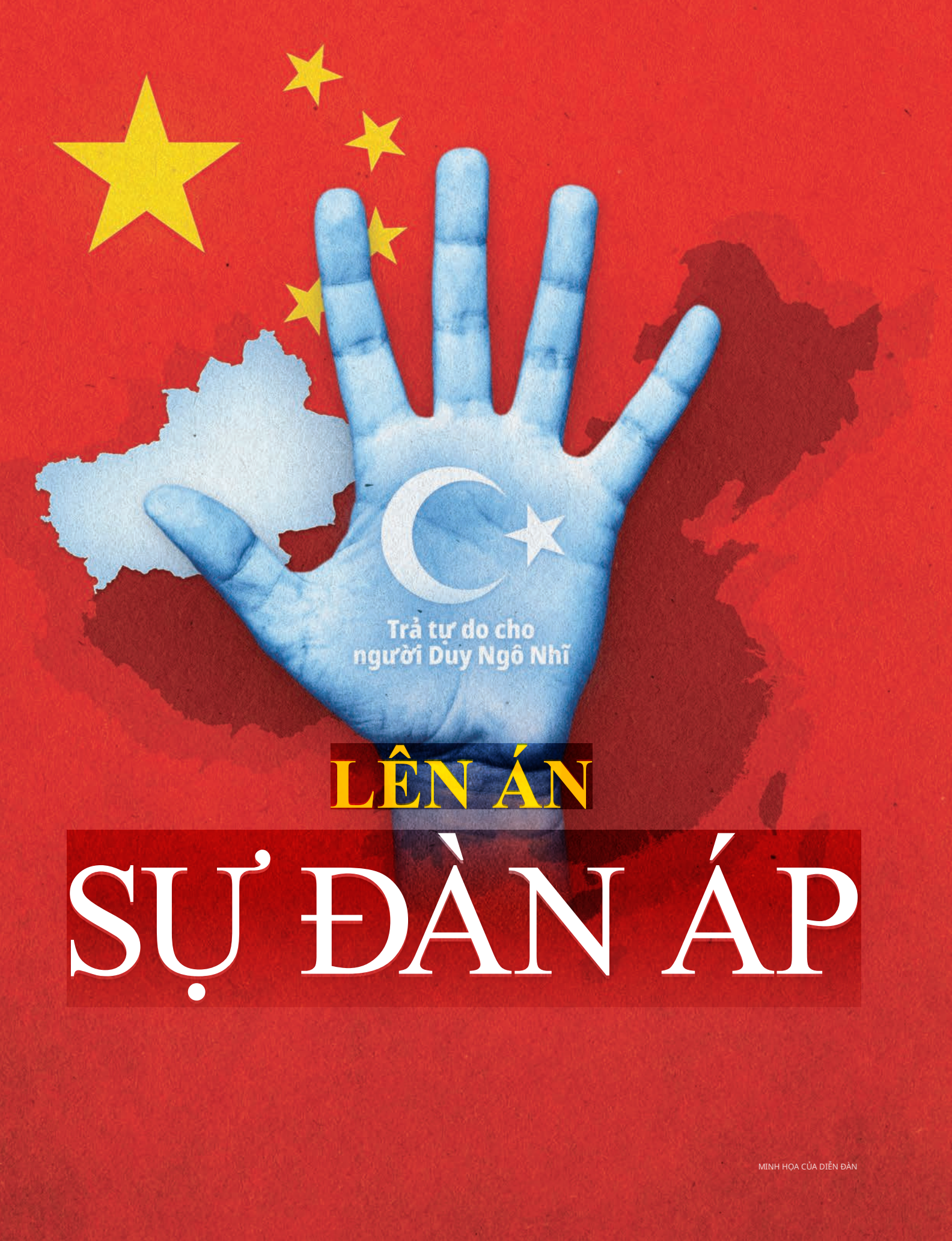
cách diễn giải thứ phát của một luật pháp hoặc luật tục quốc tế, tuyên bố đó là luật của vũ trụ và sau đó hành động như thể nó là như vậy.

Hãy hiểu cho rõ công cuộc phục hưng có nghĩa là gì. Phục hưng dân tộc có nghĩa là đảng kiểm soát các nền kinh tế. Điều đó có nghĩa là hiện đại hóa quân đội để hỗ trợ công cuộc này. Và điều đó có nghĩa là thay đổi đường biên giới quốc tế bằng vũ lực. Đó là ý nghĩa thực sự của nỗ lực phục hưng dân tộc.

Là đồng minh và đối tác, chúng ta không thể bình thường hóa hành vi ác ý có chủ đích này của Trung Quốc và ĐCSTQ. Chúng ta thấy hành vi này dưới hình thức:

- Sự bành trướng về quân sự ở Biển Đông.
- Sự ép buộc và áp lực trong những vùng biển và bầu trời xung quanh Đài Loan.
- Sự cưỡng ép quân sự và áp lực ở những vùng biển và bầu trời xung quanh quần đảo Senkaku.
- Các hành động quân sự dọc theo Đường Kiểm soát Thực tế [chia tách Ấn Độ và Trung Quốc].
- Đàn áp các quyền tự do và tự do ở Hồng Kông.
- Hành vi kinh tế trục lợi, từ đánh bắt cá bất hợp pháp đến trộm cắp tài sản trí tuệ đến bẫy nợ trên toàn thế giới, bao gồm cả cách Trung Quốc xử lý các bất đồng với Úc, Canada và Lithuania.

Vì vậy, vấn đề không phải là ngăn chặn sự tăng trưởng kinh tế và quân sự của Trung Quốc. Vấn đề là đảm bảo rằng chúng ta, trong vai trò là những quốc gia tự do và có chủ quyền, đảm bảo những hành động và hành vi của mình không phá vỡ hòa bình và sự ổn định của khu vực hoặc trật tự dựa trên các quy tắc quốc tế. □



Trả tự do cho
người Duy Ngô Nhĩ

LÊN ÁN

SỰ ĐÀN ÁP

Những lời Chỉ trích Chồng chất, các Biện pháp Trừng phạt Nhắm vào cách Đối xử Vô nhân đạo của ĐCSTQ đối với người Duy Ngô Nhĩ

NHÂN VIÊN CỦA DIỄN ĐÀN

Theo một loạt các cuộc điều tra, bao gồm một báo cáo chỉ trích của Liên Hợp Quốc, người Duy Ngô Nhĩ và các dân tộc thiểu số Bản địa khác tiếp tục bị ép phải làm việc để duy trì hoạt động sản xuất ở khu vực Tân Cương của Trung Quốc. Nghiên cứu cũng cho biết rằng Đảng Cộng sản Trung Quốc (ĐCSTQ) phần lớn đang hành động thông qua Xinjiang Production and Construction Corps (XPCC) do nhà nước vận hành để đàn áp các nhóm dân tộc thiểu số.

Các báo cáo chỉ ra, mặc dù ngày càng có nhiều quốc gia và các cơ quan quốc tế lên án ĐCSTQ và tăng các biện pháp trừng phạt nhằm vào chế độ bóc lột này, nhưng có thể cần những biện pháp quyết liệt hơn để giảm bớt các hành vi ngược đãi, bao gồm tra tấn và diệt chủng.

“Chính phủ Trung Quốc đang diễn giải bản sắc, tôn giáo và văn hóa khác biệt của người Duy Ngô Nhĩ và các dân tộc Thổ Nhĩ Kỳ khác ở Tân Cương, những người chủ yếu theo đạo Hồi, vừa là mối đe dọa an ninh quốc gia vừa là mối đe dọa văn hóa đối với sự thống nhất của Trung Quốc”, Irina Bukarin, nhà phân tích chính trong báo cáo vào tháng 5 năm 2022 của Trung tâm Nghiên cứu Quốc phòng Tiên tiến (Center for Advanced Defense Studies - C4ADS), có trụ sở tại Washington, DC, nói với Đài phát thanh Công cộng Quốc gia. “Và với cách suy nghĩ như vậy, họ đã và đang bỏ tù người Duy Ngô Nhĩ và ép họ phải làm việc trong những điều kiện cưỡng bức, buộc họ phải rời khỏi cộng đồng, và đưa họ đi làm việc trong những cánh đồng và nhà máy cách gia đình họ hàng trăm dặm.”

XPCC hoạt động như thể một chính quyền cấp khu vực, tổ

chức bán quân sự, đơn vị vận hành nhà tù, để chế truyền thông và hệ thống giáo dục và là một trong những doanh nghiệp nhà nước lớn nhất thế giới, theo báo cáo vào tháng 7 năm 2022 của Trung tâm Tư pháp Quốc tế Helena Kennedy thuộc Đại học Sheffield Hallam ở Vương quốc Anh. “Chính phủ trung ương của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa coi XPCC là một ‘hệ thống tích hợp đặc biệt gồm chính phủ, quân đội và doanh nghiệp’.”

XPCC khuất phục người Duy Ngô Nhĩ và bóc lột sức lao động của họ cho các dự án cung cấp cho Trung Quốc — và nhiều nơi trên thế giới — các sản phẩm và dịch vụ. Những nỗ lực này đã được đẩy mạnh dưới sự lãnh đạo của Tổng Bí thư ĐCSTQ Tập Cận Bình, người tuyên bố rằng người Duy Ngô Nhĩ có khả năng gây rối hoặc thậm chí có thể trở thành phần tử khủng bố.

Vào cuối tháng 8 năm 2022, ba tháng sau khi đến thăm Tân Cương, bà Michelle Bachelet, lúc đó là giám đốc nhân quyền của Liên Hợp Quốc, đã công bố một báo cáo được chờ đợi từ lâu xác nhận rằng việc Trung Quốc giam giữ người Duy Ngô Nhĩ và các dân tộc thiểu số khác có thể cấu thành tội ác chống lại loài người. Bản đánh giá dài 46 trang ghi nhận các hành vi vi phạm quyền, bao gồm tra tấn, và khiến cả thế giới phải chú ý.

Bắc Kinh đã yêu cầu bà Bachelet không được công bố bản báo cáo này và mô tả những phát hiện của bà là một phần của chiến dịch của phương Tây nhằm bôi nhọ danh tiếng của mình. Theo The Associated Press (AP) đưa tin, một nhà ngoại giao Trung Quốc cho biết Trung Quốc sẽ không còn hợp tác với văn phòng nhân quyền của Liên Hợp Quốc nữa.



Các nhóm nhân quyền cho biết, người dân tộc Duy Ngô Nhĩ làm việc cực nhọc tại một trang trại gần Lukqun ở Tân Cương, nơi Đảng Cộng sản Trung Quốc sử dụng lao động cưỡng bức trên diện rộng. REUTERS

“Khu vực, người dân và bản sắc của họ được coi là mối đe dọa an ninh có tính sống còn đối với sự toàn vẹn văn hóa của Trung Quốc, sự ổn định của đường biên giới nước này và quyền lực tuyệt đối của ĐCS TQ”.

– Trung tâm Helena Kennedy vì

Công lý Quốc tế

Khu vực Tân Cương ở phía tây bắc Trung Quốc là nơi sinh sống của khoảng 12 triệu người Duy Ngô Nhĩ, hầu hết là người theo đạo Hồi.

REUTERS

“Những gì đang xảy ra ở Tân Cương là thảm họa nhân đạo tồi tệ nhất trong thời đại chúng ta”, học giả về pháp luật Trung Quốc kiêm nhà hoạt động nhân quyền Teng Biao nhận định. “Đối với hầu hết những người bị giam giữ trong các trại tập trung, tội duy nhất của họ là họ là một [người Duy Ngô Nhĩ], một người Hồi giáo hoặc không chịu từ bỏ bản sắc văn hóa hoặc tôn giáo của mình — như để râu dài, đeo mạng che mặt ở nơi công cộng và không chịu xem truyền hình nhà nước, không chịu uống rượu, sinh thêm con, đã ra nước ngoài, xin hộ chiếu, sở hữu kinh Cờ-ran, nói chuyện với họ hàng hoặc thành viên trong gia đình sống ở nước ngoài, vân vân và vân vân”, ông Teng nói trong một cuộc thảo luận trực tuyến của Hội đồng Quan hệ Đối ngoại (Council on Foreign Relations - CFR) vào tháng 7 năm 2021. Ông Teng có bằng tiến sĩ về triết học pháp luật của Đại học Bắc Kinh và giảng dạy tại Đại học Khoa học Chính trị và Luật Trung Quốc trước khi rời quê hương.

Theo báo cáo của CFR, một cơ quan nghiên cứu độc lập, kể từ năm 2017, chính phủ Trung Quốc đã bỏ tù hơn 1 triệu người ở Tân Cương và buộc những người khác phải chịu sự giám sát, những hạn chế về tôn giáo, lao động cưỡng bức và triệt sản bắt buộc. Những bức ảnh chụp từ trên không do Viện Chính sách Chiến lược Úc (Australian Strategic Policy Institute - ASPI) công bố cho thấy sự mở rộng đáng kể của một mạng lưới rộng lớn gồm các trại giam của chính phủ trong khu vực này từ tháng 4 năm 2017 đến tháng 8 năm 2018. Các quan chức ĐCSTQ phủ nhận rằng cái gọi là trung tâm dạy nghề đã xâm phạm quyền con người của người Duy Ngô Nhĩ.

Nhiều người bị giam giữ phải lao động trong những điều kiện “có thể coi là chế độ nô lệ như một tội ác chống lại loài người”, ông Tomoya Obokata, báo cáo viên đặc biệt của Liên Hợp Quốc về các hình thức nô lệ hiện đại, đã kết luận vào giữa tháng 8 năm 2022.

ĐCSTQ muốn người Duy Ngô Nhĩ tuân theo phiên bản đồng nhất của đảng về bản sắc Trung Quốc, từ bỏ văn hóa, niềm tin tôn giáo và mọi mong muốn được độc lập của họ. Theo tờ The Guardian, XPCC khuyến khích người Hán, nhóm dân tộc lớn nhất của quốc gia này, chuyển đến Tân Cương và cố gắng kiểm soát tỷ lệ sinh của người Duy Ngô Nhĩ.

Sau khi nghe tường trình từ những người đã từng sống trong trại tập trung và các chuyên gia trong khu vực, Tòa án Duy Ngô Nhĩ, một nhóm đặt tại Vương quốc Anh, đã xác định rằng các biện pháp kiểm soát sinh sản và triệt sản nhằm vào người Duy Ngô Nhĩ cấu thành tội diệt chủng.

Ông Geoffrey Nice, một luật sư người Anh, đã chủ trì các phiên điều trần diễn ra trước khi tòa án này đưa ra phán quyết không có tính ràng buộc vào tháng 12 năm 2021. Ông nói rằng hội đồng kết luận rằng Trung Quốc đã thực hiện “một chính sách có chủ ý, có hệ thống và sự phối hợp” để khiến “dân số người Duy Ngô Nhĩ và các nhóm dân tộc thiểu số khác bị giảm đi về lâu dài”, theo BBC. Hội đồng cũng tìm thấy bằng chứng về những tội ác chống lại nhân loại, tra tấn và bạo lực tình dục.

Hội đồng kết luận rằng ông Tập và các quan chức cấp cao khác của Trung Quốc phải chịu “trách nhiệm chính” về những hành vi ngược đãi người Hồi giáo thiểu số ở Tân Cương, ông Nice nói.

Mặc dù các quốc gia, bao gồm Hoa Kỳ, đã cấm nhập khẩu hàng hóa được sản xuất tại Tân Cương, nhưng các biện pháp trừng phạt như vậy có thể ít hiệu quả. “Khi thảo luận cụ thể về XPCC, mục tiêu của tập đoàn này không đơn thuần là thương

mại, vì vậy hành vi đàn áp của tập đoàn đó khó có thể được thay đổi bởi các tác động chỉ ảnh hưởng đến những hoạt động kinh doanh”, bà Nicole Morgret, một nhà phân tích nhân quyền của C4ADS, nói với DIỄN ĐÀN.

‘HÌNH SỰ’ HÓA HÀNH VI BÌNH THƯỜNG

ĐCSTQ, thông qua XPCC, kiểm soát gần như mọi khía cạnh trong cuộc sống ở Tân Cương. Camera an ninh có ở khắp mọi nơi, và người dân được khuyến khích theo dõi hàng xóm của họ. Ông James Leibold, một nghiên cứu viên cấp cao tại ASPI, cho biết trong sự kiện trực tuyến của CFR: “Hoạt động giám sát tràn lan và vô cùng soi mói, có nghĩa là các quan chức đảng giờ đây có thể ngó vào bên trong những ngôi nhà và thậm chí cả giường ngủ của người Duy Ngô Nhĩ”.

Theo nhiều báo cáo, XPCC đã lấy đi tài sản của nhiều người và buộc họ phải làm việc trong nhà máy hoặc trang trại đồng thời cấm các ngôn ngữ bản địa, những thực hành tôn giáo và trang phục dân tộc. Những người kháng cự bị giam giữ trong các trại lao động nơi họ bị nhồi sọ văn hóa của người Hán. Nhiều người Duy Ngô Nhĩ đơn giản đã biến mất. Những vết tích về cuộc đời của họ đã bị phá hủy. Những tài sản được coi là có giá trị, chẳng hạn như đất canh tác, bị tịch thu.

Trung tâm Helena Kennedy báo cáo: “Khu vực, người dân và bản sắc của họ được coi là mối đe dọa an ninh có tính sống còn đối với sự toàn vẹn văn hóa của Trung Quốc, sự ổn định của đường biên giới nước này và quyền lực tuyệt đối của ĐCSTQ”. “Đặc biệt trong 5 năm qua, XPCC đã đóng một vai trò then chốt trong việc đàn áp đời sống, văn hóa và bản sắc của người Duy Ngô Nhĩ”. Báo cáo cho thấy các chiến thuật của XPCC “nhìn chung chưa từng xuất hiện trong các cấu trúc chính trị hoặc doanh nghiệp trên toàn cầu; tất cả các phép so sánh đều không nắm bắt được chức năng, phạm vi và quyền hạn sâu rộng của tập đoàn này”.

Ông Chen Quanguo, khi đó là người đứng đầu ĐCSTQ ở Tân Cương, đã ra nhiều lệnh vào năm 2017 và 2018 về việc “bắt giữ tất cả những người nên bị bắt”, dẫn đến việc xây dựng trại giam và mở rộng nhà tù. Chính quyền Trung Quốc đã cấm các nhà báo và các điều tra viên nước ngoài đến những cơ sở này. Các chuyên gia về Tân Cương nói với CFR, giữa những lời chỉ trích trên khắp thế giới, ĐCSTQ tiếp tục bắt người vào các nhà tù và các cơ sở giam giữ mà không qua xét xử.

Ông Darren Byler, một nhà nhân chủng học đã nghiên cứu về người Duy Ngô Nhĩ, nói với AP vào tháng 7 năm 2021 rằng nhiều người bị giam giữ đã không phạm “tội ác thực sự theo bất kỳ tiêu chuẩn nào” và đã bị giam giữ mà không trải qua thủ tục tố tụng. Ông nói: “Người ta biến hành vi bình thường thành tội phạm”.

Việc tuyên truyền nhồi sọ cũng diễn ra bên ngoài những bức tường của các cơ sở chính phủ. “Chúng ta nên nhớ rằng việc vi phạm nhân quyền... cũng xảy ra trong cuộc sống hàng ngày của tất cả người Duy Ngô Nhĩ và người Hồi giáo và các dân tộc thiểu số khác ở Tân Cương”, ông Teng nói trong cuộc thảo luận CFR. Bên ngoài các trại, người Duy Ngô Nhĩ “tiếp tục phải chịu sự đàn áp ngày càng hà khắc và sự giám sát toàn trị của chính quyền Trung Quốc.”

Các nhóm vận động Amnesty International và Human Rights Watch cáo buộc Bắc Kinh đã phạm những tội ác chống lại loài người ở Tân Cương. Trong số các hành vi ngược đãi có lao động cưỡng bức, triệt sản và bắt buộc phải tuân theo sự đồng hóa của ĐCSTQ, bao gồm cả những hạn chế đối với các hoạt động tôn giáo. Cuộc đàn áp nhằm mục đích khiến người Duy Ngô Nhĩ

phải khuất phục và phụ thuộc vào nhà nước, Trung tâm Helena Kennedy báo cáo, không khác gì “một triều đại khủng bố”.



Những người biểu tình bên ngoài Đại sứ quán Trung Quốc ở London bày tỏ sự ủng hộ dành cho người Duy Ngô Nhĩ bị ĐCSTQ đàn áp. REUTERS

NGƯỜI DUY NGÔ NHĨ LÀ AI?

Mặc dù Khu tự trị Duy Ngô Nhĩ ở Tân Cương chiếm gần một phần sáu diện tích đất của Trung Quốc, nhưng dân số 26 triệu người nơi đây chiếm dưới 2% dân số 1,4 tỷ người của Trung Quốc. Theo BBC, đây là nơi sinh sống của khoảng 12 triệu người Duy Ngô Nhĩ, hầu hết là người theo đạo Hồi, cùng với các nhóm dân tộc thiểu số khác và người Hán chuyển đến đây. Chịu sự cai trị của các lãnh chúa và nhiều chế độ khác nhau trong nhiều thế kỷ, các dân tộc Bản địa ở Tân Cương tập trung chủ yếu trong những ốc đảo nhỏ rải rác trên vùng đất gồm những ngọn núi gồ ghề và sa mạc rộng lớn.

Người Duy Ngô Nhĩ, Thổ Nhĩ Kỳ và các nhóm khác đã sống ở khu vực này từ xa xưa có sự kết nối về văn hóa và lịch sử mạnh hơn nhiều với người dân ở Trung Á về phía tây so với người Trung Quốc về phía đông. Trong lịch sử, một số quốc gia Trung Quốc có quan hệ với khu vực này thông qua ngoại giao và thương mại; những quốc gia khác tìm cách chinh phục và áp đặt các hệ thống chính trị và xã hội của Trung Quốc, như ở Tân Cương ngày nay.

Bị Đế chế nhà Thanh chiếm đoạt trong thế kỷ 18, Tân Cương đã là một “khu tự trị” của Trung Quốc kể từ khi cuộc nội chiến Trung Quốc kết thúc vào năm 1949. Vào năm 1954, Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa đã thành lập XPCC. Ban đầu tổ chức này chủ yếu gồm các cựu chiến binh của Quân đội Giải phóng Nhân dân. Theo Trung tâm Helena Kennedy, nhiệm vụ của tổ chức: kiểm soát người dân Bản địa, khai thác lao động và các nguồn tài nguyên của khu vực theo kiểu “tay súng, tay cây”. Bị giải thể vào năm 1975 sau Cách mạng Văn hóa của Trung Quốc, XPCC được tái lập vào năm 1981 và đảm nhận vai trò lớn hơn là một tập đoàn dưới sự kiểm soát trực tiếp của chính phủ trung ương.

Việc đàn áp những người Duy Ngô Nhĩ đòi được độc lập vào năm 2009 đã diễn ra trước những hành động áp bức của chính phủ ngày nay. Theo The Strategy Bridge, một tờ tạp chí trực tuyến kiêm chương trình podcast phi lợi nhuận, ĐCSTQ đã mô tả những người ủng hộ cuộc nổi dậy như những kẻ khủng bố và, bằng cách đánh vào những nỗi sợ hãi về chủ nghĩa khủng bố trên khắp thế giới, đã đẩy lùi những lời chỉ trích về cách đối xử với người Duy Ngô Nhĩ.

Theo Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ báo cáo, kể từ khi bắt đầu cuộc

đàn áp, chính phủ Trung Quốc đã viện dẫn “ba điều xấu” là chủ nghĩa ly khai sắc tộc, chủ nghĩa cực đoan tôn giáo và khủng bố bạo lực để biện minh.

Trong khi đó, XPCC đã phát triển thành một doanh nghiệp toàn cầu kết nối với hàng ngàn công ty. Ban đầu là một công ty nông nghiệp sản xuất cây trồng bao gồm bông, cà chua và hạt tiêu, những lĩnh vực hoạt động của công ty này giờ đây mở rộng ra năng lượng, khai khoáng, hóa chất, khai thác dầu khí, hậu cần, may mặc, điện tử, rượu vang, chế biến thực phẩm, bảo hiểm và du lịch. Một tuyến đường lớn trong chương trình cơ sở hạ tầng Một Vành đai, Một Con đường của Trung Quốc đi qua khu vực này, đem đến khả năng tiếp cận các thị trường ở Trung Á và Đông Âu.

Ông Leibold thuộc ASPI nói với CFRĐ, CSTQ muốn làm suy yếu dân số Duy Ngô Nhĩ, đặc biệt là ở miền nam Tân Cương, và sau cùng là xóa bỏ nền văn hóa và tôn giáo của họ. Đảng này đã phá hủy các thánh đường và nghĩa trang, còn ông Tập đã nói rằng Hồi giáo ở Trung Quốc phải “đặt trong bối cảnh của Trung Quốc”, theo Tân Hoa Xã, cơ quan do nhà nước quản lý, đưa tin vào tháng 7 năm 2022. Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ báo cáo vào tháng 6 năm 2022, những người Duy Ngô Nhĩ vốn có ngôn ngữ gần với tiếng Thổ Nhĩ Kỳ, bị buộc phải học tiếng Quan Thoại, bao gồm cả trẻ em bị tách khỏi gia đình và gửi đến các trường nội trú hoặc trại trẻ mồ côi, nơi trẻ cũng phải tiếp nhận những nội dung tuyên truyền của ĐCSTQ.

“Từ lúc mới sinh ra đến khi nằm xuống, người Duy Ngô Nhĩ phải chịu những thông tin tuyên truyền do trung ương chỉ đạo cho XPCC thực hiện”, theo Trung tâm Helena Kennedy. “Chương trình biến đổi cấu trúc xã hội có chủ ý của XPCC yêu cầu mọi công dân thiểu số phải từ bỏ di sản văn hóa, ngôn ngữ và niềm tin tôn giáo của họ để ưu tiên cho lối sống của người Hán và ý thức hệ Tập Cận Bình.”

ĐIỀU GÌ SẼ XẢY RA TIẾP THEO?

Chính phủ, doanh nghiệp và người tiêu dùng trên toàn thế giới góp phần duy trì nạn lao động cưỡng bức ở Tân Cương, mặc dù nhiều người không biết điều đó. Theo đơn vị cung cấp dữ liệu Sayari, XPCC có cổ phần trực tiếp hoặc gián tiếp trong hàng ngàn công ty trên toàn thế giới, khiến cho việc xác định liệu một sản phẩm có liên quan tới XPCC hay không trở nên khó khăn, mặc dù không phải là không thể. “Tình trạng cưỡng ép lao động và ngược đãi mà người gốc Thổ Nhĩ Kỳ ở Tân Cương phải đối mặt không ở nguyên trong biên giới của khu vực, mà tràn ra thế giới thông qua các hệ thống thương mại và tài chính toàn cầu. Những sự kết nối toàn cầu này có thể làm lợi nhuận tăng lên trong khi nhân quyền bị xâm phạm, và trừ khi bị phản đối, có nghĩa là các bên liên quan quốc tế ngầm tạo điều kiện cho những tội ác như vậy”, C4ADS báo cáo vào tháng 5 năm 2022.

Một báo cáo khác của C4ADS, được công bố vào cuối tháng 6 năm 2022, kết luận rằng Tân Cương đang nhanh chóng trở thành một trung tâm sản xuất của Trung Quốc. Báo cáo cho biết 4.480 công ty sản xuất đã được thành lập ở đó trong năm 2021, tăng từ 1.604 công ty trong năm 2009.

Phần lớn sự phát triển của XPCC là nhờ vào khả năng của ĐCSTQ trong việc kiểm soát mạch chuyện. Thông qua công tác tuyên truyền và đánh vào nỗi sợ, hành động đe dọa và phân biệt chủng tộc, tập đoàn do chính phủ chỉ đạo này đã phát triển mạnh mẽ trên xương máu của những người lao động Duy Ngô Nhĩ, ông Teng phát biểu trong cuộc thảo luận CFR. Ông Omir Bekali trước



Các cơ sở giam giữ như trại giam này ở Hotan nằm về phía tây nam Tân Cương đã tăng lên nhiều lần kể từ năm 2017. GETTY IMAGES

đây từng bị giam trong trại, một người Duy Ngô Nhĩ hiện đang sống ở Hà Lan, cho biết người dân Trung Quốc “không biết điều gì đang thực sự xảy ra” vì bộ máy kiểm duyệt của ĐCSTQ. “Nếu bạn muốn biết sự thật, hãy nói chuyện với các nạn nhân”, ông Bekali nói với AP vào tháng 9 năm 2022. “Chính phủ kiểm soát các phương tiện truyền thông, họ tiếp tục nói dối.”

Theo tạp chí Foreign Affairs đưa tin vào tháng 7 năm 2021, thông tin đáng tin cậy và các biện pháp trừng phạt phối hợp trên toàn thế giới là những yếu tố then chốt để vạch trần chiến thuật của XPCC. “Không ai nên ảo tưởng rằng sẽ dễ dàng thay đổi hành vi của chính phủ Trung Quốc ở Tân Cương. Bắc Kinh có lẽ sẽ không bao giờ thừa nhận rằng họ đang cảm thấy sức nóng của áp lực quốc tế hay thay đổi chính sách đối với người Duy Ngô Nhĩ.”

Mặc dù một số nhóm nhân quyền và những người Duy Ngô Nhĩ lưu vong đã chỉ trích bà Bachelet vì không tuyên bố những tội ác của ĐCSTQ ở Tân Cương là tội diệt chủng, nhưng sự chú ý từ quốc tế mà những phát hiện của bà thu hút được vẫn có thể có tác động. “Báo cáo của Liên Hợp Quốc không nói thêm gì nhiều ngoài những điều người ta đã biết, nhưng thực tế là báo cáo này được công bố bởi cơ quan nhân quyền hàng đầu thế giới, không phải được tạo nên từ một chính phủ mà là hàng trăm chính phủ, đã mang đến sự an ủi và niềm hi vọng cho nhiều nạn nhân”, theo tờ The Guardian.

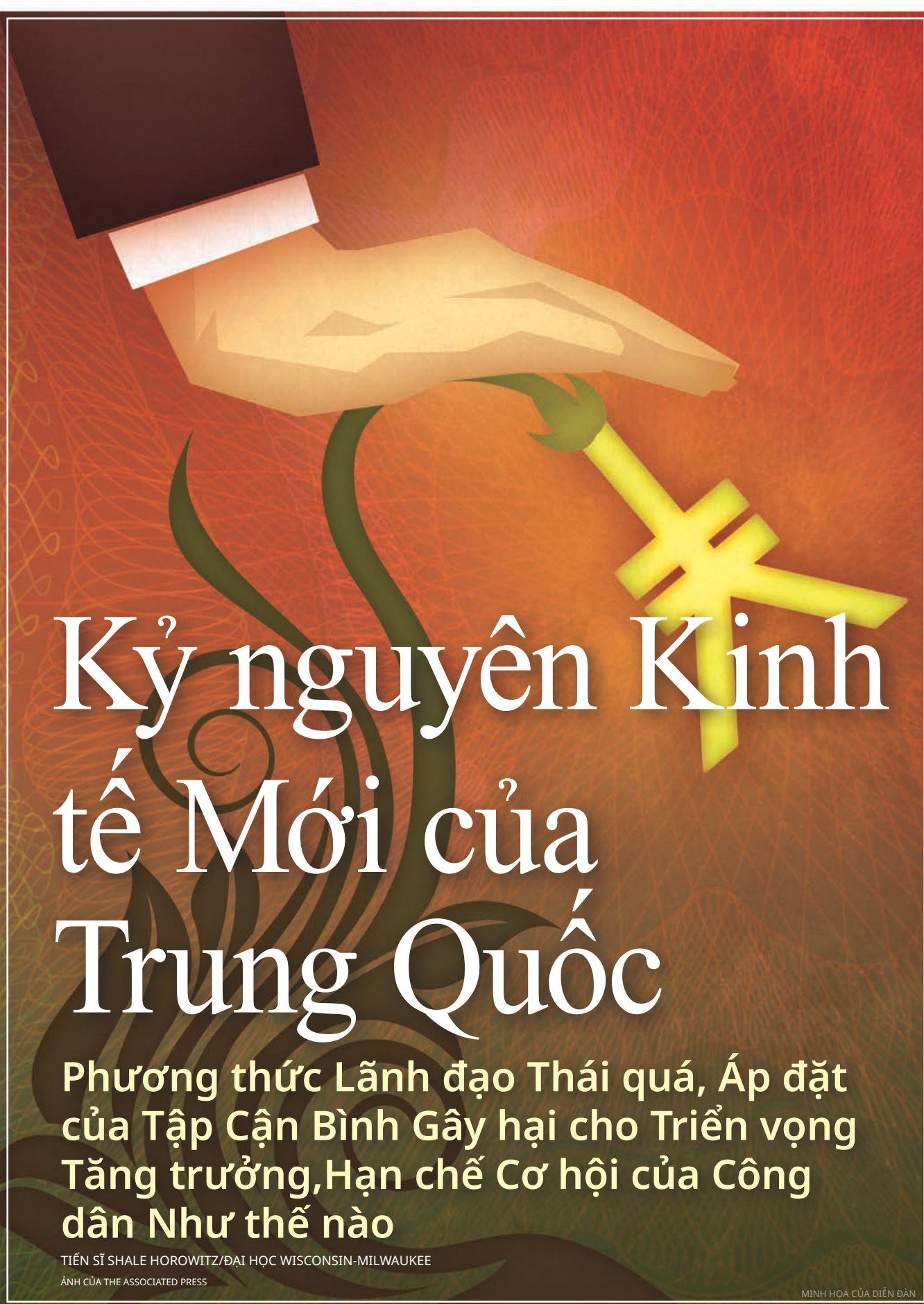
Theo tin tức trên Đài Á Châu Tự do (Radio Free Asia) vào tháng 9 năm 2022, Tổng thư ký Liên Hợp Quốc Antonio Guterres đã kêu gọi Trung Quốc thực hiện các khuyến nghị của bà Bachelet, bao gồm cả việc thả những người bị giam giữ tùy tiện và công bố vị trí của người Duy Ngô Nhĩ ở Tân Cương, những người mà người thân ở nước ngoài đã không có tin tức gì của họ. Báo cáo của Liên Hợp Quốc cũng kêu gọi Trung Quốc điều tra các vụ vi phạm nhân quyền bị cáo buộc trong các trại giam.

Ngoài ra, các chuyên gia cho biết, các cuộc tẩy chay quốc tế đối với các sản phẩm từ Tân Cương, mặc dù thành công ở mức vừa phải, phải được tăng cường. Theo báo cáo của C4ADS vào tháng 6 năm 2022, “các dữ liệu và phương pháp cần thiết để chống lại sự hỗ trợ tài chính cho đàn áp ở Tân

Cương đã có sẵn rồi, và đã đến lúc các bên liên quan sử dụng chúng”. Các sản phẩm của XPCC tiếp cận thị trường trong nước và quốc tế theo nhiều cách khác nhau. Các công ty con của tập đoàn này giao dịch công khai trên các thị trường tài chính Trung Quốc. XPCC cũng có các công ty con ở nước ngoài, và họ bán hàng trực tiếp cho các công ty trong nước và trong khu vực, đưa sản phẩm vào chuỗi cung ứng toàn cầu. “Khi người ta nhận thức được và chú ý đến những phương thức để di chuyển các sản phẩm, họ có thể giảm sự phụ thuộc vào chúng,” báo cáo cho biết.

Tuy nhiên, việc cấm các sản phẩm được sản xuất bằng lao động cưỡng bức ở Tân Cương tạo ra một tình thế tiến thoái lưỡng nan nếu điều này mâu thuẫn với những nhu cầu trong nước thúc đẩy một quốc gia. Hãy lấy tấm pin mặt trời làm ví dụ. Trung Quốc thống trị nguồn cung pin mặt trời của thế giới, nhưng các cơ quan Hải quan Hoa Kỳ đã thu giữ các sản phẩm do Trung Quốc sản xuất kể từ khi Đạo luật Phòng chống Lao động Cưỡng bức Người Duy Ngô Nhĩ (Uyghur Forced Labor Prevention Act) của liên bang có hiệu lực vào tháng 6 năm 2022. Mặc dù điều này ảnh hưởng đến khả năng của Hoa Kỳ trong việc thực hiện cam kết vào tháng 8 năm 2022 về chuyển đổi sang năng lượng tái tạo, nhưng từ tháng 6 năm 2022 đến tháng 1 năm 2023 Cơ quan Hải quan và Tuần tra Biên giới Hoa Kỳ đã phát hiện hơn 2.692 lô hàng có khả năng vi phạm các điều khoản trong Đạo luật Phòng chống Lao động Cưỡng bức Người Duy Ngô Nhĩ. Gần một nửa trong số các lô hàng bị thu giữ là các tấm pin mặt trời hoặc các linh kiện liên quan.

Đó là một tình thế khó xử tương tự như vấn đề mà các quốc gia phải đối mặt khi họ lên án cuộc xâm lược vô cớ của Nga vào Ukraina nhưng lại ngần ngại không dám tẩy chay dầu mỏ và khoáng sản của Nga mà họ rất cần. Theo Foreign Affairs đưa tin vào tháng 7 năm 2021, tuy có những rào cản như vậy, nhưng hành động được phối hợp từ quốc tế thể hiện rằng thế giới sẽ không bỏ qua việc ĐCSTQ đã dàn xếp việc xóa sổ toàn bộ một nhóm dân tộc tôn giáo. “Người Duy Ngô Nhĩ hoàn toàn xứng đáng được hưởng điều đó.” □



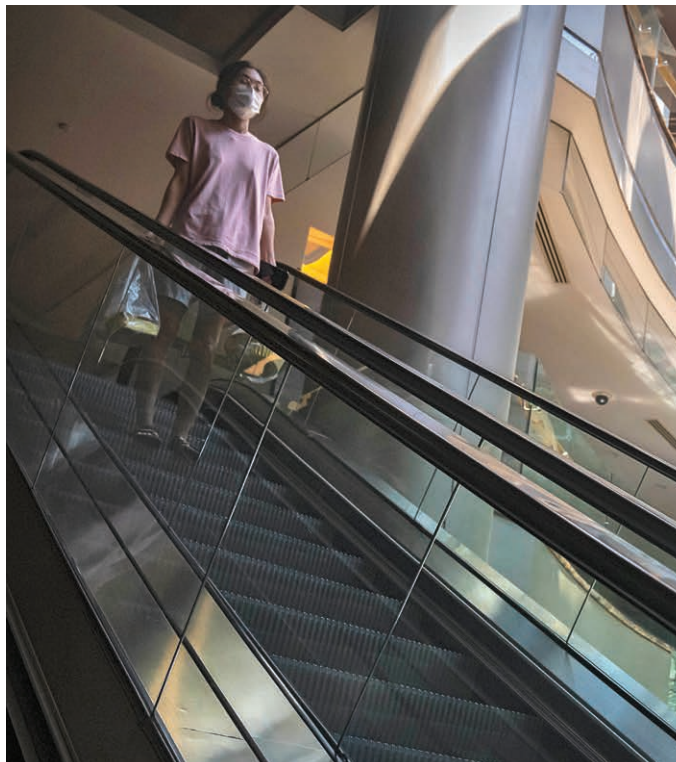
Kỷ nguyên Kinh tế Mới của Trung Quốc

Phương thức Lãnh đạo Thái quá, Áp đặt
của Tập Cận Bình Gây hại cho Triển vọng
Tăng trưởng, Hạn chế Cơ hội của Công
dân Như thế nào

TIẾN SĨ SHALE HOROWITZ/ĐẠI HỌC WISCONSIN-MILWAUKEE

ẢNH CỦA THE ASSOCIATED PRESS

MINH HỌA CỦA DIỄN ĐÀN



Kể từ khi lên nắm quyền vào năm 2012, ông Tập Cận Bình, tổng bí thư của Đảng Cộng sản Trung Quốc (ĐCSTQ), đã đảo lộn hoàn toàn sự đồng thuận về thể chế và chính sách “Cải cách và Mở cửa”, được tạo ra bởi ông Đặng Tiểu Bình vào cuối thập niên 1970 và được duy trì bởi hai người tiền nhiệm ngay trước ông Tập là ông Giang Trạch Dân và ông Hồ Cẩm Đào. Kể từ năm 2020, một loạt các chính sách đã ngăn trở nền kinh tế vốn đã chậm lại của Trung Quốc. Những chính sách này bao gồm một cuộc tấn công nhiều mặt về mảng quy định vào các doanh nghiệp công nghệ cao tiên tiến nhất của Trung Quốc; những hạn chế nợ đột ngột khiến lĩnh vực bất động sản rơi vào khủng hoảng; và một chính sách “không COVID” ngoan cố đã dẫn đến nhiều cuộc phong tỏa liên tục, không thể đoán trước. Những chính sách này nên được hiểu như thế nào và chúng có ý nghĩa gì đối với tương lai của Trung Quốc?

Định nghĩa ‘Kỷ nguyên Mới’ của Tập Cận Bình

Triết lý chính thức của ông Tập Cận Bình, được ghi trong hiến pháp của ĐCSTQ năm 2017, được gọi là “Tư tưởng Tập Cận Bình về Chủ nghĩa Xã hội với những Đặc tính Trung Quốc cho một Kỷ nguyên Mới.” Ông đã lấy nó từ “Chủ nghĩa xã hội với những Đặc tính Trung Quốc”, được ông Đặng Tiểu Bình đặt ra cho các chính sách mới, theo định hướng kinh tế thị trường của thời kỳ Cải cách và Mở cửa từ năm 1978 đến năm 2012. “Kỷ nguyên Mới” có nghĩa là Tập Cận Bình đang tách khỏi thời đại Đặng Tiểu Bình, và “tư tưởng Tập Cận Bình” có nghĩa là Tập Cận Bình sẽ quyết định lý do và cách thức sẽ thực hiện điều này.

Trong nhiều bài phát biểu được công chúng quan tâm tại các cuộc họp của đảng và nhà nước, ông Tập đã nêu ra những hướng đi mới trong chính trị, kinh tế và chính sách đối ngoại. Trong lĩnh vực chính trị, ông cho rằng ĐCSTQ phải khôi phục tinh đoàn kết nội bộ, khả năng kiểm soát chính trị và sự thống trị về văn hóa từng có

Các hạn chế do COVID-19 đã khiến các trung tâm mua sắm và hầu hết các doanh nghiệp khác ở Bắc Kinh phải đóng cửa vào giữa năm 2020.

trước đây. Đằng sau vẻ ngoài theo định hướng của đảng này, ông Tập đã sử dụng một chiến dịch “chống tham nhũng” sâu rộng để thanh trừng các đối thủ chính trị thực tế và tiềm năng, kiểm soát trực tiếp việc hoạch định chính sách trong tất cả các lĩnh vực quan trọng, gạt bỏ giới hạn nhiệm kỳ 10 năm của Đặng Tiểu Bình dành cho các nhà lãnh đạo cấp cao nhất và khôi phục lối tôn sùng anh hùng theo phong cách Mao Trạch Đông cho chính mình. Về kinh tế, ông Tập khẳng định rằng sẽ không còn sự nhấn mạnh quá mức về tăng trưởng. Đi xa hơn những lời tế nhị không có sức nặng của ông Hồ, ông Tập tuyên bố rằng quyền sở hữu nhà nước cũng như sự giám sát và quản lý lớn hơn của nhà nước sẽ được sử dụng để áp đặt khả năng kiểm soát ổn định hơn của đảng-nhà nước đối với nền kinh tế; và sự kiểm soát như vậy sẽ được sử dụng một cách kiên quyết hơn để phục vụ các mục tiêu tư tưởng của đảng, chẳng hạn như phục vụ sự thịnh vượng chung (bình đẳng hơn) và văn hóa xã hội chủ nghĩa (sự pha trộn giữa lòng trung thành với đảng, đạo đức truyền thống và chủ nghĩa dân tộc Trung Hoa). Trong chính sách đối ngoại, cách tiếp cận nhẫn nhịn, hòa hảo của Đặng Tiểu Bình — thường được tóm tắt là “che giấu sức mạnh và không bao giờ là điểm sáng” — sẽ bị thay thế bởi “giác mơ Trung Quốc về phục hưng dân tộc”, trong đó Trung Quốc sử dụng sức mạnh quân sự, kinh tế và văn hóa đang lên của mình để “tiến gần hơn đến tâm điểm” thế giới.

Các chính sách kinh tế của ông Tập đã có một khởi đầu chậm chạp. Nhiệm kỳ đầu tiên của ông, từ năm 2012-17, tập trung vào việc củng cố quyền lực cá nhân và sự kiểm soát chính trị của đảng-nhà nước. Các chính sách kinh tế bao gồm củng cố vị thế tài chính và thị trường của các doanh nghiệp nhà nước và ngăn chặn thử nghiệm có thể gây bất ổn, kiểm soát tòa nhà nước trong những thị trường vốn đang mở rộng tự do. Bắt đầu từ năm 2017, và dồn dập hơn từ năm 2020, các chính sách kinh tế của ông Tập đã trở nên quyết liệt hơn, khó đoán hơn và gây gián đoạn nhiều hơn. Các chính sách này đều có chung một điểm, đó là sự kiểm soát và giám sát lớn hơn của đảng-nhà nước là mục tiêu, phương pháp chủ đạo được sử dụng để đạt được một mục tiêu khác, hoặc cả hai.

Cho Jack Ma Biết Ai Là Trùm

Cuộc triệt phá của ông Tập nhằm vào lĩnh vực dịch vụ trực tuyến công nghệ cao — bao gồm tìm kiếm, truyền thông xã hội, thanh toán và tài chính, chơi game, mua sắm và giao đồ ăn — đã khiến các công ty tư nhân nổi tiếng nhất, thành công nhất của Trung Quốc phải chịu sự chỉ trích của công chúng, bị đe dọa sẽ tiến hành những cuộc điều tra cũng như sự quản lý và kiểm soát nhiều hơn của đảng. Điều này đã được biện minh là để phục vụ lợi ích của nhân dân, bao gồm bảo vệ dữ liệu người tiêu dùng, hạn chế quyền lực độc quyền của các công ty lớn, duy trì sự ổn định về tài chính và kinh tế, và bảo vệ đạo đức công cộng. Có lẽ quan trọng hơn, các công ty công nghệ đã bị buộc phải thể hiện lòng tôn kính với đảng-nhà nước và đặt những lợi ích và mục tiêu của họ dưới những lợi ích và mục tiêu của đảng-nhà nước.

Vụ việc nổi tiếng nhất là trường hợp của Ant Group, tập đoàn khổng lồ về dịch vụ tài chính trực tuyến. Đợt phát hành cổ phiếu đầu tiên của công ty này đã bị chặn vào cuối năm 2020, được cho là theo lệnh trực tiếp của ông Tập, sau khi người sáng lập của công ty, tỷ phú Jack Ma, chỉ trích các cơ quan quản lý nhà nước là đã cản trở sáng tạo đổi mới. Mô hình kinh doanh của Ant mở các kênh vay tiền cho người tiêu dùng và các doanh

Người đồng sáng lập Tập đoàn Alibaba Jack Ma đã từ chức chủ tịch và không xuất hiện trước công chúng từ tháng 10 năm 2020 đến tháng 1 năm 2021 sau một cuộc đàn áp của chính phủ Trung Quốc nhằm vào các doanh nghiệp của ông. Kể từ đó ông hiếm khi ra mặt ở nơi công cộng.



nh nghiệp nhỏ, đe dọa vị thế thống trị thị trường của các ngân hàng nhà nước lớn. Những ngân hàng này chủ yếu cung cấp khoản vay cho các doanh nghiệp nhà nước (state-owned enterprise - SOE) và các công ty tư nhân lớn, có kết nối tốt. Ant và các công ty công nghệ tài chính khác phải đối mặt với những hạn chế mới áp đặt lên mô hình kinh doanh và phương thức vay tiền của họ khi họ bị đưa vào chế độ quản lý nghiêm ngặt hơn mà đã chỉ phôi các ngân hàng và tổ chức tài chính truyền thống.

Cùng lúc đó, Bắc Kinh đẩy mạnh những nỗ lực để đưa dữ liệu lớn và việc sử dụng nó vào dưới quyền kiểm soát của đảng và nhà nước. Các công ty công nghệ tổng hợp các bộ dữ liệu lớn về khách hàng — bao gồm cả những tập đoàn khổng lồ như Alibaba, Tencent và ByteDance — phải giữ dữ liệu ở Trung Quốc, tuân thủ các hạn chế mới về việc thu thập dữ liệu và cung cấp dữ liệu cho nhà nước, bên muốn giám sát cách dữ liệu đó được sử dụng. Nhà nước muốn không chỉ bảo vệ quyền riêng tư của người tiêu dùng mà còn sử dụng dữ liệu đó để phục vụ mục đích giám sát và tuyên truyền của chế độ giám sát công nghệ cao của ĐCSTQ. Đảng-nhà nước cũng được linh hoạt trong việc sử dụng dữ liệu của các công ty — bao gồm cả dữ liệu của các công ty nước ngoài — để thúc đẩy sự phát triển của các công ty Trung Quốc được ưu ái, theo cách khá tương đồng như khi nước này bắt buộc phải chuyển giao công nghệ hoặc đánh cắp công nghệ thông qua trộm cắp trên mạng.

Các quy định mới khác nhằm vào những điều người ta cảm nhận là đe dọa đạo đức công cộng hoặc chất lượng cuộc sống. Tencent và các công ty trò chơi trực tuyến khác ít được phê duyệt trò chơi hơn và gặp phải nhiều giới hạn hơn về nội dung, bao gồm hạn chế trẻ vị thành niên chỉ được chơi game ba giờ trong một tuần. Những giới hạn được đặt ra đối với việc lan truyền thông tin về những người nổi tiếng và lối sống thường xa hoa, phóng đảng của họ trên các phương tiện truyền thông đại chúng và mạng xã hội. Trong năm 2021, các cơ quan quản lý nhà nước đã chỉ đạo các công ty “kiểm soát chặt chẽ việc lựa chọn các diễn viên và khách mời của chương trình, và giữ vững kiến thức chính trị, hành vi đạo đức, trình độ nghệ thuật và đánh giá xã hội làm các tiêu chuẩn lựa chọn.” Có lẽ đáng ngạc nhiên nhất, cũng vào năm 2021, Bắc Kinh đã phát động một cuộc tấn công trực diện vào văn hóa bệnh thành tích trong giáo dục của Trung Quốc. Bộ Giáo dục cảnh báo: doanh nghiệp giáo dục tư nhân lớn, phát triển nhanh, cung cấp dịch vụ học thêm cho hàng triệu trẻ em, đe dọa sẽ “thành lập một hệ thống giáo dục khác bên ngoài hệ thống giáo dục quốc gia”.

Các công ty giáo dục hoặc các bộ phận phục vụ học sinh đến lớp chín đã bị cấm hoạt động dưới dạng là các doanh nghiệp vì lợi nhuận. Giá cả và thời gian dạy kèm cũng bị đưa vào tầm kiểm soát của cơ quan quản lý. Giá trị thị trường sụp đổ, và những cuộc sa thải quy mô lớn theo sau. Đột nhiên lo sợ điều kinh khủng nhất, các doanh nhân công nghệ giàu có đã vội vã quyên tặng cho các mục đích từ thiện được đảng phê chuẩn.

Không tính đến các khoản tiền phạt bắt buộc vì vi phạm các quy định — như 12,5 nghìn tỷ đồng (530 triệu đô la Mỹ) cho Meituan, 28,4 nghìn tỷ đồng (1,2 tỷ đô la Mỹ) cho Didi và 66,2 nghìn tỷ đồng (2,8 tỷ đô la Mỹ) cho Alibaba (tất cả trong năm 2021-22) — “những khoản đóng góp” từ các ông chủ công ty bao gồm 35,5 nghìn tỷ đồng (1,5 tỷ đô la Mỹ) từ Pinduoduo, 52 nghìn tỷ đồng (2,2 tỷ đô la Mỹ) từ Xiaomi, 54,4 nghìn tỷ đồng (2,3 tỷ đô la Mỹ) từ Meituan, 355,1 nghìn tỷ đồng (15 tỷ đô la Mỹ) từ Tencent và 366,9 nghìn tỷ đồng (15,5 tỷ đô la Mỹ) từ Alibaba. Ở cấp quản lý



công ty, những vai trò giám sát mạnh hơn cũng được cung cấp cho các đảng ủy và số lượng đáng kể cổ phần của cổ đông được bán cho các doanh nghiệp nhà nước.

Tất cả những sự gia tăng trong quyền kiểm soát và giám sát của đảng-nhà nước có xu hướng làm giảm triển vọng tăng trưởng theo những cách cùng cổ lẫn nhau. Chúng bao gồm các hạn chế về phát triển sản phẩm và dịch vụ; hạn chế chống độc quyền đối với thị phần và tận dụng các doanh nghiệp để quảng bá các doanh nghiệp liên quan; hạn chế sở hữu và sử dụng dữ liệu khách hàng; hạn chế chặt hơn về nội dung liên quan đến đạo đức công cộng và lòng trung thành chính trị; giám sát lớn hơn và bàn tán về các quyết định quản lý, cả lớn và nhỏ; thực thi các quy định thất thường, chính trị hóa; và không chắc chắn về việc giữ lại các dòng lợi nhuận trong tương lai. Giá thị trường chứng khoán là một dấu hiệu thấy được ngay của thiệt hại. Từ tháng 2 đến tháng 8 năm 2021, sáu công ty công nghệ lớn nhất của Trung Quốc đã mất 40% giá trị. Hai công ty lớn nhất, Alibaba và Tencent, đã mất hơn một nửa giá trị kể từ khi đạt đỉnh vào năm 2020 và 2021. Dễ thấy là, môi trường quản lý khắc nghiệt hơn thậm chí còn gây nhiều khó khăn hơn cho các công ty khởi nghiệp và các công ty nhỏ hơn, về lâu dài có xu hướng khiến sự tập trung của thị trường tăng lên và sự đổi mới bị giảm đi.

Cho Những Người Trung Quốc Tiết kiệm Biết Ai Là Trùm

Người Trung Quốc nổi tiếng tiết kiệm. Vì nhà nước quản lý thị trường chứng khoán nội địa và hạn chế dòng vốn đầu tư ra nước ngoài, các hộ gia đình Trung Quốc ở thành thị giữ 78% tiền tiết kiệm trong cuộc đời của họ dưới dạng bất động sản nhà ở, so với 35% hộ gia đình Hoa Kỳ. Vì mức tăng trưởng kinh tế nhanh chóng của Trung Quốc trùng khớp với quá trình đô thị hóa cấp tập, nên giá căn hộ đã bùng nổ — trong những năm gần đây, đạt đến mức mà các nhà kinh tế coi là mức “bong bóng” không bền vững, với mức nợ của người tiêu dùng và công ty phát triển có khả năng gây mất ổn định. Vào năm 2019, giá nhà ở Trung Quốc đắt khoảng gấp đôi so với ở Hoa Kỳ so với mức thu nhập. Tính đến tháng 6 năm 2021, giá nhà so với thu nhập khả dụng ở Thượng Hải, Bắc Kinh và Thâm Quyển cao hơn ở San Francisco và New York bốn đến năm lần. Đồng thời, tỷ lệ nhà trống ở mức cao trong những người sở hữu hai ngôi nhà trở lên, và lợi nhuận từ nhà cho thuê ở mức thấp.

Các nhà kinh tế lập luận rằng không có cách nào để châm nổ bong bóng một cách an toàn. Tuy nhiên, ông Tập, người đã cảnh

Người lao động đi qua logo của tập đoàn thương mại điện tử khổng lồ Alibaba Group trong một hội chợ triển lãm công nghệ ở Bắc Kinh. Vào cuối năm 2020, chính quyền Trung Quốc đã tạm dừng đợt phát hành cổ phiếu đầu tiên trị giá 816,7 nghìn tỷ đồng (34,5 tỷ đô la Mỹ) của Ant Group, một chi nhánh của Alibaba.

báo vào năm 2017 rằng nhà ở “là để ở, không phải để đầu cơ”, thể hiện rất ít sự thận trọng. Vào tháng 8 năm 2020, ông đã thực hiện ba “lăn ranh đỏ”, các biện pháp đột ngột hạn chế mức nợ của các công ty phát triển bất động sản. Vì các công ty phát triển lớn từ lâu đã chú trọng đến sự tăng trưởng nhanh chóng, khoản nợ đã đạt đến mức cao, trong khi tận dụng các nguồn không chính thống như bán trước cho người mua và chứng từ vay của nhà cung cấp. Khi nhiều công ty phát triển lớn như Evergrande đột nhiên không vay được tiền, giá bất động sản giảm và hoạt động thi công bị đình trệ, sau đó là một loạt vụ vỡ nợ quốc tế. Nhiều người mua đã chứng kiến việc xây dựng dừng lại đối với các căn hộ đã được cho vay hoặc đã được trả tiền. Một số người phản ứng bằng cách ngừng trả những khoản vay thế chấp.

Ông Tập đã trút vấn đề này lên các chính quyền cấp tỉnh và địa phương. Đây là những cấp chính quyền có nhiệm vụ đảm bảo rằng những người mua trả tiền trước nhận được căn hộ của họ và hạn chế thiệt hại cho lĩnh vực bất động sản. Chính phủ tiến hành các gói cứu trợ có chọn lọc và tiếp quản các dự án gặp khó khăn, cùng với những nỗ lực tạm thời ở cấp địa phương để kích thích hoạt động xây dựng nhà ở. Các doanh nghiệp nhà nước tập trung vào các dự án cơ sở hạ tầng đang hỗ trợ thị trường bán đất để giúp các chính quyền địa phương tiếp tục thu được tiền. Nhưng có rất ít dấu hiệu thể hiện sự xem xét lại chính sách ban đầu bị thất bại và thay thế chúng bằng các quy định có chừng mực hơn về vay nợ. Tình trạng xây dựng tràn lan và quá trình đô thị hóa chậm lại có nghĩa là thị trường bất động sản của Trung Quốc chắc chắn sẽ giảm tốc độ. Tuy nhiên, phương thức đột ngột, cứng nhắc đã làm tổn hại nghiêm trọng đến tình hình tài chính của công ty phát triển và chính quyền địa phương và làm lung lay niềm tin của người tiêu dùng. Lĩnh vực bất động sản được ước tính chiếm hơn 20% nền kinh tế Trung Quốc và có nhiều khả năng vẫn tiếp tục bị đình trệ.

Cho Vi-rút Biết Ai Là Trùm

Khi COVID-19 lần đầu xuất hiện ở Vũ Hán, Trung Quốc, ĐCSTQ đã phớt lờ và lúng túng trong công tác xử lý, dẫn đến những hệ quả

Bất chấp những sự gián đoạn dai dẳng, khó đoán định mà chuỗi cung ứng, tiền đầu tư và niềm tin của người tiêu dùng phải gánh chịu, ông Tập vẫn kiên quyết giữ chính sách không COVID.

thảm khốc. Sau đó, đảng này thực hiện chế độ kiểm tra, theo dõi và phong tỏa quyết liệt. Ban đầu, cách tiếp cận này có hiệu quả.

Tuy nhiên, sự thành công đó áp trong nó những mầm mống của những vấn đề sau này. Ông Tập theo đuổi chủ nghĩa dân tộc vắc-xin — dựa vào các loại vắc-xin ít hiệu quả hơn, tự sản xuất để thể hiện rằng Trung Quốc có thể tự giải quyết các vấn đề của mình. Trong khi đó, hàng triệu người cao tuổi Trung Quốc lo ngại về sự an toàn của những loại vắc-xin đó và quyết định rằng các lệnh phong tỏa khiến việc tiêm chủng trở nên không cần thiết. Sau đó, nhiều biến thể dễ lây lan hơn xuất hiện, dẫn đến những lệnh phong tỏa trở đi trở lại, thường kéo dài trong các thành phố và quận lớn của Trung Quốc — bao gồm cả đợt phong tỏa dài hai tháng ở Thượng Hải, thành phố lớn nhất kiêm thủ đô kinh tế của Trung Quốc.

Bất chấp những sự gián đoạn dai dẳng, khó đoán định mà chuỗi cung ứng, tiền đầu tư và niềm tin của người tiêu dùng phải gánh chịu, ông Tập vẫn kiên quyết giữ chính sách không COVID cho đến cuối năm 2022 - khi ông đột ngột từ bỏ mọi nỗ lực nhằm hạn chế sự lây lan của vi-rút. Tại sao ĐCSQT đã không chuyển sang mở cửa và sống chung với vi-rút sớm hơn? Thứ nhất, ông Tập không dễ dàng lùi bước và miễn cưỡng khi phải thừa nhận vấn đề về một trong những thành công làm nên tên tuổi của mình. Thứ hai, hàng triệu người cao tuổi Trung Quốc vẫn chưa được tiêm chủng và các loại

vắc-xin Trung Quốc có mức hiệu quả không đáng tin. Thứ ba, các chính sách không COVID đã cài cắm thêm một lớp giám sát và kiểm soát hữu ích. Ví dụ, công nghệ để hạn chế việc đi lại trong COVID đã được sử dụng để kiểm chế các cuộc biểu tình ở Trịnh Châu nhằm phản đối các ngân hàng không cung cấp tiền mặt cho người gửi tiền.

Nếu ông Tập đã quyết tâm cao độ về chính sách không COVID, tại sao việc chuyển sang mở cửa lại đột ngột và vô điều kiện như vậy? Có vẻ như ông Tập đã quyết tâm theo đuổi cho đến khi con vi-rút này chỉ đơn giản là đã đánh bại những nỗ lực tối đa của ĐCSQT. Những đợt phong tỏa liên tục và các thủ tục xét nghiệm bắt buộc phiền toái trở thành yêu cầu bắt buộc ngày càng thường xuyên hơn, trên các phân khúc ngày càng lớn hơn trong nền kinh tế Trung Quốc. Điều này đã làm gián đoạn chuỗi cung ứng và hoạt động kinh doanh của Trung Quốc một cách nghiêm trọng, cắt giảm việc làm và làm suy yếu nền tài chính. Các cuộc biểu tình nổ ra ở các thành phố của Trung Quốc trên quy mô và độ rộng chưa từng thấy kể từ năm 1989. Tình hình tài chính của các chính quyền địa phương rơi vào khủng hoảng.

Ông Tập không thấy có lựa chọn nào khác ngoài nhượng bộ, nhưng hậu quả thật thê thảm vì sự tự tin thái quá đã dẫn đến sự chuẩn bị sơ sài. Không hề có nỗ lực nào để mang về những loại vắc-xin nước ngoài và phương pháp điều trị chống vi-rút có vẻ hiệu quả

Cần cầu nằm im tại một dự án phát triển nhà ở Evergrande ở Bắc Kinh vào tháng 9 năm 2021. Mặc dù đã cam kết sẽ cung cấp nhiều nhà ở hơn, nhưng các chính sách của Tập Cận Bình đã thắt chặt tín dụng đối với một số công ty phát triển, gây ra một loạt các vụ vỡ nợ quốc tế dẫn đến một cuộc khủng hoảng bất động sản kéo dài.





Công nhân dựng các rào chắn kim loại xung quanh một khu phố Bắc Kinh trong thời gian chính phủ áp đặt lệnh phong tỏa COVID-19 vào tháng 6 năm 2022.

hơn trên quy mô lớn. Có rất ít nỗ lực để chuẩn bị cho hệ thống y tế của Trung Quốc bằng cách dự trữ các loại thuốc cơ bản và xây dựng cơ sở hạ tầng của bệnh viện và phòng khám. Khi cuộc khủng hoảng kinh tế lên đến đỉnh điểm, quyết định đã được đưa ra là mau chóng đạt được miễn dịch cộng đồng để hồi sinh nền kinh tế. Đương nhiên là, hàng trăm triệu ca nhiễm bùng lên ở các thành phố. Đảng-nhà nước đã không cố gắng chút nào để ngăn dòng người về quê trong dịp tết nguyên đán — tất yếu sẽ mang cuộc tàn sát đến vùng nông thôn, với dân số già và hệ thống chăm sóc y tế thô sơ hơn. Khó mà biết được liệu có bao giờ người ta sẽ minh bạch về số người đã chết, bao gồm bao nhiêu người đã chết một cách không cần thiết vì thái độ tự tin thái quá của đảng-nhà nước, công tác chuẩn bị sơ sài và việc vội vàng mở cửa vì động cơ kinh tế.

Cho Nền Kinh tế Biết Ai Là Trùm

Ông Tập thừa hưởng hai nguồn chính của việc tăng trưởng kinh tế chậm lại. Thứ nhất, tốc độ tăng trưởng giảm tự nhiên khi các nước nghèo trở nên giàu có hơn. Thứ hai, các hệ quả từ chính sách của ĐCSTQ càng hạn chế tăng trưởng. Chính sách một con trước đây đã khiến lực lượng lao động bị sụt giảm nhanh chóng. Một tập hợp các chính sách điều tiết khác — hệ thống giấy phép cư trú đô thị, những hạn chế về việc sử dụng đất ở nông thôn và con đường tương đối hẹp dẫn đến thành công kinh tế tập trung ở một vài thành phố lớn — hạn chế khả năng tiếp cận với các cơ hội kinh tế và làm chậm tốc độ tăng năng suất.

Trong khi đó, các mục tiêu và phương pháp của ông Tập đã tạo ra một loạt các chính sách làm chậm tăng trưởng. Những điều này một phần được thúc đẩy bởi mong muốn của ông Tập trong việc giảm bớt tầm quan trọng của tăng trưởng so với “thịnh vượng chung” hoặc bởi những nỗ lực rời rạc nhằm nâng cao mức sống của tầng lớp trung lưu và tầng lớp thấp hơn của Trung Quốc. Tuy nhiên, mục tiêu hàng đầu của Tập Cận Bình — vượt trên tất cả các mục tiêu kinh tế

— là củng cố quyền lực và sự kiểm soát của đảng-nhà nước. Phương pháp ông ưu tiên để đạt được điều đó là áp đặt các chính sách từ trên xuống, thiếu thực tế, phần lớn không liên quan và thường mâu thuẫn để đạt được những kết quả cụ thể. Khi các chính sách của ông Tập càng làm chậm tốc độ tăng trưởng, nhiều khả năng ông sẽ cố gắng giải quyết các vấn đề phát sinh bằng cách sử dụng thêm những chính sách tương tự.

Trung Quốc Tăng trưởng Chậm hơn của ông Tập Nguy hiểm hơn

Tăng trưởng chậm làm suy yếu những gì, trong thời kỳ Cải cách và Mở cửa, từng là nguồn chính đem đến sự chính danh và quyền lực chính trị của ĐCSTQ. Để thay thế, ông Tập dựa vào sự đàn áp, tuyên truyền và chủ nghĩa dân tộc Trung Quốc. Nhưng ông đang làm việc đó vì niềm tin ý thức hệ, không phải vì nó là chiến lược chính trị hợp lý. Trong kỷ nguyên mới, ông Tập quyết tâm đạt được kết quả, vì vinh quang của Trung Quốc và vì vinh quang của chính ông với tư cách là nhà lãnh đạo làm nên lịch sử của Trung Quốc.

Nếu những kết quả đó không trở thành hiện thực trong lĩnh vực kinh tế, ông Tập sẽ tìm ở nơi khác. Điều đó bao gồm chính sách đối ngoại, trong đó rủi ro lớn nhất là một cuộc chiến tranh về Đài Loan tự trị, mà Bắc Kinh tuyên bố là lãnh thổ của mình. Tăng trưởng kinh tế chậm lại cũng khó có khả năng hạn chế công cuộc xây dựng quân đội của Trung Quốc. Chính phủ trung ương Trung Quốc có quyền hạn rất lớn trong những quyết định về tài chính, nhưng không có ưu tiên nào khác ngoài an ninh nội bộ mà có khả năng sẽ được coi trọng hơn chi tiêu quân sự.

Vấn đề không phải là cửa sổ về cơ hội kinh tế đang thu hẹp khiến Trung Quốc trở nên nguy hiểm hơn ở nước ngoài. Ông Tập chủ yếu là người gây ra sự thu hẹp đó. Chính những mục tiêu và phương pháp mà đã thôi thúc ông Tập làm suy yếu sự tăng trưởng của Trung Quốc cũng khiến ông trở nên nguy hiểm hơn nhiều trên mặt trận chính sách đối ngoại. □

An aerial photograph of the ocean with white-capped waves. A large, semi-transparent dark blue circle is centered over the image. Inside this circle, the text "NHẬN THỨC VỀ MIỀN HÀNG HẢI" is written in a bold, white, sans-serif font, arranged in three lines.

NHẬN THỨC VỀ MIỀN HÀNG HẢI

MỘT CHƯƠNG TRÌNH CỦA LIÊN HỢP QUỐC CUNG CẤP CÔNG NGHỆ, ĐÀO TẠO ĐỂ GIỮ AN NINH TỐT HƠN CHO CÁC TUYẾN ĐƯỜNG THỦY Ở ẤN ĐỘ DƯƠNG-THÁI BÌNH DƯƠNG

NHÂN VIÊN CỦA DIỄN ĐÀN | ẢNH CỦA VĂN PHÒNG LIÊN HỢP QUỐC VỀ MA TÚY VÀ TỘI PHẠM

Công tác bảo đảm an ninh cho các đường biên giới trên biển đòi hỏi nhiều hơn là chỉ đơn thuần có công nghệ để phát hiện vấn đề bất thường; việc đó cũng phải bao gồm một lực lượng lao động được đào tạo về việc phân tích dữ liệu. Những người có kỹ năng để biết họ đang nhìn thấy gì và làm thế nào để giải thích và báo cáo nó là một thành phần quan trọng đối với khả năng sẵn sàng. Và Chương trình Tội phạm Hàng hải Toàn cầu (Global Maritime Crime Programme - GMCP) của Văn phòng Liên Hợp Quốc về Ma túy và Tội phạm (United Nations Office on Drugs and Crime - UNODC) đang mở rộng sự hợp tác với các cơ quan thực thi pháp luật hàng hải trên khắp Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương để đảm bảo họ có cả công nghệ và nhân tài.

Theo Nhóm Thái Bình Dương của GMCP: “Do không có quốc gia riêng lẻ nào có thể tự mình giải quyết các thách thức về an ninh hàng hải, và do khoảng cách gần giữa các khu vực trên biển của các quốc gia, việc tăng cường sự hợp tác giữa các cơ quan và giữa các quốc gia là yếu tố quan trọng để ứng phó hiệu quả với các mối đe dọa hàng hải trong khu vực”.

Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc đã thành lập GMCP vào năm 2010 để giải quyết nạn cướp biển ngoài khơi vùng Sừng châu Phi. Ban đầu, chương trình này được gọi là Chương trình Chống Cướp biển. Chương trình phát triển trong khi mở rộng sự tham gia và phạm vi địa lý của mình và bắt đầu hoạt động trong sáu khu vực trên toàn cầu.

Theo ông Shanaka Jayasekara, điều phối viên của chương trình phụ trách khu vực Đông Nam Á và Thái Bình Dương, ở Thái Bình Dương, GMCP đã cải thiện nhận thức về miền hàng hải (maritime domain awareness - MDA) bằng cách lắp đặt các hệ thống nhận dạng tự động (automatic identification systems - AIS) ven biển cùng với các công nghệ và cơ sở hạ tầng khác, nâng cấp các trung tâm giám sát của cảnh sát biển và đào tạo cho cơ quan thực thi pháp luật hàng hải và ngư dân địa phương.

Ông Jayasekara đã chia sẻ thông tin chi tiết về những hoạt động hợp tác với các Quốc Đảo Thái Bình Dương mà GMCP hiện đang có hoặc đã lên kế hoạch trong Nhóm Công tác về An ninh Hàng hải năm 2022. Chuỗi các bài trình bày và cuộc thảo luận kéo dài một tuần được tổ chức tại khách sạn

Shangri-La ở Singapore vào tháng 5 năm 2022 đã cung cấp một diễn đàn cho các sĩ quan quân đội, nhân viên chính phủ và nhiều cơ quan để nêu bật những nỗ lực của họ ở Thái Bình Dương và phác ra những cách thức để tăng cường sự hợp tác.

Trên tinh thần đó, Nhóm Thái Bình Dương đã có một chuỗi các cuộc đối thoại được thiết lập về thực thi pháp luật hàng hải. Những cuộc trao đổi này đóng vai trò là nền tảng cho sự hợp tác giữa các quốc gia, bao gồm Indonesia, Malaysia, Philippines, Thái Lan và Việt Nam. Trong những cuộc đối thoại này, các nhân viên thực thi pháp luật hàng hải và các cố vấn pháp luật chia sẻ về các xu hướng hàng hải và nêu ra các lĩnh vực gây lo ngại. UNODC cũng đã thành lập Nhóm Liên lạc về Tội phạm trên Biển ở Biển Sulu và Biển Celebes để giúp các quốc gia ven biển và các đối tác quốc tế hiểu rõ hơn và xây dựng cách ứng phó với tội phạm trên biển.



Các nhân viên của Lực lượng Cảnh sát Biển Bangladesh tham gia khóa học của UNODC về cách điều khiển thuyền hiệu quả và an toàn.

“Với một nửa bề mặt của thế giới được tạo thành từ các vùng biển quốc tế nằm ngoài vùng thẩm quyền của bất kỳ quốc gia đơn lẻ nào, công tác thực thi pháp luật hàng hải phức tạp về mặt pháp lý và khó khăn về mặt hoạt động”, bà Miwa Kato, giám đốc điều hành của UNODC, phát biểu trong phần giới thiệu báo cáo thường niên của GMCP. “Đồng

thời, với nhiều tuyến đường thương mại lớn của thế giới dựa vào việc đi lại an toàn trên biển, việc đảm bảo các quy định của pháp luật trên biển là yếu tố then chốt đối với hoạt động thúc đẩy phát triển kinh tế và an ninh và [đó] là những thành phần không thể thiếu cho Chương trình nghị sự 2030 của Liên Hợp Quốc vì Sự Phát triển Bền vững. Điều này đặc biệt đúng ở các khu vực có sự kết nối và giao thương phát triển nhanh chóng, như khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương”.

Hoạt động nhộn nhịp như vậy trong một không gian đang phát triển đi kèm với những thách thức. Các khuôn khổ hiện tại, chẳng hạn như Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển (Convention on the Law of the Sea - UNCLOS), được thiết kế để hạn chế những trở ngại đó, đề xuất các phương án để giải quyết xung đột và đưa ra hướng dẫn khi có vấn đề về chủ quyền. UNCLOS đưa ra một danh sách bao hàm nhằm thiết lập các quy tắc để chỉ phối tất cả việc sử dụng đại dương và tài nguyên của đại dương. “Nó nhấn mạnh quan điểm rằng tất cả các vấn đề về không gian đại dương đều có liên quan chặt chẽ với nhau và cần được giải quyết như một khối tổng thể”, theo Bộ phận về các Vấn đề Đại dương và Luật Biển của Liên Hợp Quốc.

Một phần quan trọng trong UNCLOS xác nhận rằng “các quốc gia ven biển thực hiện chủ quyền đối với lãnh hải của họ mà họ có quyền thiết lập chiều rộng của nó tối đa là giới hạn không vượt quá 12 hải lý”, cho phép các tàu nước ngoài “di chuyển mà không gây hại” qua các vùng biển đó.

Văn bản đầy đủ của công ước bao gồm 320 điều và chín phụ lục, đề cập đến việc quản lý tất cả các khía cạnh của đại dương, bao gồm phân định, kiểm soát môi trường, nghiên cứu khoa học biển, các hoạt động kinh tế và thương mại, chuyển giao công nghệ và giải quyết các tranh chấp liên quan đến các vấn đề đại dương.

“Tất cả các quốc gia, có giáp biển và không giáp biển, đều dựa vào sự an toàn của các đại dương trên thế giới”, bà Ghada Waly, người đứng đầu UNODC, cho biết, theo một báo cáo của cơ quan. “Tự do hàng hải, được xác nhận bởi Công ước về Luật Biển của Liên Hợp Quốc, được công nhận là một

nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế. Quyền tự do đã tồn tại từ lâu nay đang ngày càng bị đe dọa.”

NHỮNG ƯU TIÊN CỦA THÁI BÌNH DƯƠNG

Nhóm Thái Bình Dương có năm ưu tiên cho khu vực:

- Thúc đẩy ngoại giao thân tàu trắng, sử dụng lực lượng kiểu cảnh sát biển thay vì lực lượng hải quân thông thường để tạo nên sự hiện diện ổn định bằng cách xây dựng các kỹ năng để giảm căng thẳng cho những tình huống trên biển và tăng cường sự hợp tác trong khu vực thông qua các cuộc đối thoại về thực thi luật hàng hải.
- Thiết lập một mạng lưới gồm các chỉ huy của ba lực lượng cảnh sát biển trong khu vực, là Indonesia, Philippines và Malaysia, để xây dựng sự hiểu biết về những diễn biến ở vùng biển Sulu và Celebes và truyền đạt thông tin về tội phạm trên biển trong Nhóm Liên lạc về Biển Sulu và Celebes.
- Mở rộng các bên liên quan trong phương thức tiếp cận đa cơ quan để chống buôn bán ma túy ở Biển Andaman và Vịnh Thái Lan.
- Tăng cường khả năng và phân tích MDA thông qua hỗ trợ thiết bị và nâng cao năng lực phân tích.
- Tăng cường năng lực truy tố bằng cách hài hòa các tiêu chuẩn quốc tế thông qua những đánh giá về luật hàng hải và các thử nghiệm mô phỏng ở các quốc gia ven biển.

Theo dữ liệu của UNODC, chỉ có 30% quan chức biên giới cho biết họ đã được đào tạo và nội dung đào tạo đó không phải lúc nào cũng đầy đủ.

“Về MDA dựa trên công nghệ, chúng ta phải xem xét việc thu thập thông tin tình báo bằng con người”, ông Jayasekara nói trong nhóm làm việc tại Singapore.

Chỉ đơn giản là trang bị AIS và các thiết bị phát hiện tần số vô tuyến cho các cộng đồng ven biển thôi thì chưa đủ. Nếu các quan chức hàng hải không biết cách đọc dữ liệu và phát hiện xu hướng, thì việc có thiết bị không có ý nghĩa gì.

Ở Fiji và các nơi khác ở Thái Bình Dương, GMCP đang làm việc với các trưởng làng để thu thập thông tin từ các cộng

Chương trình Tội phạm Hàng hải Toàn cầu của UNODC và Lực lượng Cảnh sát Biển Indonesia đã mở một cơ sở đào tạo hàng hải ở Batam, Indonesia, vào năm 2022.





Nhân viên người Indonesia thực hành các quy trình thăm viếng, lên tàu, tìm kiếm và bắt giữ trong quá trình đào tạo do Chương trình Tội phạm Hàng hải Toàn cầu xúc tiến.

đồng ven biển và ngư dân, hướng dẫn họ để ý đến các kiểu bất thường của sự sống trên biển và báo cáo những phát hiện đó cho các cơ quan hàng hải thông qua một ứng dụng truyền thông xã hội. Ông Jayasekara cho biết thông tin đầu vào của con người bổ sung cho công việc của các nguồn kỹ thuật.

Về mặt công nghệ, trong những tháng gần đây GMCP đã cung cấp radar ven biển tần số X cho các trung tâm giám sát hàng hải để nâng cấp năng lực ở Quần đảo Cook, Fiji, Kiribati, Nauru, Tonga và Tuvalu.

HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO TỐT HƠN NGĂN CHẶN KHỦNG BỐ

Các nhóm khủng bố dễ mất tới các lỗ hổng an ninh hàng hải mà chúng có thể lợi dụng, theo “Bạo lực trên Biển: Những kẻ Khủng bố, Phiến quân và những kẻ Cực đoan Khác Khai thác Miền Hàng hải Như thế nào”, một báo cáo do Stable Seas ấn hành vào năm 2020. Đây là một sáng kiến nghiên cứu xuyên quốc gia để chống lại các mối đe dọa đối với hòa bình trên biển.

“Càng ngày, chúng càng tận dụng một cách khôn khéo tình trạng thiếu hiểu biết về biển và năng lực hàng hải yếu để buôn lậu máy bay chiến đấu và vũ khí, dàn xếp các cuộc tấn công vào các mục tiêu trên biển và thậm chí cấp tiền cho các hoạt động của chúng thông qua các âm mưu buôn bán và đánh thuế bất hợp pháp”, báo cáo của Stable Seas cho biết. “Mặc dù những khó khăn trong việc đảm bảo an ninh hàng hải được hiểu rõ trong cả giới học thuật và chính sách, nhưng việc phát triển các năng lực mạnh mẽ và hiệu quả để dập tắt các mối đe dọa hàng hải vẫn là một thách thức phức tạp.”

Những kẻ khủng bố không phân biệt khi nhắm mục tiêu

vào các tàu trên biển, nhắm vào các tàu quân sự và dân sự đang hoạt động và neo đậu trong cảng, một bản tóm tắt của GMCP trình bày. Chúng “cũng sử dụng biển như một phương thức để vận chuyển máy bay chiến đấu và vũ khí đến hiện trường các cuộc tấn công”, cơ quan này cho biết. “Khả năng của các quốc gia trong việc giám sát chặt chẽ các tàu trên biển giữ vai trò thiết yếu cho sự thành công ngày càng tăng của các cơ chế trừng phạt áp đặt lên chủ nghĩa khủng bố”.

Để chống khủng bố tốt hơn, GMCP làm việc với các lực lượng cảnh sát biển, công tố viên, tòa án và các cơ quan quản lý cảng để cải thiện an ninh trên biển và cảng, cung cấp một loạt các hỗ trợ về hoạt động giám sát với công nghệ vệ tinh mới nhất và tiến hành các thử nghiệm mô phỏng khủng bố trên biển. “GMCP hiểu rằng khủng bố trên biển thường kết nối với các hình thức tội phạm khác trên biển, vì vậy nhiều năng lực mà chúng tôi cung cấp cho các sĩ quan thực thi pháp luật hàng hải cũng có ích trong việc xử lý khủng bố trên biển”, cơ quan này cho biết.

Các tài nguyên bổ sung bao gồm các khóa học về MDA để tăng cường hiểu biết về các quy trình về thăm viếng, lên tàu, tìm kiếm và bắt giữ, điều hướng an toàn, cướp biển, khủng bố và buôn lậu hàng hóa và con người.

“Hỗ trợ các quốc gia thành viên trong việc chống lại các mối đe dọa tội phạm trên biển và tội phạm nói chung sẽ góp phần trực tiếp để cải thiện cuộc sống cho người dân trên toàn thế giới”, bà Kato phát biểu trong báo cáo thường niên của GMCP. “Do đó, giảm thiểu tình trạng tội phạm không bị trừng phạt và củng cố luật pháp trên các đại dương của thế giới là một bước quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển bền vững, cũng như hòa bình và an ninh rộng lớn hơn.” □

Minh bạch HÀNG HẢI

HawkEye 360 Nâng cao Nhận thức về Miền

JAMES MCARDEN/HAWKEYE 360

MINH HÓA CỦA DIỄN ĐÀN

Các công nghệ tần số radio (RF) đặt trong vũ trụ hỗ trợ về nhận thức miền hàng hải (maritime domain awareness - MDA) và việc phát hiện các tàu thuyền tối. Trên biển, các tàu như vậy đã tắt hệ thống nhận dạng tự động (automatic identification system - AIS) của mình để tránh bị theo dõi vị trí, danh tính, tiến trình và tốc độ, có lẽ là để thực hiện các hoạt động bất chính. MDA đặt ra một thách thức, đặc biệt là khi xét đến các nguồn lực hạn chế của các quốc gia và diện tích rộng lớn của các vùng biển. Tuy nhiên, nó vẫn là một yếu tố vô cùng quan trọng để bảo vệ tài nguyên biển và lợi ích quốc gia trong vùng đặc quyền kinh tế (EEZ) của các quốc gia có chủ quyền.

Hoạt động của tàu tối được ghi nhận trong hoạt động đánh bắt cá bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU), cũng như các hoạt động bất hợp pháp khác trên biển, và vẫn là một vấn đề trên toàn cầu. Phương thức này gây ra những tổn hại nặng nề, bao gồm làm cạn kiệt nguồn tài nguyên môi trường, khiến các doanh nghiệp đánh bắt cá hợp pháp bị mất doanh thu, dẫn đến tình trạng khan hiếm thực phẩm ở các khu vực ven biển, vận chuyển ma túy bất hợp pháp cũng như những mặt hàng trái phép khác, và xâm nhập bất chính vào EEZ của một quốc gia để thăm dò tài nguyên dưới nước.

Nhiều quốc gia trong khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương dựa vào AIS cho MDA của họ, điều này có thể tạo ra một điểm yếu lớn. Mặc dù AIS rất hữu ích, nhưng nó đòi hỏi tàu bè phải tự nguyện truyền đi thông tin về danh tính và vị trí của mình. Các tàu thuyền lại có thể dễ dàng tắt hoặc thay đổi công nghệ này để tránh bị phát hiện. Với việc phát hiện và định vị địa lý RF, các quốc gia không cần phụ thuộc hoàn toàn vào AIS tự nguyện để giám sát EEZ và các vùng biển gắn liền với lợi ích của họ. Công nghệ phát hiện và định vị địa lý RF từ vũ trụ cung cấp một công cụ sáng tạo và tiết kiệm chi phí để giải quyết những thách thức này.

Trong SEACAT 2022, một cuộc tập trận đa phương kéo dài 10 ngày do Hải quân Hoa Kỳ dẫn đầu đặt tại Trung tâm Hợp nhất Thông tin (Information Fusion Centre) ở Singapore, dữ liệu và phân tích RF từ HawkEye 360, một công ty có trụ sở tại Virginia,

đã được tích hợp vào SeaVision để hỗ trợ các mục tiêu của cuộc tập trận. HawkEye 360 chuyên về phát hiện và định vị địa lý dựa trên phát xạ RF từ chòm vệ tinh trong quỹ đạo Trái đất thấp, đồng thời cung cấp dữ liệu và phân tích cho Hoa Kỳ và các quốc gia đối tác quốc tế để đem đến một thế giới an ninh hơn.

SeaVision là một công cụ nhận thức tình huống hàng hải hoạt động trên web. Công cụ này cho phép người dùng chia sẻ thông tin để cải thiện các hoạt động hàng hải, tăng cường an ninh hàng hải và xây dựng quan hệ đối tác trong cộng đồng hàng hải.

Hơn 20 đối tác hàng hải trong khu vực đã tham gia hoặc quan sát SEACAT và tận mắt chứng kiến phương thức mà dữ liệu RF có thể chỉ ra các tàu có khả năng đang hoạt động trong trạng thái tối trong các khu vực của họ. Các hoạt động minh họa cũng nêu bật cách dữ liệu này có thể cung cấp thông tin cho việc lập kế hoạch nhiệm vụ cho các thiết bị khác như máy bay giám sát trên biển hoặc các cuộc tuần tra trên mặt đất.

HawkEye 360 và Phát hiện Hoạt động của Tàu Trung Quốc

Trong những năm gần đây, Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (Trung Quốc) đã nhiều lần thực hiện những động thái hung hăng ở Biển Đông — một khu vực có nhiều tranh chấp quyết liệt, với nguồn tài nguyên phong phú và các tuyến đường giao thương dày đặc — và các cuộc xâm nhập bất hợp pháp vào những vùng biển xung quanh quần đảo Senkaku của Nhật Bản ở Biển Hoa Đông. Bằng cách tạo ra, chiếm đóng và quân sự hóa các bãi cạn nhân tạo như rạn san hô, đảo và đảo san hô, nhất là ở Biển Đông, Trung Quốc tìm cách khẳng định thể áp đảo và thu hẹp các tuyên bố chủ quyền của những quốc gia khác.

Cần có sự minh bạch lớn hơn để chống lại những động thái như vậy vì chỉ riêng tín hiệu truyền phát AIS transmissions thì chưa đủ. Dữ liệu RF của HawkEye 360 có thể cung cấp một bức tranh hoàn chỉnh hơn về hoạt động ở Biển Đông và ở các khu vực khác như quần đảo Senkaku. Điều này cho phép các quốc gia phản ứng phù hợp để bảo vệ vùng biển của họ.

Các quốc gia đối tác hàng hải làm việc cùng nhau trong SEACAT 2022.

DAVID LAU/HẢI QUÂN HOA KỲ



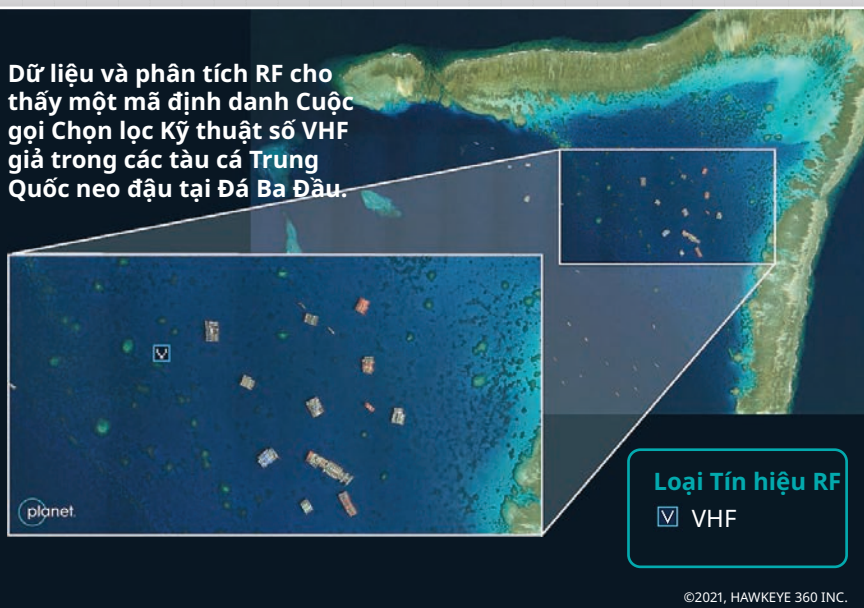
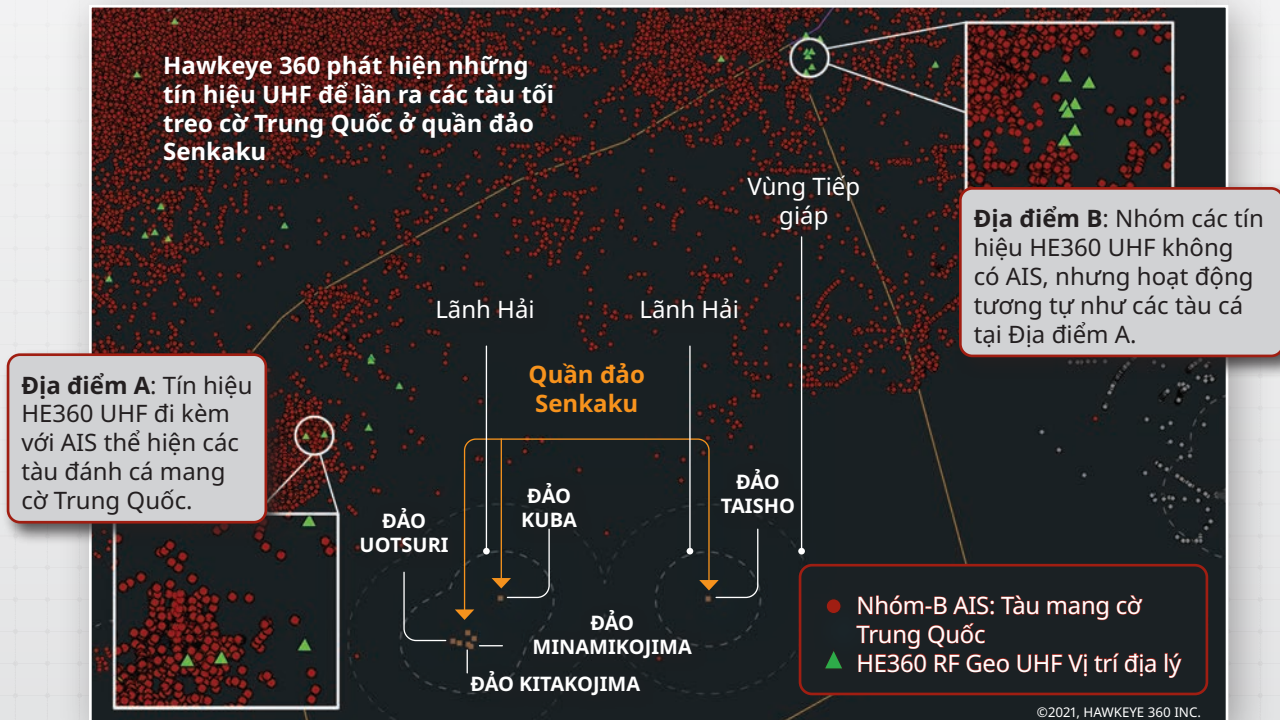
Quần đảo Senkaku

Các tàu mang cờ Trung Quốc đã thực hiện những cuộc xâm nhập trái phép xung quanh quần đảo Senkaku, khiến Tokyo phản đối và Cảnh sát Biển Nhật Bản phải thực hiện các biện pháp bảo vệ. Senkaku, quần đảo Trung Quốc tuyên bố mình có chủ quyền và gọi là Điếu Ngư, là nơi có môi trường sống đa dạng cho thực vật và động vật, và các ngư trường nhiều người thêm muốn. Trữ lượng dầu mỏ và khí đốt tự nhiên của quần đảo và khoảng cách gần với các tuyến đường vận chuyển chính cũng khiến những hòn đảo này hấp dẫn về mặt kinh tế và có tầm quan trọng chiến lược.

Một số hoạt động đánh bắt IUU nghiêm trọng nhất diễn ra ở Biển Đông và Biển Hoa Đông khi các tàu cố gắng che giấu hoạt động của mình bằng cách tắt AIS. Tuy nhiên, chức năng định vị

địa lý RF của HawkEye 360 có thể tìm thấy các tàu tối này bằng cách giải mã một loạt các tín hiệu.

Trong mùa đánh bắt cá cao điểm, HawkEye 360 đã kiểm tra các hoạt động xung quanh Senkaku. Các bản ghi của AIS cho thấy nhiều tàu đánh cá mang cờ Trung Quốc trong khu vực tranh chấp. Còn thú vị hơn, dữ liệu tín hiệu địa lý RF của HawkEye 360 đã chỉ ra các địa điểm với hoạt động ở tần suất cực cao (ultra high frequency - UHF), xuất phát từ nhiều vị trí không hề có tín hiệu AIS nào. Những tín hiệu như vậy là khá bất thường đối với các tàu trên biển. Điều này cho thấy các tàu đánh cá của Trung Quốc đang phối hợp hoạt động thông qua bộ đàm nhấn nút để nói chuyện (push-to-talk) UHF thay vì bộ đàm tiêu chuẩn trên biển có tần số rất cao (very high frequency - VHF).



Đá Ba Đầu

Vào tháng 2 năm 2021, 220 tàu Trung Quốc đã neo đậu gần một bãi san hô cạn lộ thiên được gọi là Đá Ba Đầu, cũng là một phần của Quần đảo Trường Sa. Trung Quốc tuyên bố đội tàu này gồm các tàu đánh cá tìm chỗ trú vì thời tiết xấu, nhưng Philippines đã chuyển sang trạng thái cảnh giác cao độ, cử các nhóm tuần tra trên không cũng như các tàu Hải quân và Cảnh sát biển để giám sát tình hình. Philippines, Trung Quốc và Việt Nam đều tuyên bố chủ quyền đối với rạn san hô này.

Phân tích tín hiệu liên lạc mà HawkEye 360 phát hiện tại Đá Ba Đầu cho thấy một mã định danh Cuộc gọi Chọn lọc Kỹ thuật số VHF không liên quan đến bất kỳ con tàu nào đã có thông tin. Điều này có thể chỉ ra rằng các tàu đang sử dụng các mã định danh giả để liên lạc với nhau nhằm tránh bị phát hiện.

Nguồn: Basemap Esri, DigitalGlobe, GeoEye, i-cubed, USDA FSA, USGS, ADX, Getmapping, Aerogrid, IGN, IGP, swisstopo, và Cộng đồng Người dùng GIS

Bãi cạn Scarborough

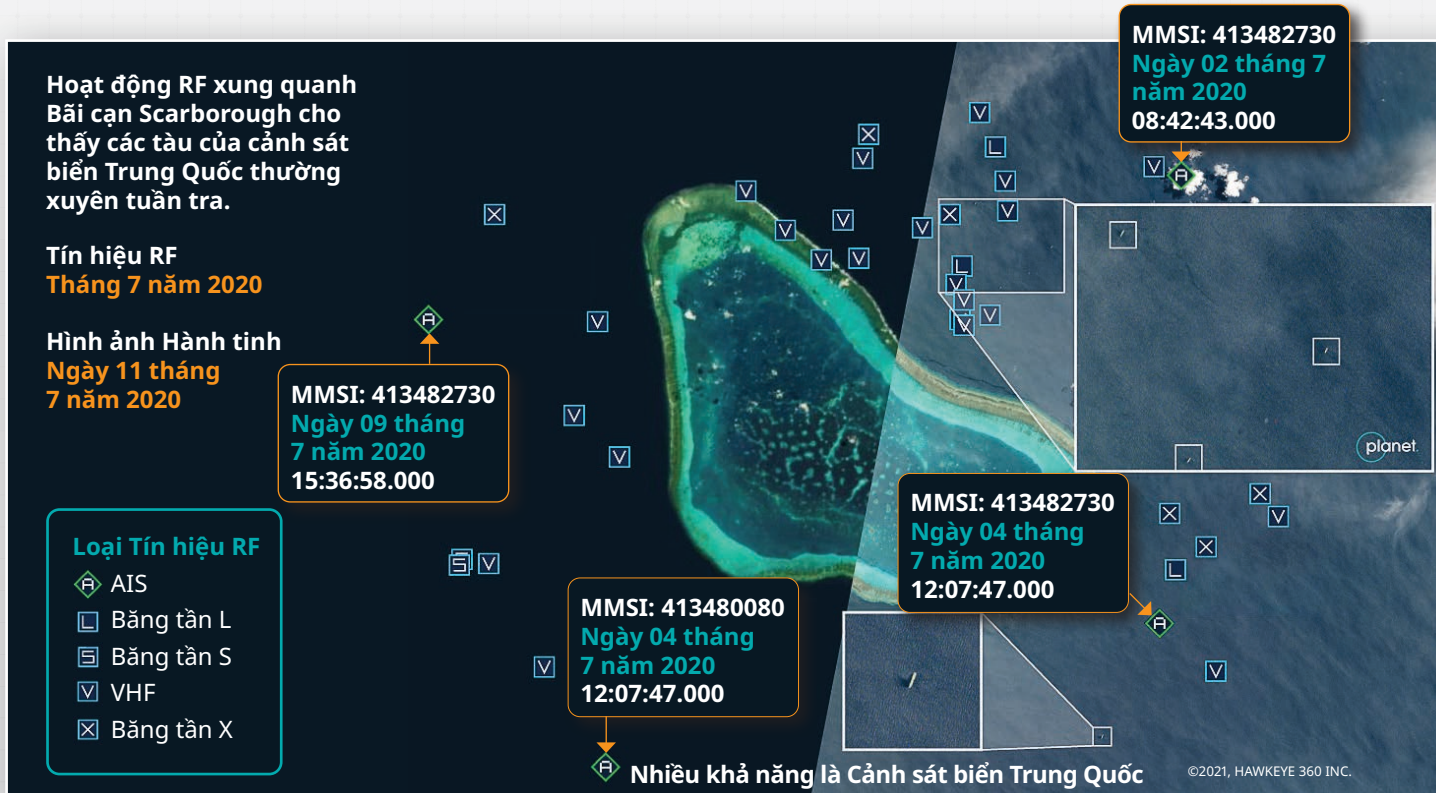
Một đảo san hô bị cô lập chủ yếu bao gồm đá và rạn san hô nằm ở phía đông bắc Biển Đông. Cả Philippines và Trung Quốc đều tuyên bố chủ quyền với Bãi cạn Scarborough. Kể từ cuộc đối đầu căng thẳng vào năm 2012 giữa hai quốc gia, Bắc Kinh đã hạn chế Manila tiếp cận khu vực này.

Mặc dù dường như không có dải đất hoặc công trình nào trên bãi cạn tính ở thời điểm tháng 7 năm 2020, nhưng người ta vẫn lo ngại rằng việc xây dựng quân sự tương tự như trên Đá Vành Khăn có thể tăng quyền kiểm soát hành chính của Trung Quốc đối với Biển Đông và đặt các tài sản không quân và hải quân của Trung Quốc vào trong khoảng cách tấn công vào Philippines.

HawkEye 360 đã giám sát Bãi cạn Scarborough trong tháng

7 năm 2020 và phát hiện hoạt động RF đều đặn. Cụ thể, nó đã nhận diện được hoạt động RF tập trung ở phía tây bắc của bãi cạn, nơi dường như là điểm các tàu thường xuyên gặp gỡ.

Để chứng thực hoạt động này, HawkEye 360 đã phân tích các tín hiệu AIS và kết nối chúng với hai tàu cảnh sát biển Trung Quốc trong cùng giai đoạn: Zhong Guo Hai Jing 3502 (MMSI 413482730) và Cảnh sát biển Trung Quốc 3302 (MMSI 413480080). Sau đó, HawkEye 360 đã phân tích hình ảnh vệ tinh từ Planet Labs, một công ty hình ảnh có trụ sở tại San Francisco. Hình ảnh này cho thấy một con tàu có kích thước gần giống như một trong những tàu cảnh sát biển Trung Quốc đã được nhận diện, dấu hiệu của những cuộc tuần tra thường xuyên trong khu vực.



Điều rút ra

Biển Đông rộng 3.4 triệu kilomet vuông giáp với Brunei, Indonesia, Malaysia, Philippines, Trung Quốc, Đài Loan và Việt Nam. Căng thẳng giữa Trung Quốc và các quốc gia khác có tuyên bố chủ quyền về tuyến đường thủy chiến lược đã dâng cao trong nhiều năm. Các tuyên bố chủ quyền tùy tiện trên vùng rộng lớn của Bắc Kinh đã bị một tòa án quốc tế bác bỏ là không có giá trị về mặt pháp lý.

Quân đội Giải phóng Nhân dân của Đảng Cộng sản Trung Quốc đã xây dựng các tiền đồn quân sự trên các rạn san hô và đảo, còn lực lượng cảnh sát biển và hải quân của nước này tuần tra trên các vùng biển. Trung Quốc đã thể hiện rằng nước này sẵn sàng thách thức các giới hạn của các quy định và luật pháp quốc tế để thiết lập ưu thế trên biển, bất chấp việc gây tổn hại cho các quốc gia láng giềng.

Trung Quốc đã có thể chiếm cứ vùng lãnh thổ chiến

lược ở Biển Đông, một phần là do khó khăn trong việc giám sát các vùng biển rộng lớn. Tuy nhiên, dữ liệu RF của HawkEye 360 có thể cung cấp một bức tranh hoàn chỉnh hơn về khu vực này, cho phép các quốc gia triển khai các cuộc tuần tra hiệu quả hơn để chống lại hoạt động đánh bắt cá bất hợp pháp và nỗ lực của Trung Quốc nhằm thiết lập thể áp đảo đối với các quần đảo đang có tranh chấp.

Hiểu biết sâu sắc hơn về các hoạt động của hải quân, lực lượng cảnh sát biển, dân quân biển và đội tàu đánh cá Trung Quốc sẽ cung cấp cho các quốc gia láng giềng và cộng đồng quốc tế một nền tảng vững chắc hơn để đánh giá và chống lại các hành vi xâm phạm như vậy. Nếu không tăng cường giám sát, các quốc gia láng giềng sẽ không được trang bị đầy đủ để giữ vững và bảo vệ vùng biển của họ trước hoạt động đánh bắt cá bất hợp pháp và các hoạt động trái phép khác. □

TÍCH HỢP SỰ XUẤT SẮC

TRUNG TÂM ỨNG PHÓ KHỦNG HOẢNG CỦA KHU VỰC ẤN ĐỘ DƯƠNG - THÁI BÌNH DƯƠNG THÍCH ỨNG VỚI MÔI TRƯỜNG DÂN SỰ - QUÂN SỰ ĐANG BIẾN CHUYỂN

AIYANA PASCHAL/TRUNG TÂM VÌ SỰ XUẤT SẮC TRONG QUẢN LÝ THIÊN TAI VÀ HỖ TRỢ NHÂN ĐẠO

Kể từ khi được thành lập vào năm 1994, Trung tâm vì sự Xuất sắc trong Quản lý Thiên tai và Hỗ trợ Nhân đạo (CFE-DM) đã bồi dưỡng năng lực ứng phó với khủng hoảng, tăng cường sự phối hợp và hợp tác, cũng như củng cố các mối quan hệ để cải thiện sự hiệu quả của các lực lượng quân đội Hoa Kỳ và quân đội đối tác trong các thảm họa. Ngoài các lĩnh vực cốt lõi này, CFE-DM đã thực hiện các sáng kiến để đáp ứng hướng dẫn mới từ Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ (DOD) và Bộ Tư lệnh Hoa Kỳ ở khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương (USINDOPACOM). Các ví dụ bao gồm tạo điều kiện cho một chương trình hội thảo lớn về hoạt động gìn giữ hòa bình dành cho các nhà lãnh đạo cấp cao quốc tế; khởi xướng chương trình nâng cao hiểu biết về HIV/AIDS cho các lực lượng quốc tế và đào tạo về xây dựng năng lực cho đại dịch - bệnh cúm cho các lực lượng an ninh ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương; hỗ trợ một chương trình của Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ tập trung vào USINDOPACOM và Bộ Tư lệnh Hoa Kỳ ở Châu Phi; và hỗ trợ các chương trình học bổng chống khủng bố.

CFE-DM tiếp tục trau dồi trọng tâm của mình trong bối cảnh năng động về địa chính trị và môi trường, và một phần chính trong nhiệm vụ của nó là đào tạo và tương tác với các đối tác dân sự và quân sự. Điều này thường được thực hiện với trọng tâm là thiên tai thông

qua việc hỗ trợ cho tổ chức trong khu vực và các cuộc tập trận của USINDOPACOM, và khóa Đào tạo về Ứng phó Hỗ trợ Nhân đạo (Humanitarian Assistance Response Training - HART) của trung tâm. Tuy nhiên, xung đột đang ngày càng xảy ra nhiều hơn ở các khu vực đô thị đông dân cư. Trong những trường hợp như cuộc xâm lược vô cớ của Nga vào Ukraina vào tháng 2 năm 2022, các chế độ độc tài đang nhắm mục tiêu vào thường dân để đạt được các mục tiêu chính trị hoặc dân tộc chủ nghĩa bằng bất cứ giá nào. Do đó, CFE-DM đang tập trung nhiều hơn vào các kịch bản xung đột trong các hoạt động đào tạo, nghiên cứu và lập kế hoạch.

Trong 25 năm qua, CFE-DM đã hợp tác với Ủy ban Chữ thập đỏ Quốc tế (International Committee of the Red Cross - ICRC) và Đại học Hawaii tại Manoa để xúc tiến khóa học thường niên Những Trường hợp Khẩn cấp về Y tế trong Cộng đồng Lớn (Health Emergencies in Large Populations - HELP). ICRC đã phát triển khung HELP cho những người ứng phó nhân đạo trong các cuộc xung đột và hỗ trợ việc thực hiện khung này cho các tổ chức đối tác trên toàn thế giới. Khóa học CFE-DM, được tổ chức trong hai tuần tại Hawaii có những người tham gia từ khối dân sự và quân sự. Sự cân bằng về kinh nghiệm đảm bảo một trải nghiệm giáo dục chất lượng và cơ hội kết nối có giá trị giữa các chuyên gia có thể sẽ gặp lại nhau trong một tình huống khẩn cấp nhân đạo. Khóa học HELP của trung tâm hiện có hơn 600 học viên tốt nghiệp.



MINH HỌA CỦA DIỄN ĐÀN



Thủy quân lục chiến Hàn Quốc và Hoa Kỳ dọn sạch bùn và mảnh vụn bên ngoài một khu chợ ở Pohang, Hàn Quốc, sau cơn bão Hinnamnor vào tháng 9 năm 2022. TRUNG ÚY DAKOTA A. FORTUNA-CHUN/THỦY QUÂN LỤC CHIẾN HOA KỲ



Các lực lượng Nhật Bản và Hoa Kỳ tham gia vào một cuộc tập trận hỗ trợ nhân đạo và cứu trợ thiên tai trong khuôn khổ Rim of the Pacific (RIMPAC) 2022 với sự tham gia của nhiều quốc gia. AIYANA PASCHAL/BỘ QUỐC PHÒNG HOA KỲ

Nhân viên dân sự và quân sự từ 15 quốc gia tham gia khóa học Những Trường hợp Khẩn cấp về Y tế trong Cộng đồng Lớn do CFE-DM tổ chức, với sự hợp tác của Ủy ban Chữ thập đỏ Quốc tế và Đại học Hawaii vào tháng 8 năm 2022.

AIYANA PASCHAL/BỘ QUỐC PHÒNG HOA KỲ



Trung tâm cũng có một khóa học mới tên là HART in Conflict (HART-C), giới thiệu cho các lực lượng liên quân và các đối tác của Hoa Kỳ về sự phức tạp của việc tiến hành hỗ trợ nhân đạo trong khu vực xung đột. Các chủ đề bao gồm hệ thống thông báo nhân đạo, cơ chế phối hợp dân sự-quân sự, chuẩn bị cho việc di dời dân thường quy mô lớn, phân tích xung đột nhân đạo, khả năng tiếp cận và an ninh, cùng với những hậu quả của xung đột vũ trang và chiến tranh.

Các trách nhiệm khác của trung tâm bao gồm tích hợp việc lập kế hoạch quản lý thảm họa vào các chức năng của USINDOPACOM và đóng góp cho các chính sách và hướng dẫn của Văn phòng Bộ trưởng Quốc phòng. CFE-DM cũng tiến hành nghiên cứu và tạo ra các sản phẩm thông tin như sổ tay tham khảo về quản lý thiên tai, tờ thông tin và tờ rơi về phương pháp hay nhất, tất cả đều được cung cấp công khai trên mạng tại cfe-dmha.org/publications. Ngoài ra, CFE-DM thúc đẩy các sáng kiến để hỗ trợ dòng chảy của thông tin quan trọng giữa các đối tác dân sự-quân sự trong các nỗ lực cứu trợ. Các nhà nghiên cứu của trung tâm hợp tác với các tổ chức hàn lâm và các tổ chức đối tác về các dự án và đề xuất để đảm bảo rằng những phát hiện của họ được

cung cấp cho các nhân viên và chuyên gia trong lĩnh vực này và đem đến phân tích toàn diện về sự phối hợp dân sự-quân sự trong những môi trường xảy ra thảm họa.

‘MỘT ĐÒI HỎI VỀ MẶT ĐẠO ĐỨC’

CFE-DM tiếp tục thích ứng với tình hình thay đổi của các thảm họa tự nhiên và nhân tạo, bao gồm cả xung đột. Các sáng kiến gần đây bao gồm các chương trình Bảo vệ Dân thường (Protection of Civilians - POC) và Tác động của Biến đổi Khí hậu (Climate Change Impacts - CCI). Chương trình POC tìm cách giảm nhẹ và ứng phó với những thiệt hại mà thường dân phải chịu trong các hoạt động quân sự. Có ba hướng đi chính cho nỗ lực này: hỗ trợ USINDOPACOM trong việc áp dụng và thực hiện các chính sách và phương pháp mới của DOD để bảo vệ dân thường; nhận biết và thúc đẩy các phương pháp tốt nhất; và khuyến khích đối thoại về những thách thức chính và những biện pháp hiệu quả giữa các đối tác trong khu vực. Để xác định các phương pháp tốt nhất, CFE-DM làm việc



Những người dân làng bị buộc phải rời khỏi nhà của họ sau cuộc đảo chính của quân đội vào tháng 2 năm 2021 ở Miến Điện tập trung dọc theo sông Moei ở biên giới Thái Lan. Trên toàn thế giới, hơn 89 triệu người đã bị buộc phải di dời trong năm đó vì xung đột, đàn áp hoặc bạo lực. THE ASSOCIATED PRESS

với các cơ quan nhân đạo và duy trì đối thoại chặt chẽ với ICRC, cơ quan mà, giống như CFE-DM, gần đây đã phát hành một cuốn cẩm nang về các phương pháp tốt nhất để giảm thiểu tác hại lên dân thường.

Những nỗ lực này trùng với Kế hoạch Hành động về Giảm thiểu Tác hại lên Dân Thường và Ứng phó mới của DOD, được phát hành vào cuối tháng 8 năm 2022 theo chỉ đạo của Bộ trưởng Quốc phòng Hoa Kỳ Lloyd Austin. Trong số các biện pháp của kế hoạch:

- Thành lập một trung tâm vì sự xuất sắc trong bảo vệ dân thường để xúc tiến hoạt động phân tích, học tập và đào tạo trong cả bộ.
- Phát triển các quy trình được tiêu chuẩn hóa để báo cáo hoạt động và quản lý dữ liệu về tác hại lên dân thường.
- Cung cấp thêm thông tin để giúp các chỉ huy và người vận hành hiểu rõ hơn về môi trường dân sự, bao gồm cả việc kết hợp hướng dẫn cho việc giải quyết các tác hại lên dân thường vào học thuyết quân sự và các kế hoạch hoạt động.

“Bảo vệ thường dân để tránh cho họ bị tổn hại liên quan đến các hoạt động quân sự không chỉ là một đòi hỏi về mặt đạo đức, mà còn vô cùng quan trọng để đạt được thành công lâu dài trên chiến trường. Những thành công về chiến thuật và hoạt động phải vất vả và mới đạt

được, cuối cùng có thể đi đến thất bại về mặt chiến lược nếu không cẩn thận để bảo vệ môi trường dân sự hết mức có thể trong tình huống đó”, một thông cáo báo chí của DOD trình bày.

“Điều đã bị thiếu là một cách tiếp cận bao quát từ DOD”, bà Jenny McAvoy, cố vấn kiêm trưởng nhóm phụ trách chương trình POC cho biết. Bà McAvoy, người đã làm việc về các vấn đề bảo vệ dân thường trong nhiều thập kỷ, ghi nhận sự cần thiết phải “đầu tư vào các loại năng lực mà sẽ cho phép các chỉ huy thích ứng với những thách thức trong hoạt động cụ thể của họ”.

Một phần, sự cấp bách được thúc đẩy bởi số lượng các cuộc xung đột ngày càng tăng trong môi trường đô thị và tác động khủng khiếp của chúng lên thường dân. Các tổ chức nhân đạo và các cơ quan chính phủ Hoa Kỳ đang tìm cách giải quyết tác hại này. Ngoài thương vong và sự tàn phá, mức gia tăng xung đột ở các khu vực đông dân cư đã gây ra sự gia tăng đột biến về số người phải di dời. Theo Cao ủy Liên Hợp Quốc về Người tị nạn, tính đến cuối năm 2021, 89,3 triệu người trên toàn thế giới đã bị buộc phải di dời vì bị đàn áp, xung đột, bạo lực, vi phạm nhân quyền hoặc sự xáo trộn lớn. Chỉ riêng ở Miến Điện, khoảng 1 triệu người đã bị buộc phải rời bỏ nhà cửa và cộng đồng của họ trong bối cảnh bạo lực vẫn tiếp diễn do cuộc đảo chính của quân đội vào tháng 2 năm 2021.

“ NHỮNG GÌ CHÚNG TÔI THƯỜNG GẶP PHẢI TRONG CÁC CUỘC XUNG ĐỘT VŨ TRANG NGÀY NAY LÀ NHỮNG BÊN CÓ VŨ TRANG TRỰC TIẾP ÁP ĐẶT HẠN CHẾ ĐỐI VỚI VIỆC DI CHUYỂN CỦA NHÂN VIÊN CỨU TRỢ NHÂN ĐẠO ĐỂ GIẢM KHẢ NĂNG TIẾP CẬN CỦA CHÚNG TÔI VỚI NHỮNG NGƯỜI DÂN BỊ ẢNH HƯỞNG.”

– Helene Skaardal

Văn phòng Điều phối các Vấn đề Nhân đạo
của Liên Hợp Quốc

Khi những người tị nạn vượt biên giới để chạy trốn khỏi các khu vực xung đột, có cuộc tranh luận về chủ quyền — khả năng của một quốc gia trong việc kiểm soát những gì xảy ra trong biên giới của mình. Một số quốc gia đã từ chối người tị nạn, trong khi những quốc gia khác yêu cầu họ phải đáp ứng các tiêu chí nhập cảnh nhất định. Các chính sách như vậy đặt ra những câu hỏi quan trọng về đạo đức và tính thực tế về việc làm thế nào để tiếp nhận người tị nạn một cách an toàn dựa trên nguyên tắc quốc tế về việc không gửi trả, theo đó cấm một quốc gia bắt buộc người tị nạn trở về quốc gia xuất xứ của họ nếu họ có nỗi sợ có cơ sở là mình sẽ bị bức hại.

Bà McAvoy nhấn mạnh tầm quan trọng của việc CFE-DM hợp tác với các đối tác trong khu vực trong việc giải quyết những vấn đề này, xét đến tính trung tâm của các mối quan hệ đối tác an ninh trong chiến lược quân sự tổng thể của Hoa Kỳ. Trung tâm cũng làm việc với Văn phòng Điều phối các Vấn đề Nhân đạo của Liên Hợp Quốc (U.N. Office for the Coordination of Humanitarian Affairs - UNOCHA), tập trung vào việc đồng bộ hóa các nỗ lực ứng phó và cứu trợ nhân đạo toàn cầu, vận động, phát triển chính sách, cung cấp dịch vụ quản lý thông tin và huy động các nguồn lực tài chính.

“Bảo vệ thường dân là cốt lõi của tất cả mọi việc chúng tôi làm với tư cách là những người hoạt động

nhân đạo để giảm bớt đau khổ, giảm thiểu rủi ro và ngăn chặn bạo lực nhằm vào những cộng đồng bị ảnh hưởng bởi khủng hoảng. Điều này có thể dưới nhiều hình thức khác nhau trong các thảm họa và xung đột và đòi hỏi một phản ứng đa ngành và toàn diện”, bà Helene Skaardal, một nhân viên phụ trách các vấn đề nhân đạo của Văn phòng khu vực Châu Á và Thái Bình Dương của UNOCHA cho biết.

VAI TRÒ QUÂN SỰ ĐƯỢC ỦY NHIỆM

Sự phối hợp giữa các tổ chức nhân đạo và quân sự có thể thay đổi đáng kể dựa trên việc liệu phản ứng liên quan đến thiên tai, xung đột vũ trang hay một trường hợp khẩn cấp phức tạp khác. Ở Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương, nhiều lực lượng quân đội đóng vai trò được ủy nhiệm trong việc ứng phó với thiên tai, cung cấp các năng lực thường vượt quá các nguồn lực mà các cơ quan dân sự và các tổ chức phi chính phủ (NGO) có được. Do đó, để ứng phó với thiên tai, “điều quan trọng là chúng tôi phải thiết lập rõ ràng các cơ chế phối hợp dân sự - quân sự để chúng tôi có thể phân chia nhiệm vụ, chia sẻ thông tin và cùng lên kế hoạch cho các hoạt động”, bà Skaardal nói.

“Tuy nhiên, trong các tình huống khẩn cấp phức tạp và xung đột vũ trang, quân đội thường là một bên trong cuộc xung đột”, bà giải thích. “Vì vậy, như một điểm khởi đầu, sự phối hợp về công tác nhân đạo với các bên quân sự không dựa trên một mô hình hợp tác mà thay vào đó là cùng tồn tại và ngoại giao nhân đạo.” Đó là bởi vì những nỗ lực nhân đạo phải luôn luôn tách biệt với các mục tiêu chính trị hoặc quân sự, khiến việc các tổ chức nhân đạo duy trì sự trung lập và vô tư là yếu tố vô cùng quan trọng, đồng thời, họ thúc đẩy và vận động cho kết quả của hoạt động bảo vệ. “Những gì chúng tôi cố gắng thực hiện về cơ bản là thương lượng để các nhân viên nhân đạo được tiếp cận với những người bị ảnh hưởng bởi xung đột để cung cấp sự hỗ trợ nhân đạo giúp cứu mạng người và vận động cho việc bảo vệ dân thường và tôn trọng luật nhân đạo quốc tế”, bà Skaardal nói.

Tình hình chiến tranh đang biến chuyển, bao gồm sự gia tăng của xung đột trong đô thị và cố ý nhắm mục tiêu vào dân thường, đặt ra những thách thức đáng kể cho các nỗ lực nhân đạo để giảm thiểu rủi ro và bảo vệ. “Những gì chúng tôi thường gặp phải trong các cuộc xung đột vũ trang ngày nay là những bên có vũ trang trực tiếp áp đặt hạn chế đối với việc di chuyển của nhân viên cứu trợ nhân đạo để giảm khả năng tiếp cận của chúng tôi với những người dân bị ảnh hưởng,” bà Skaardal, người đã tới Ukraina để giúp cải thiện khả năng tiếp cận nhân đạo trong các khu vực xung đột sau cuộc xâm lược của Nga, cho biết. “Một mặt, chúng tôi không thể tiếp cận những người bị ảnh hưởng bởi xung đột để cung cấp sự hỗ trợ nhân đạo mà họ rất cần và mặt khác, vi phạm nhân quyền và bạo lực có thể xảy ra nhưng lại không bị phát hiện”.

Việc thương lượng về khả năng tiếp cận nhân đạo thường chậm chạp vì bản chất thứ bậc của các bên có vũ trang. Điều này có thể gây chậm trễ trong việc cung cấp sự hỗ trợ giúp cứu người và cản trở các giải pháp



Người dân kiểm tra tàn tích của một trung tâm mua sắm ở Kiev, Ukraina, sau khi bị lực lượng Nga xâm lược nã pháo vào tháng 3 năm 2022. Các nỗ lực ứng phó với thảm họa đang chuyển đổi khi phải đối mặt với các cuộc xung đột ngày càng diễn ra nhiều hơn ở đô thị trên toàn thế giới. THE ASSOCIATED PRESS

cục bộ. Tuy nhiên, việc cung cấp sự hỗ trợ mà không có sự tham gia của các bên trong cuộc xung đột có thể đặt các nhân viên cứu trợ vào tình thế rủi ro cao. Những trở ngại này đã được thể hiện rõ ở Miến Điện, nơi vào tháng 9 năm 2022 chính phủ quân đội đã ra lệnh cho các cơ quan của Liên Hợp Quốc và các tổ chức phi chính phủ ngừng cung cấp hỗ trợ nhân đạo ở bang Rakhine, nơi việc tiếp cận các cộng đồng bị cản trở bởi các cuộc đụng độ giữa các lực lượng quân sự và các nhóm vũ trang sắc tộc, theo tin từ trang web tin tức Irrawaddy.

Bất chấp những thách thức như vậy, UNOCHA và các tổ chức khác đang làm việc để bảo vệ thường dân, cùng với những nỗ lực để soạn thành luật lệ việc bảo vệ thường dân và đưa quy định đó vào các thực hành quân sự, như Kế hoạch Hành động về Giảm thiểu Tác hại lên Dân Thường và Ứng phó mới của DOD. Tuy nhiên, bà Skaardal cho biết, các cơ chế về trách nhiệm giải trình phải được củng cố đối với các hành vi vi phạm luật nhân đạo quốc tế. “Làm việc trong hệ thống Liên Hợp Quốc và làm việc trong lĩnh vực nhân đạo, sự bảo vệ đã giữ vai trò trung tâm từ lâu,” bà nói. “Các tổ chức nhân đạo đã thực hiện một quá trình trong nhiều năm để tăng cường tính trung tâm của việc bảo vệ, nhưng có lẽ giờ đây nó đang tăng tốc vì cuộc chiến ở Ukraina, nhưng cũng có sự công nhận rằng Ukraina chỉ là một trong những trường hợp được chú ý nhiều trong số rất nhiều, rất nhiều ví dụ là những nơi mà dân thường đang phải chịu khổ nhiều nhất.”

BẦU KHÔNG KHÍ CỦA SỰ THAY ĐỔI

Các tác động gây bất ổn của biến đổi khí hậu đe dọa an ninh của con người. Những đợt nắng nóng và hạn hán làm giảm sản lượng lương thực. Lũ lụt, bão và cháy rừng gây thiệt hại và làm chết người, phá hủy sinh kế và cơ sở hạ tầng. Biến đổi khí hậu có thể khiến những vùng đất trong tình trạng nguy hiểm trở thành không thể ở được do quá trình ngập nước hoặc sa mạc hóa, khiến người ta phải di cư để trốn khỏi những mối đe dọa này.

“Chúng ta đã chứng kiến những tác động này, và chúng sẽ tiếp tục xảy ra”, ông Steve Frano, giám đốc chương trình của chương trình Tác động Biến đổi Khí hậu mới của CFE-DM, cho biết. “Một ví dụ rõ ràng ở các Đảo Thái Bình Dương là mực nước biển dâng. Đây sẽ không đơn giản là chuyện nước dâng lên và buộc một cộng đồng phải di dời. Nó sẽ là một ví dụ diễn ra từ từ. Ở đó hiện mực nước biển dâng đã đủ và nước dâng do bão đã đủ đến mức mà sự xâm nhập của nước mặn đã ảnh hưởng đến khả năng sinh sống và sản xuất lương thực của họ. Nếu họ không thể thích nghi để tồn tại trên đất đai của họ nữa, họ phải di dời ... vậy họ có thể đi đâu? Đối với nhiều quốc gia trong số này, cộng đồng của họ, gia đình họ, lịch sử của họ, mọi thứ đều gắn liền với đất đai, vì vậy ý tưởng rời khỏi vùng đất này, trong một số trường hợp, là một giải pháp không thể chấp nhận được”.

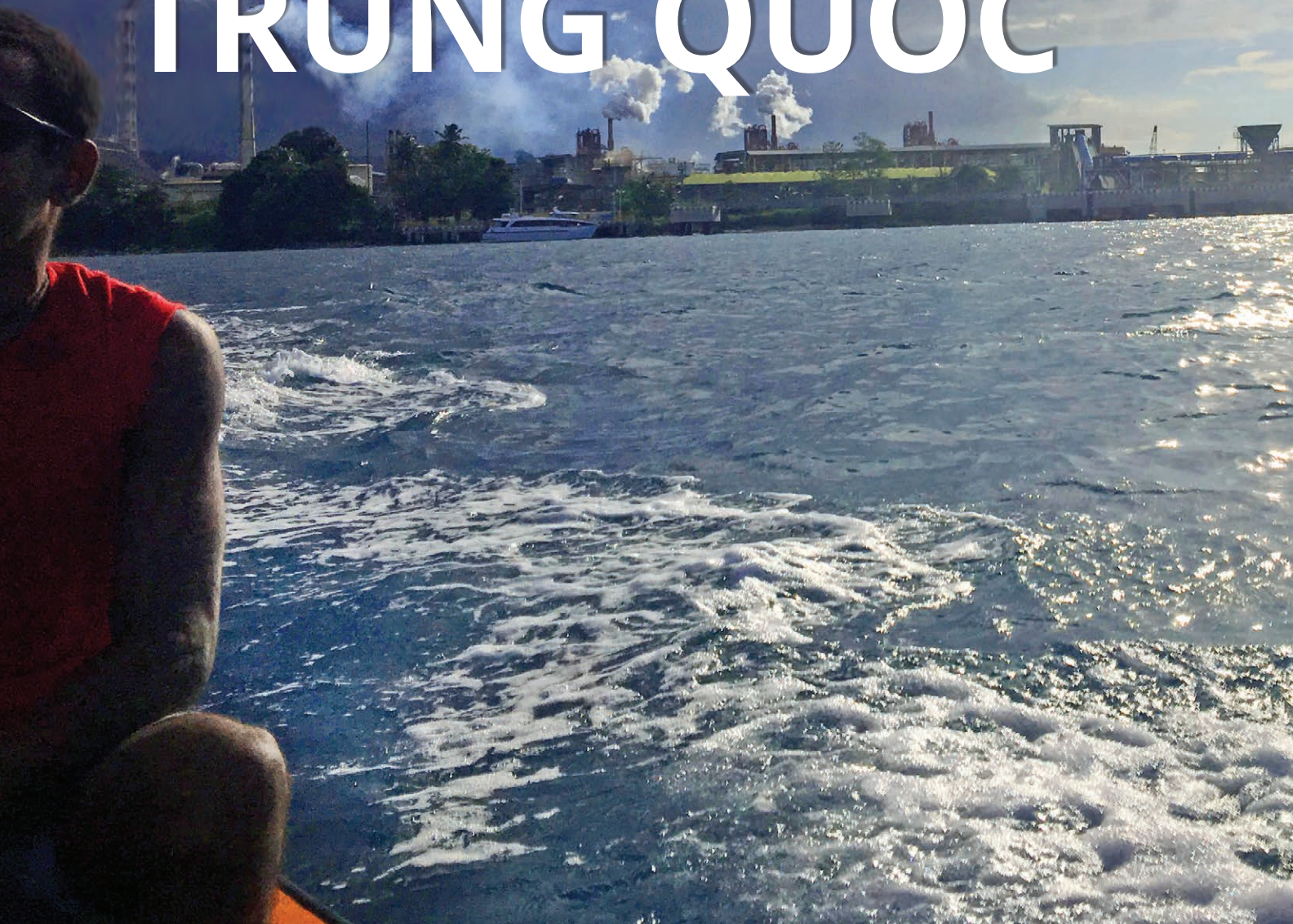
Chương trình CCI hỗ trợ việc nâng cao nhận thức và trao đổi kiến thức để nhấn mạnh tác động của biến đổi

khí hậu đối với các sáng kiến về an ninh trong khu vực nhằm thúc đẩy một khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương Tự do và Mở rộng. Một trọng tâm quan trọng là tạo điều kiện cho một mạng lưới bao trùm gồm các chuyên gia về an ninh khí hậu trong khu vực và cung cấp một diễn đàn để trao đổi thông tin và thảo luận về các kế hoạch và chương trình hợp tác để ứng phó với các tác động an ninh của biến đổi khí hậu. Bằng cách hợp tác với các đối tác trong khu vực, các chuyên gia có thể chia sẻ cách tiếp cận của đất nước họ đối với biến đổi khí hậu và an ninh và nêu bật các ưu tiên. “Chúng tôi thảo luận với các đồng minh và đối tác của mình, chúng tôi phát triển các chương trình và sáng kiến, và chúng tôi kết hợp nó trong kế hoạch của riêng mình”, ông Frano nói.

Hiệu được tiềm năng cho những thay đổi đối với môi trường tự nhiên — cũng như ảnh hưởng của chúng lên con người, cộng đồng và quốc gia — cũng là nhiệm vụ sống còn của các tổ chức quân sự trong khu vực như USINDOPACOM vì các vấn đề này ảnh hưởng đến khả năng của quân đội trong việc duy trì an ninh và sự ổn định. Khi các quốc gia trông cậy vào nhau để cứu trợ trước các thảm họa tự nhiên thường xuyên và nghiêm trọng hơn, có thể có những lo ngại về việc chủ quyền bị thu hẹp. Ví dụ, đối với một số quốc đảo Thái Bình Dương, mực nước biển dâng đang cuốn trôi chính những đường biên giới mà xác định chủ quyền của họ — một sự xói mòn mà sau này có thể khiến số lượng lớn người dân phải di chuyển và, thông qua đó, làm suy yếu nền tảng của an ninh khu vực. “Khi chúng ta nhìn vào chủ quyền và HADR [hỗ trợ nhân đạo và ứng phó thảm họa], không phải lúc nào cũng là kịch bản động đất: một biến cố xảy ra; chúng ta lên đường và ứng phó với nó,” ông Frano nói. “Nhưng còn có những thay đổi khác mà sẽ đẩy chúng ta theo hướng mà sẽ gây áp lực lên khả năng của các quốc gia trong việc cung cấp dịch vụ cho người dân của họ.”

Do đó, các chương trình và chi nhánh của CFE-DM sẽ vẫn hợp tác với các đối tác trong và ngoài khu vực để đảm bảo rằng các mối lo ngại về biến đổi khí hậu và bảo vệ dân thường được tích hợp vào công tác lập kế hoạch và thực hiện HADR. Khi gần kỷ niệm 30 năm thành lập, CFE-DM vẫn là một nguồn lực dồi dào cho quân đội Hoa Kỳ và quân đội đối tác, các cơ quan dân sự và các tổ chức nhân đạo tìm cách cải thiện phản ứng dân sự - quân sự đối với các thảm họa tự nhiên và nhân tạo — các lĩnh vực chức năng cốt lõi của nó về đào tạo và hợp tác, nghiên cứu, chia sẻ thông tin và lập kế hoạch hoạt động ngày nay vẫn giữ vai trò quan trọng như khi trung tâm được thành lập. Cùng lúc đó, CFE-DM tiếp tục biến đổi và phát triển để đáp ứng các yêu cầu mới của DOD và USINDOPACOM. Các chương trình Bảo vệ Thường dân và Tác động của Biến đổi Khí hậu chỉ là hai trong số các sáng kiến mới để đáp ứng với bối cảnh chiến lược đang thay đổi ở khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương và trên khắp thế giới. □

BÓC TÁCH KỸ NGHỆ QUẢN LÝ KINH TẾ CỦA TRUNG QUỐC





Điều gì đã Xảy ra Khi Vành đai và Con đường của Bắc Kinh Đến Papua New Guinea?

PETER CONNOLLY

Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Trung Quốc (ĐCSTQ) Tập Cận Bình đã gặp tám nhà lãnh đạo Đảo Thái Bình Dương tại Port Moresby vào ngày 16 tháng 11 năm 2018 và nâng cao mối quan hệ của họ lên “quan hệ đối tác chiến lược toàn diện”. Sau đó,

ông Tập đã khuyến khích những quốc gia chưa tham gia Sáng kiến Vành đai và Con đường (Belt and Road Initiative - BRI) của ông hãy làm việc này. Papua New Guinea (PNG) đã đi đầu bằng cách ký một biên bản ghi nhớ (memorandum of understanding - MOU) về BRI với Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (Trung Quốc) vào tháng 6 năm 2018 và tổ chức diễn đàn Hợp tác Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương (APEC) trong năm đó. Tuy nhiên, vào năm 2017, hầu hết các quan chức và doanh nhân Papua New Guinea mà tôi phỏng vấn không tin rằng đất nước của họ sẽ tham gia BRI vì PNG không đem đến nhiều lợi ích về mặt kinh tế cho Trung Quốc. Bài viết này trích lược một bài viết dài hơn được xuất bản trên tạp chí Security Challenges vào năm 2020, so sánh các cuộc phỏng vấn và quan sát từ dữ liệu nghiên cứu thực địa cho chương trình tiến sĩ của tôi trong năm 2017 với dữ liệu trong năm 2019 để đánh giá những gì đã thay đổi ở PNG khi nước này gia nhập BRI.

Những người Trung Quốc di cư vì lý do kinh tế đến các quốc đảo Thái Bình Dương đã đến theo nhiều đợt, bắt đầu từ đợt đầu tiên, được gọi là “người Trung Quốc cũ”. Họ đã khởi hành từ các tỉnh Phúc Kiến và Quảng Đông từ giữa thế kỷ 19. Đợt người di cư thứ hai đến qua Đông Nam Á vào thập niên 1950 và 1970. Đợt thứ ba, được gọi là “người Trung Quốc mới”, bắt đầu vào thập niên 1990 trong giai đoạn có chính sách “Đi ra ngoài” của Trung Quốc, được thiết kế để khuyến khích các doanh nghiệp của họ đầu tư ra nước ngoài. Tôi tin rằng bây giờ đợt thứ tư đang diễn ra, bao gồm các nhân viên trong doanh nghiệp nhà nước Trung Quốc (state-owned enterprise - SOE) và các quan chức đại diện cho lợi ích của nhà nước Trung Quốc. Nhóm người này tăng lên cùng với sự xuất hiện của BRI.

Chiến lược Một vành đai, Một con đường (One Belt, One Road - OBOR) của Bắc Kinh bắt đầu từ tầm nhìn của ông Tập về hoạt động theo hướng kinh tế trên toàn cầu của Trung Quốc. Bốn năm sau, đối với người ngoài, Trung Quốc đã đổi tên từ OBOR sang BRI để tránh gây ấn tượng rằng đây là một chiến lược, nhưng vẫn tiếp tục sử dụng các từ gốc của OBOR trong tiếng Quan Thoại. Trong suốt bài viết này, tôi sử dụng BRI khi nhắc đến OBOR cho phù hợp với cách sử dụng phổ biến trong phần thể giới nói tiếng Anh. Tuy nhiên, BRI và OBOR đơn giản chỉ là một. Bài viết này lập luận rằng BRI là một chiến lược địa kinh tế để tuyên truyền về tầm ảnh hưởng trên toàn

Nhà máy tinh luyện ni-ken Ramu NiCo của Trung Quốc nằm ở vịnh Basamuk, huyện Rai Coast, tỉnh Madang, Papua New Guinea. PETER CONNOLLY

cầu của Trung Quốc và nâng cao vị thế của quốc gia này như một cường quốc đang trỗi dậy.

PNG là quốc đảo Thái Bình Dương đầu tiên gia nhập BRI. Thủ tướng khi đó Peter O'Neill đã có chuyến thăm chính thức đến Bắc Kinh vào tháng 6 năm 2018 vì ông muốn tìm sự hỗ trợ để tổ chức APEC năm đó. Ông Tập trấn an ông O'Neill rằng Bắc Kinh sẽ hỗ trợ PNG chuẩn bị cho APEC, và rằng ông sẽ tham dự hội nghị thượng đỉnh này. Để hỗ trợ sự kiện này, China Harbour Engineering Co. (CHEC) xây dựng một con đường bốn làn xe dài 10 kilomet và APEC Haus, địa điểm tổ chức diễn đàn, trong 200 ngày. Năm tháng sau, ông Tập đã có chuyến thăm cấp nhà nước tới Port Moresby và mời các nhà lãnh đạo của tám quốc đảo Thái Bình Dương công nhận Trung Quốc đến gặp ông ở đó trước thêm hội nghị thượng đỉnh APEC. Tất cả đều đã ký Biên bản ghi nhớ BRI với Trung Quốc, và thêm hai quốc gia đã chuyển sự công nhận ngoại giao của họ từ Đài Loan sang Bắc Kinh vào năm tiếp theo. Trong thời gian đó, họ cũng gia nhập BRI.

Những sự kiện này đã khiến nhiều người dự đoán về lợi thế mà BRI có thể mang lại cho sự phát triển của PNG, kèm theo sự e ngại về những phí tổn mà chương trình này có thể gây ra. Tuy nhiên, người ta vẫn chưa hiểu rõ BRI là gì.

Quan điểm của một Quan chức Trung Quốc

Một quan chức Trung Quốc tại PNG đã giải thích với tôi vào năm 2019 rằng BRI là một “khái niệm bao quát... một hình ảnh, một nét vẽ — không phải là một điểm cực kỳ cụ thể.” BRI là “một nền tảng cho sự hợp tác ... một công cụ để thúc đẩy thương mại và đầu tư đôi bên cùng có lợi”. Ông nhấn mạnh một quá trình tham vấn qua lại với chính quyền PNG để điều chỉnh cho phù hợp với chiến lược quốc gia của PNG, tương đồng với việc hiệu chỉnh BRI vào năm 2018 sau khi chương trình này bị chỉ trích là hành vi cho vay nhằm trục lợi.

Khi được hỏi, “Vậy một dự án BRI là gì?”, quan chức này thừa nhận: “Không có định nghĩa chi tiết nào cả.” Nhưng ông nói tiếp, “bất kỳ dự án nào phù hợp với Năm Kết nối” về thương mại, cơ sở hạ tầng, chính sách, dân tộc với dân tộc và tài chính đều có thể “được nhìn nhận khái quát là một dự án BRI”. Ông nói thêm rằng “các công ty Trung Quốc có lợi thế tương đối” vì họ có giá cả phải chăng hơn các công ty phương Tây.

Mặc dù các hướng dẫn này có thể hợp lý cho việc lập kế hoạch chiến lược của Trung Quốc, nhưng chúng quá chung chung khiến các nước khác khó có thể phân biệt được những hoạt động nào là một phần trong BRI. Đó có thể là do cố tình, để cho phép Trung Quốc chọn đưa vào cái gì và loại bỏ cái gì sao cho nhất quán với mạch chuyện mà nước này kể với thế giới. Quan chức này giải thích rằng một dự án BRI không cần phải được thanh toán bằng tiền của Trung Quốc — các tổ chức đa phương như Ngân hàng Phát triển Châu Á (Asian Development Bank - ADB), Ngân hàng Thế giới hoặc thậm chí một quốc gia khác, có thể cho vay. Ngoài ra, dự án có thể đã bắt đầu trước khi BRI tồn tại. “Nếu nó phù hợp với phương châm Năm Kết nối, thì đó là một dự án BRI,” ông nói.

Lời giải thích của quan chức này cho thấy một dự án BRI có thể là bất cứ hoạt động gì do một công ty Trung Quốc thực hiện miễn là nó khớp với mạch chuyện chiến lược của Trung Quốc. Điều này cho phép Trung Quốc đạt được các mục tiêu địa chính trị trong một chiến dịch nhằm giành được tầm ảnh hưởng trên

toàn cầu bằng cách sử dụng các công cụ kinh tế. Ngày càng có nhiều những dự án được cấp kinh phí bởi những bên khác trong khuôn khổ BRI.

Quan điểm của một Người Trung Quốc Mới

Theo một thành viên có uy tín trong cộng đồng doanh nghiệp Trung Quốc Papua New Guinea ở Port Moresby, các công ty xây dựng Trung Quốc đã ồ ạt đến Papua New Guinea để chuẩn bị cho Thế vận hội Thái Bình Dương năm 2015. Hầu hết các công ty đó là các doanh nghiệp nhà nước Trung Quốc đã hoàn thành các dự án của họ nhưng vẫn tiếp tục ở lại quốc gia này, khiến giá cả giảm đi và tăng sự cạnh tranh. Họ có lợi thế cạnh tranh vì họ đã đưa công nhân từ Trung Quốc đến và trả cho những người này mức lương thấp hơn, cho phép họ chào thầu với giá thấp hơn các công ty địa phương tới 50%.

Doanh nhân này giải thích rằng ông O'Neill đã ưu ái các công ty Trung Quốc, nhưng khi ông này đột ngột bị thay thế bởi Thủ tướng James Marape vào năm 2019, những người Trung Quốc mới bắt đầu lo ngại. Ông Marape đã hứa hẹn sẽ “lấy lại PNG”, và điều này được nhiều người hiểu là ông không chấp nhận bị nước ngoài o ép trong một số lĩnh vực của nền kinh tế PNG, bao gồm cả sự ảnh hưởng của Trung Quốc. Doanh nhân Trung Quốc nói thêm sự bối rối do chính sách mới này tạo ra có nghĩa là: “Khi chính phủ không biết thì ADB sẽ đưa ra quyết định.”

Người trả lời phỏng vấn xác nhận rằng BRI nhằm mục đích mở rộng tầm ảnh hưởng về mặt chính trị và kinh tế của Trung Quốc ở Thái Bình Dương. Từ góc nhìn của Trung Quốc, sau khi biên bản ghi nhớ được ký kết, PNG được coi là “trên bản đồ BRI” và “mở cửa để làm ăn”. Số lượng các doanh nghiệp nhà nước Trung Quốc trong PNG đã tăng chậm kể từ khi China Overseas Engineering Co. đến vào năm 1995, nhưng gần như tăng gấp đôi vào năm sau khi PNG gia nhập BRI. Từ tháng 6 năm 2018 đến tháng 7 năm 2019, số lượng doanh nghiệp nhà nước Trung Quốc ở PNG đã tăng từ 21 lên 39. Các công ty Papua New Guinea, công ty Trung Quốc cũ và công ty từ các quốc gia phương Tây không thể cạnh tranh với thị trường bị bão hòa này. Xin nhắc lại, hầu hết các công ty mới vào nước này để thực hiện một nhiệm vụ cụ thể, sau đó ở lại và giành được các hợp đồng bằng cách chào giá thấp hơn nhiều so với các đối thủ cạnh tranh. Vị thế thống trị thị trường này càng được củng cố khi hầu hết các công ty Trung Quốc nộp thêm hồ sơ dự thầu từ các công ty con để ngăn cản sự cạnh tranh.

Việc số lượng doanh nghiệp nhà nước tăng vọt được chứng thực bằng cách so sánh danh sách các công ty quy mô lớn của Trung Quốc trong năm 2018 và năm 2020 trong hướng dẫn về đầu tư nước ngoài cho PNG của Bộ Thương mại Trung Quốc (MOFCOM). Vào cuối năm 2019, trang web của Cơ quan Xúc tiến Đầu tư PNG cũng cho biết hơn 79 công ty và 12 hiệp hội Trung Quốc đã được đăng ký tại PNG kể từ năm 1995. Điều này chứng tỏ sự hiện diện của nhiều công ty con và các công ty nhỏ hơn ngoài những công ty lớn mà MOFCOM liệt kê.

Quan điểm của Một Doanh nghiệp Nhà nước Trung Quốc

Một giám đốc điều hành thuộc một doanh nghiệp nhà nước Trung Quốc về xây dựng đã xem BRI chỉ là một cái mác cho những gì

Papua New Guinea và khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương Xung Quanh



Nguồn: CartoGIS Services, Đại học Quốc gia Úc

đã xảy ra trong hai thập kỷ qua do chính sách “Đi ra ngoài”. Ông than thở rằng BRI gây thiệt hại cho doanh nghiệp vì nó khiến các chính phủ phương Tây lo sợ, mô tả đây là một “lời thông cáo khoa trương về sự trỗi dậy của Trung Quốc [mà] đã không tạo ra sự khác biệt nào trong PNG” vì nó không mang đến thêm nguồn kinh phí nào từ Trung Quốc. Ông nói: “Chúng tôi đến đây vì công việc kinh doanh và muốn tránh những rắc rối chính trị”, nhưng ông giải thích: “Chúng tôi là doanh nhân, nhưng chúng tôi là doanh nhân nhà nước — một doanh nghiệp nhà nước có thể được lệnh phải hỗ trợ những gì nhà nước yêu cầu.”

Các doanh nghiệp nhà nước lớn làm việc chặt chẽ với cố vấn kinh tế và thương mại của MOFCOM, người có vẻ chịu trách nhiệm điều phối các dự án BRI ở PNG. Giám đốc Trung Quốc này cho biết các doanh nghiệp nhà nước chấp nhận rằng sự chi đạo như vậy có thể phục vụ mục đích chiến lược hoặc chính trị, dù thiếu logic về mặt kinh tế hoặc lợi ích thiết thực.

Các doanh nghiệp nhà nước là phương thức chính trong kỹ nghệ quản lý kinh tế của Trung Quốc và dường như là công cụ địa kinh tế lý tưởng. Vào năm 1985, David Baldwin đã nêu ra những kỹ thuật quản lý quốc gia về mặt kinh tế mà đã được sử dụng trong lịch sử để thực thi quyền lực phi kinh tế trong những nỗ lực nhằm gây ảnh hưởng đến chính sách của các quốc gia khác. Vào năm 1990, Edward Luttwak đã đề xuất “địa kinh tế” như sự cạnh tranh về địa chính trị chỉ kém chiến tranh, còn Robert Blackwill

và Jennifer Harris vào năm 2016 đã mô tả phương thức này là sự theo đuổi các mục tiêu địa chính trị bằng các công cụ kinh tế. Ý định như thế có thể khiến các công cụ kinh tế hoạt động theo cách gây xung đột với các giá trị kinh tế. Ví dụ, vào năm 2017 Ching Kwan Lee đã chứng minh rằng các doanh nghiệp nhà nước Trung Quốc ở Zambia có động lực khác với các công ty phương Tây vì họ muốn có “nguồn vốn nhà nước” thay vì lợi nhuận kinh tế thuần túy. Một ví dụ về triết lý này ở PNG là mỏ và nhà máy tinh luyện ni-ken và cô-ban Ramu NiCo ở tỉnh Madang, được điều hành bởi doanh nghiệp nhà nước Trung Quốc Metallurgical Group Corp. (MCC). Từ năm 2007, mỏ Ramu NiCo đã hoạt động thua lỗ trong hơn một thập kỷ để tích lũy lâu dài các nguồn lực chiến lược này.

Tuy nhiên, việc Quần đảo Solomon chuyển đổi đường hướng ngoại giao từ Đài Bắc sang Bắc Kinh vào năm 2019 đã cho một ví dụ rõ ràng hơn về một doanh nghiệp nhà nước Trung Quốc đang được sử dụng trong kỹ nghệ quản lý kinh tế để đạt được những kết quả địa chính trị. Tổng giám đốc phụ trách khu vực Nam Thái Bình Dương của China Civil Engineering Construction Corp. (CCECC), có trụ sở tại Vanuatu, đã chào mời các khoản tài trợ và cho vay trị giá 11,8 nghìn tỷ đồng (500 triệu đô la Mỹ) cho Quần đảo Solomon để khuyến khích Thủ tướng Manasseh Sogavare thực hiện sự chuyển đổi này. Kể từ đó, CCECC đã cam kết sẽ xây dựng cơ sở hạ tầng ở Honiara cho Thế vận hội Thái Bình Dương 2023, làm thỏa mãn sự quan tâm đáng kể từ phía chính phủ của ông Sogavare.

Giám đốc điều hành của doanh nghiệp nhà nước giải thích rằng ông sẽ vui lòng sử dụng các quỹ nước ngoài và tuyên bố sẽ tuyệt đối ưu tiên nguồn tiền của ADB hơn các ngân hàng chính sách hoặc ngân hàng thương mại của Trung Quốc. Ông nói rằng các doanh nghiệp nhà nước đặc biệt thích vay từ ADB vì ngân hàng này tiến hành những cuộc điều tra và nghiên cứu về cơ sở vật chất một cách chuyên nghiệp, trong khi các ngân hàng Trung Quốc yêu cầu nước chủ quản tiến hành các quy trình này, điều này có thể gây ra tình trạng thiếu nhất quán và chậm trễ, đặc biệt là trong khâu thanh toán. Ông nói thêm, nhà nước Trung Quốc không hề gây áp lực buộc doanh nghiệp phải sử dụng khoản vay của Trung Quốc trong khuôn khổ BRI. Có lẽ Trung Quốc thoải mái với việc tiêu tiền của các nước khác và nhận công trạng cho việc này.

Cấp kinh phí cho BRI

Việc các doanh nghiệp nhà nước Trung Quốc ở PNG thích vay tiền ADB là điều thường thấy từ năm 2014 đến năm 2019. CHEC và CCECC, dường như đã trở thành hai doanh nghiệp nhà nước Trung Quốc đi đầu trong việc thúc đẩy BRI ở khu vực Tây Nam Thái Bình Dương, đặc biệt tập trung vào khoản vay từ các tổ chức đa phương. Theo các giám đốc điều hành cấp cao vào năm 2019, khoảng 90% các dự án CHEC ở PNG được ADB tài trợ và 75% các dự án CCECC ở Vanuatu được Ngân hàng Thế giới tài trợ. Tại văn phòng của ADB ở Port Moresby, một chuyên gia về cơ sở hạ tầng ước tính các doanh nghiệp nhà nước của Trung Quốc nắm giữ hợp đồng cho hơn 80% các dự án cơ sở hạ tầng của ADB ở PNG vào năm 2019. Ông giải thích về các quy trình nghiêm ngặt của ADB và cung cấp dữ liệu cho ba chương trình cơ sở hạ tầng đã được thực hiện trong nhiều thập kỷ để mở rộng và cải thiện mạng lưới đường bộ ở vùng cao và nâng cấp các sân bay cấp tỉnh. Những dự án này rõ ràng có vai trò quan trọng đối với nền kinh tế và người dân của PNG.

Chuyên gia tin rằng các công ty Trung Quốc thích ADB hơn vì ADB trả tiền trực tiếp và đúng hạn cho các nhà thầu. Ông cho biết các doanh nghiệp nhà nước Trung Quốc luôn đưa ra giá thầu thấp nhất, đồng thời ADB được hưởng lợi từ sự cạnh tranh này và đảm bảo chất lượng trong các quy trình của mình.

Bốn trong số các quốc gia đóng góp lớn nhất của ADB, Nhật Bản, Hoa Kỳ, Ấn Độ và Úc, không ủng hộ hoặc tham gia vào BRI. Các quốc gia này cam kết hỗ trợ sự phát triển của PNG nhưng sẽ không xếp những khoản đóng góp của họ thông qua ADB là một phần của BRI. Cùng lúc đó, các dự án được cấp vốn bằng tiền của họ nhưng được các doanh nghiệp nhà nước Trung Quốc thực hiện cho ADB thường được Trung Quốc tuyên bố là các dự án BRI. Mặc dù Trung Quốc đóng góp đáng kể vào nguồn vốn của ADB, nhưng trong năm 2018 nước này cũng là khách hàng vay lớn nhất của ADB. Điều này đã thu hút ít sự chú ý đến mức đáng ngạc nhiên, mặc dù nó có ý nghĩa quan trọng cho các đối thủ cạnh tranh của Trung Quốc.

Dinny McMahon, một tác giả kiêm cựu phóng viên tài chính của tờ Wall Street Journal ở Trung Quốc, đã phân tích lượng ngoại tệ Ngân hàng Phát triển Trung Quốc (China Development Bank - CDB) nắm giữ. Trong hai ngân hàng chính sách của Trung Quốc, đây là ngân hàng lớn hơn. Ông phát hiện ra rằng CDB đã tăng đều đặn lượng ngoại tệ của mình cho đến năm 2014 nhưng đã giảm mức tăng từ năm 2014 đến năm 2016, đúng khoảng thời gian ông Tập bắt đầu

tung hô OBOR. Vào năm 2017, khi BRI bình mới rục rịch bắt đầu có đà với Diễn đàn Vành đai và Con đường đầu tiên, lượng ngoại tệ CDB nắm giữ bắt đầu sụt giảm. “Điều đó khiến tôi cảm thấy thực sự kỳ lạ bởi vì CDB, đáng lẽ phải đứng ở đầu sóng ngọn gió khi nói đến BRI của Trung Quốc, thế mà lượng ngoại tệ của ngân hàng này lại đang giảm,” ông McMahon nói. Ông cho rằng điều này là do dự trữ ngoại hối của Trung Quốc giảm gần 25% trong năm 2016, từ 99,4 triệu tỷ đồng (4,2 nghìn tỷ đô la Mỹ) xuống còn 75,7 triệu tỷ đồng (3,2 nghìn tỷ đô la Mỹ). Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc, ngân hàng trung ương của nước này, đã cố gắng bảo vệ đồng nhân dân tệ bằng cách sử dụng hai ngân hàng chính sách làm bình phong để vực dậy đồng tiền của Trung Quốc.

Điều này ảnh hưởng đến việc áp dụng BRI cho PNG. Ông Tập đã hứa sẽ cho ông O’Neill vay 7,1 nghìn tỷ đồng (300 triệu đô la Mỹ) từ CDB tại diễn đàn APEC 2018, nhưng có vẻ như CDB không muốn thực hiện lời hứa đó. Sau một năm đàm phán không có kết quả, Úc đã cung cấp khoản vay này dưới dạng hỗ trợ ngân sách trực tiếp để trang trải khoản nợ của PNG. Có thể nào các bộ của Trung Quốc như MOFCOM, và các ngân hàng chính sách như CDB, coi BRI là một rủi ro hơn là một cơ hội, đặc biệt là ở những nơi được coi là xa xôi và kém an toàn hơn? Từ trước đến nay, ngân hàng ExIm nhỏ hơn có sự hiện diện lớn hơn trong lĩnh vực cho vay ở các đảo Thái Bình Dương, nhưng dường như đã gặp phải áp lực tương tự.

Điều này cho thấy hệ thống ngân hàng quốc tế có thể sẽ phải chi trả cho một phần đáng kể các dự án mà Trung Quốc hứa hẹn trong BRI. Mặc dù điều đó có thể không phù hợp với thông điệp chiến lược của Trung Quốc, nhưng nó nhất quán với mọi quan điểm Trung Quốc được xem xét trong trường hợp nghiên cứu này. Các doanh nghiệp nhà nước Trung Quốc ở PNG rõ ràng thích vay ADB hơn và đã tạo ra một môi trường cạnh tranh khốc liệt về vay tiền các tổ chức đa phương. Trong môi trường đó, hầu hết các doanh nghiệp khác không thể cạnh tranh với chi phí thấp của họ. Khoản viện trợ, các ngân hàng chính sách và các cơ quan trung ương của Trung Quốc có thể đã đạt được sứ mệnh của họ thông qua việc thiết lập vị thế thống trị trên thị trường PNG, khiến Trung Quốc hài lòng với việc gây dựng danh tiếng của mình thông qua một BRI ngày càng được các nước khác cấp kinh phí nhiều hơn. Môi trường này cho phép kỹ nghệ quản lý kinh tế Trung Quốc theo đuổi các mục tiêu địa chính trị và địa chiến lược.

Quan điểm của Papua New Guinea

Sau khi quan sát sự xuất hiện của BRI trong PNG từ những quan điểm Trung Quốc, câu hỏi quan trọng nhất là: Điều này có ý nghĩa gì với người dân Papua New Guinea? Phần lớn người dân ở PNG đều nhận thấy nhu cầu cần có cơ sở hạ tầng và tài chính để phát triển nền kinh tế, ở cấp độ quốc gia và địa phương. Điều này dẫn đến những kỳ vọng cao cho BRI. Tuy nhiên, những hy vọng này đã trộn lẫn với các quan điểm cân bằng và thực tế về ý định đằng sau BRI, cách thức chương trình này được thực hiện và những hậu quả tiềm tàng của nó. Cách tư duy như vậy là cơ sở cho sự tự chủ của PNG trong việc theo đuổi lợi ích quốc gia của mình.

Vào năm 2017, trước khi quốc gia này gia nhập BRI, một doanh nhân PNG đã mô tả những gì ông hy vọng được thấy



Công nhân Trung Quốc từ nhà máy tinh luyện Ramu NiCo mua rau củ quả của phụ nữ Papua New Guinea gần Basamuk. SHAUN GESSLER



từ quan hệ đối tác kinh tế với Trung Quốc. Ông ghi nhận “Trung Quốc đang thay đổi cảnh quan của đất nước này bằng đường bộ, cảng và sợi quang” và “chủ nghĩa cơ hội có nguồn gốc Phúc Kiến” nhưng tin rằng PNG chỉ “nhận được đầu thừa đuôi theo từ Trung Quốc”. Ông tin rằng “thời kỳ ‘chủ nghĩa trọng thương miền tây hoang dã’ đã đến hồi kết thúc”, vì thị trường PNG đã học được cách đòi hỏi quy trình thẩm định và các tiêu chuẩn cao hơn, trong khi giới lãnh đạo Trung Quốc hiện yêu cầu các doanh nghiệp nhà nước gỡ bỏ những tiêu chuẩn về tuân thủ của họ trên toàn cầu. “Trong 10 năm tới, Trung Quốc sẽ khiến khu vực này phồn vinh hoặc lụn bại”, ông nói. Liên quan đến tầm ảnh hưởng của Trung Quốc, ông kết luận rằng sự lựa chọn “cùng tồn tại thay vì cùng chung sống phụ thuộc vào tính kỷ luật của nhà nước”. Tính kỷ luật này đã được thử thách kể từ năm 2018.

Hai năm sau, một nhà phân tích Papua New Guinea đã mô tả cách ông O’Neill bị người ta cho là chịu ảnh hưởng nặng nề của Trung Quốc khi ông còn đương chức, và việc ông bị cách chức có liên quan đến cảm nhận này. Khi ông O’Neill bản loạn cần vay tiền để chuẩn bị cho APEC, “Trung Quốc đã nhìn thấy cơ hội để mạnh tay hơn với PNG”, nhà phân tích cho biết. Phó Thủ tướng Papua New Guinea khi đó là Charles Abel lo ngại về nợ nần và

muốn sử dụng khoản vay của ADB hoặc Ngân hàng Thế giới thay vì Ngân hàng ExIm. Theo một số quan chức, nhận thức về tình trạng lãnh đạo cấp cao lạm dụng chức quyền trong mối quan hệ của Trung Quốc với PNG đã tăng lên trong khoảng thời gian từ khi ký kết biên bản ghi nhớ BRI vào tháng 6 năm 2018 và APEC năm tháng sau đó.

Một quan chức cấp cao của Bộ Ngoại giao PNG nhận định rằng Trung Quốc là một đối tác phát triển quan trọng, cung cấp cơ sở hạ tầng giá rẻ mà PNG rất cần. Nhưng ông nói thêm, “Tuy rằng chúng tôi cần phát triển, chúng tôi cũng cần phải chú ý đến các quy định của chính mình... Đó là một điều tốt, nhưng chúng tôi cần giữ được sự liêm chính ở cả hai bên.” Ông quan sát thấy PNG đang ở bước ngoặt và cần phát triển một “cơ chế thanh lọc” để bảo vệ lợi ích quốc gia của mình trong mối quan hệ với Trung Quốc.

Một quan chức an ninh cấp cao của Papua New Guinea đã nhận xét rằng mối quan hệ chính trị Trung Quốc-PNG năm 2018 là chưa từng có và đã lớn mạnh ở APEC thông qua các cuộc trò chuyện giữa ông O’Neill và ông Tập Cận Bình. Những chính trị gia khác lo ngại rằng họ đã bị loại khỏi các cuộc thảo luận này. Vị quan chức an ninh này tin rằng điều này đã góp phần vào sự ra đi của ông O’Neill, đề cập rằng “những lời mời gọi chính trị khiến



Một tàu du lịch cập cảng ở Rabaul ở tỉnh East New Britain của Papua New Guinea vào tháng 8 năm 2017. PETER CONNOLLY

người ta thấy ghê tởm”. Ông thừa nhận sự hiện diện của Trung Quốc có khả năng ảnh hưởng đến an ninh và ổn định ở Papua New Guinea. Một quan chức cấp cao khác của PNG nhận xét rằng “người Trung Quốc đang góp phần gây chia rẽ vì họ không muốn hòa nhập vào cộng đồng”. Sự hiện diện ngày càng tăng của Trung Quốc có nguy cơ dẫn đến những hậu quả không mong muốn mà có thể đưa đến sự bất an hoặc tạo cầu nối giữa những bất bình hiện có. Tôi đã gọi đây là “sự xung đột ngẫu nhiên”.

Các cuộc phỏng vấn với những quan chức cấp cao của chính phủ Papua New Guinea trong năm 2017 và 2019 cho thấy sự hiểu biết chung về lợi ích quốc gia của họ. Điều này bao gồm nhận thức về sự cần thiết phải cân bằng giữa rủi ro và cơ hội khi mối quan hệ giữa quốc gia của họ với Trung Quốc phát triển. Sau APEC 2018, hầu hết đều lo ngại về khoản nợ Trung Quốc ngày càng tăng của Papua New Guinea. Nỗi lo này có vẻ hoàn toàn có cơ sở theo một báo cáo năm 2021 của AidData, một phòng nghiên cứu tại The College of William &

Mary của Hoa Kỳ. Mức PNG nợ Trung Quốc theo tỷ lệ phần trăm của tổng sản phẩm quốc nội là 17,2%, bao gồm 11% nợ ẩn (giữa doanh nghiệp nhà nước với doanh nghiệp nhà nước) và 5,2% nợ quốc gia (giữa chính phủ với chính phủ). Báo cáo cũng phát hiện ra rằng các cam kết tài chính của Trung Quốc đối với PNG đã giảm sau khi nước này tham gia BRI, tương đồng với phân tích của ông McMahon.

Những phát hiện này gây khó hiểu nhưng cũng chỉ ra những lựa chọn cho PNG. Bất chấp vấn đề nợ nần, nếu BRI trong PNG phần lớn được chi trả bởi các nguồn tài chính không phải của Trung Quốc như ADB, điều này về mặt lý thuyết mang đến cho PNG sự tự do lớn hơn để lấy được những dự án phát triển cần thiết với chi phí thấp hơn mà không phải chịu ơn Trung Quốc. Ngày càng có nhiều bằng chứng cho thấy điều này là đúng, như một phần trong xu hướng rộng hơn được George Carter và Stewart Firth gọi là một “sự quyết đoán mới của Melanesian”, còn Greg Fry và Sandra Tarte gọi là “Đường lối Ngoại giao Thái Bình Dương Mới”.

Những Phí tổn Phi Kinh tế

Trong ba năm qua, chính phủ PNG đã ngày càng theo đuổi những lợi ích quốc gia của mình trong phạm vi mối quan hệ với Trung Quốc. Vào năm 2020, ông Marape đã từ chối gia hạn hợp đồng thuê mỏ vàng Porgera ở tỉnh Enga. Tập đoàn Khai thác Zijin của Trung Quốc sở hữu 47.5% mỏ này. Cuối năm đó, Trưởng ban Đại dịch PNG David Manning đã yêu cầu 180 công nhân Trung Quốc thuộc các doanh nghiệp nhà nước hàng đầu của Trung Quốc ở PNG trở lại Trung Quốc sau khi xác định họ tham gia vào một thử nghiệm vắc-xin bí mật của Trung Quốc. Vào năm 2022, một lực lượng đặc nhiệm PNG liên ngành đã lục soát cơ sở khai khoáng của MCC Ramu Nico thuộc sở hữu Trung Quốc, phát hiện ra giấy phép lao động và thị thực của 260 nhân viên không tuân thủ quy định. Quan trọng nhất, 10 đối tác Đảo Thái Bình Dương của Trung Quốc đã bác bỏ “Tầm nhìn Phát triển Chung” của Trung Quốc tại Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao lần thứ hai vào tháng 5 năm 2022. Các cấu trúc quyền lực bộ lạc và chính quyền địa phương cũng đưa ra những phản ứng về sự hiện diện của Trung Quốc để bảo vệ lợi ích của họ.

Từ quan điểm của Papua New Guinea, BRI đã mang đến những kết quả tốt xấu lẫn lộn. Chương trình này đã tạo ra cơ hội cho cơ sở hạ tầng giá rẻ, sản xuất nhanh chóng, cùng với các cơ hội giao thương và kinh doanh. Tuy nhiên, các quan chức PNG lo ngại rằng những cơ hội này đi kèm với rủi ro, bức xúc và những phí tổn phi kinh tế, khi ý định của Trung Quốc trở nên rõ ràng hơn. Khi PNG dần xếp mối quan hệ với Trung Quốc, chính phủ của nước này ngày càng nhìn nhận rõ bản chất của BRI: một chiến lược địa kinh tế sử dụng nghệ thuật quản lý kinh tế để thực hiện chiến lược lớn của Trung Quốc. Do đó, lợi thế kinh tế của BRI tạo ra những phí tổn phi kinh tế. Đây không phải là tình thế có lợi cho cả đôi bên, mặc dù được quảng bá như vậy. Đây là kiến thức nền tảng để đánh giá các lựa chọn trong việc theo đuổi những lợi ích quốc gia của PNG. □

Bài viết này được chuyển thể từ “The Belt and Road comes to Papua New Guinea: “Chinese Geoeconomics with Melanesian characteristics?” (“Vành đai và Con đường đến Papua New Guinea: Địa kinh tế Trung Quốc với đặc điểm Melanesian?”) xuất bản trong “Security Challenges,” Ấn phẩm 16, Số 4, Geo-Economics in the Indo-Pacific (2020), trang 41-64. Bài viết đã được biên tập để phù hợp với hình thức của DIỄN ĐÀN. Để xem toàn bộ bài viết, hãy truy cập <https://www.jstor.org/stable/10.2307/26976257>.



Ở vùng Cực Nam của Thái Lan, các Nghệ sĩ Cố gắng Thay đổi ‘Hình ảnh Bạo lực’

BÀI VÀ ẢNH CỦA BENAR NEWS

Các bãi biển ở tỉnh Pattani, nằm chính giữa vùng Cực Nam của Thái Lan, còn nguyên sơ nhưng hầu như bị bỏ hoang. Người ngoài hầu như không mạo hiểm ở đây vì khu vực biên giới chủ yếu là người Hồi giáo và nói tiếng Malay gắn liền với một cuộc nổi dậy đòi ly khai có vũ trang đã ngấm ngấm trong nhiều thập kỷ mà không biết khi nào mới kết thúc.

Nhưng các nghệ sĩ và cư dân của thị trấn Pattani, thủ phủ của tỉnh đồng thời là trung tâm buôn bán muối lâu đời ở vùng cực nam, đang nỗ lực để thay đổi hình ảnh tiêu cực đó bằng cách giới thiệu di sản văn hóa và nghệ thuật phong phú của khu vực này, khác biệt với tất cả những nơi khác ở Thái Lan.

Hadee Hamidong, điều phối viên của Pattani Decoded, một chương trình nghệ thuật sáng tạo và thiết kế bắt đầu vào năm 2019 nhưng đã phải gác lại trong hai năm vì đại dịch COVID-19, cho biết: “Chúng tôi muốn kể một câu chuyện khác”. “Chúng tôi muốn thay đổi hình ảnh bạo lực và thể hiện một gương mặt khác. Ở đây có rất nhiều điều khác ngoài những sự việc đó. Có những con người và những khía cạnh khác nhau của cuộc sống. Có lịch sử và di sản đã trải qua nhiều thế kỷ.”

Nghệ sĩ kiêm nhà điêu khắc Piraporn Pean trình diễn tài nghệ của cô trong Pattani Decoded, sự kiện mang chủ đề “Muối Sâu” vào năm 2022.

“Muối Sâu” là chủ đề của chương trình nghệ thuật năm 2022. Được tổ chức vào đầu tháng 9, triển lãm đã thu hút khoảng 30.000 người tại các địa điểm ở thị trấn Pattani và các địa điểm khác, bao gồm cả một trang trại muối, Hadee chia sẻ. Một nhóm khác, Patani Artspace, tập hợp 10 phòng trưng bày, đang tổ chức một lễ hội nghệ thuật song song cho đến tháng 11 năm 2022 tại các thị trấn ở Pattani và các tỉnh khác ở vùng Cực Nam.

Thị trấn ven biển Pattani, đối diện với Vịnh Thái Lan, từ lâu đã là tâm điểm của hoạt động thu hoạch muối từ biển kiêm trung tâm thương mại xuất khẩu muối sang Trung Quốc và các thị trường nước ngoài khác. Loại muối được sản xuất ở đây có biệt danh là “muối ngọt” vì hương vị dịu nhẹ của nó. Tuy nhiên, việc sản xuất muối đã giảm đáng kể trong những năm gần đây do biến đổi khí hậu và các hình thái thời tiết bất ổn. “Đó là công việc nặng nhọc và cần

có đất, nước và ánh sáng mặt trời”, Abdul Ka-bu, một nông dân làm muối ở địa phương tham dự triển lãm “Muối sâu”, cho biết. “Chúng tôi không còn có thể dựa vào những yếu tố đó như chúng tôi đã làm trước đây.”

Trong một video được trình chiếu tại triển lãm, một nông dân sản xuất muối lâu năm đã than phiền rằng ông chỉ bán được 10 bao tải trong năm 2021, so với 500 đến 600 bao tải mà ông đã bán vài năm trước. Vùng Cực Nam là một trong những khu vực nghèo nhất của nước này. Tại tỉnh Pattani, tỷ lệ hộ nghèo là 34,2%, so với mức 6% trên toàn quốc, theo báo cáo của Ngân hàng Thế giới năm 2019.

Triển lãm do Hadee tổ chức cũng trưng bày những tác phẩm thủ công mỹ nghệ và thư pháp, biểu diễn âm nhạc, sơn thuyền, vẽ tranh vải batik và các cuộc trình diễn nấu ăn, cùng nhiều hoạt động khác. “Chúng tôi muốn quảng bá bản sắc địa phương, văn hóa địa phương, di sản địa phương, trang phục địa phương và kiến thức địa phương”, Hadee, thành viên của Melayu Living, một hợp tác xã gồm các nghệ sĩ hoạt động ở Pattani cho biết.

Một trong những tác phẩm của chương trình, “Field Work” của kiến trúc sư-nghệ sĩ Savinee Buranasilapin, được tạo nên từ 600 chiếc gương tròn nhỏ, mỗi chiếc được gắn trên các thanh thép được cắm ở giữa các đồng muối tại Na Kluea Laem Nok, ngay bên ngoài thành phố. Ý tưởng này gợi nhắc quá khứ về ngành buôn muối của Pattani khi các tàu buôn cập cảng gần ánh đèn lấp lánh của thành phố.

Nattapon Pichairat, 40 tuổi, một nghệ sĩ kiêm nhà thiết kế vải, đã vẽ các loại thực vật được tìm thấy xung quanh các cánh đồng muối trên giấy và sau đó in hình bằng phương thức kỹ thuật số trên vải. Ông nói: “Tôi chọn cây cỏ vì chúng là những vật thể nhỏ xinh mang lại thật nhiều niềm vui và cảm giác yên bình... Tôi muốn nói với những người khác về vẻ đẹp và thiên nhiên của Pattani và các khu vực lân cận”, ông nói thêm rằng ông muốn “tái hiện thành phố trong vai trò là một trung tâm văn hóa”.

Trong “Le Sel de La Vie [Muối của Cuộc sống]”, Emsophian Benjametha đã giới thiệu các mặt hàng gốm thủ công lấy cảm hứng từ “muối ngọt” của Pattani từ quá trình sản xuất cho đến nơi tiêu thụ. “Không có muối thì không có sự sống. Không có sự sống thì không có nghệ thuật. Không có nghệ thuật thì sẽ không có nền văn minh”, nhà thiết kế kiêm nghệ sĩ 43 tuổi được đào tạo ở Pháp, nhận xét. “Mọi người đều được chào đón ở Pattani, một thành phố nhỏ với một tấm lòng nồng nhiệt và một lịch sử rất lâu đời và phong phú. Nơi đây không phải là bom và sự hiềm nguy. Có nhiều điều tốt đẹp ở đây: thủ công, thiết kế, thực phẩm, những ngôi nhà cổ kính.”

Khu vực hiện tạo nên vùng Cực Nam từng là trung tâm của một công quốc Hồi giáo bao gồm một số tỉnh lân cận. Người Anh đã trao khu vực này cho Thái Lan, quốc gia đã sáp nhập vùng này vào năm 1909. Các nhóm ly khai đã tiến hành một cuộc nổi dậy từ những năm 1960.

Rueanglada Punyalikhit, một giảng viên tại Đại học Silpakorn, cho biết các sự kiện như “Muối Sâu” giúp khu vực này rũ bỏ hình ảnh bạo lực. Là một phần trong nỗ lực đó, bà giúp các doanh nhân địa phương phát triển các sản phẩm tự nhiên sáng tạo, bao gồm thảo mộc, thực phẩm, đồ uống, hàng dệt may và hàng thủ công, được làm từ nguyên liệu thô có sẵn tại địa phương. “Thật không công bằng khi tên tuổi của bạn chỉ gắn với bạo lực”, bà Rueanglada nói. “Nhìn từ bên ngoài, tình hình có vẻ không ổn khi người ta nghe những tin tức về bạo lực. Nhưng khi bạn đến đây, bạn có thể thấy rằng cuộc sống thật bình thường, và nơi đây không nguy hiểm như người ta nghĩ.”



“Không có muối thì sẽ không có sự sống”, nghệ sĩ Emsophian Benjametha, người chế tác các sản phẩm gốm thủ công được lấy cảm hứng từ nghề buôn muối của Pattani, cho biết.



“Field Work”, một tác phẩm sắp đặt tại triển lãm nghệ thuật Pattani Decoded ở Thái Lan vào tháng 9 năm 2022, được tạo nên từ 600 chiếc gương tròn nhỏ được gắn trên các thanh thép cắm giữa những cánh đồng muối để gợi nhớ đến lịch sử giao thương của khu vực này.



Pattani Decoded cũng có các cuộc trình diễn nấu ăn, biểu diễn âm nhạc, sơn thuyền và các hoạt động khác nhằm quảng bá văn hóa và di sản địa phương.



Xin giới thiệu **Gián Cơ khí hóa** của *Nhật Bản, Bò đến một Thảm họa Gần bạn*

BÀI VÀ ẢNH CỦA REUTERS

Nếu một trận động đất xảy ra trong tương lai không xa, vui những người sống sót dưới hàng tấn đổ nát, nhân viên ứng phó tuyến đầu tìm thấy họ có thể là những đàn gián cơ khí hóa (cyborg). Đó là một ứng dụng tiềm năng của một bước đột phá gần đây của các nhà nghiên cứu Nhật Bản. Họ đã minh họa khả năng gắn “ba lô” pin mặt trời và thiết bị điện tử lên các con bọ để điều khiển chuyển động của chúng từ xa.

Kenjiro Fukuda và nhóm của ông tại Phòng thí nghiệm Thin-Film Device tại công ty nghiên cứu khổng lồ Nhật Bản Riken đã phát triển một màng tế bào năng lượng mặt trời linh hoạt dày 4 micron — khoảng 1/25 chiều rộng của sợi tóc người — và có thể lắp vừa trên bụng của côn trùng. Tấm phim cho phép con gián di chuyển thoải mái trong khi pin mặt trời tạo ra đủ năng lượng để xử lý và gửi tín hiệu định hướng đến các cơ quan cảm giác trên chân sau của con bọ.

Công việc này được xây dựng dựa trên các thí nghiệm về kiểm soát côn trùng tại Đại học Công nghệ Nanyang ở Singapore và có khả năng tạo ra những con côn trùng được cơ khí hóa mà có thể tiến vào các khu vực nguy hiểm hiệu quả hơn nhiều so với robot. “Pin bên trong robot nhỏ hết nhanh, vì vậy thời gian khám phá bị rút ngắn”, ông Fukuda nói. Một lợi ích quan trọng của côn trùng được cơ khí hóa “là nói về chuyển động của côn trùng, côn trùng tự mình di chuyển, vì vậy không hề cần nhiều điện.”

Fukuda và nhóm của ông đã chọn gián cánh Madagascar cho các thí nghiệm vì chúng đủ lớn để mang thiết bị và không có cánh gây vướng víu. Ngay cả khi ba lô và tấm phim được dán vào lưng, những con bọ có thể đi qua những chướng ngại vật nhỏ hoặc tự quay lại khi bị lật ngửa.

Các nghiên cứu vẫn còn một chặng đường dài. Trong một lần minh họa gần đây, nhà nghiên cứu Yujiro Kakei của Riken đã sử dụng một máy tính chuyên dụng và tín hiệu Bluetooth để hướng con gián được cơ khí hóa rẽ trái, khiến nó bò theo hướng chung đó. Nhưng khi nhận được tín hiệu “bên phải”, con bọ bò vòng tròn. Thách thức tiếp theo là thu nhỏ các thành phần để côn trùng có thể di chuyển dễ dàng hơn và có thể được gắn lên các cảm biến và thậm chí cả camera. Kakei cho biết ông đã chế tạo chiếc ba lô từ các bộ phận trị giá 830 nghìn đồng (35 đô la) được mua ở khu chuyên bán đồ điện tử Akihabara nổi tiếng của Tokyo.

Ba lô và tấm phim có thể được gỡ bỏ, cho phép những con gián trở lại cuộc sống trong bể kính của phòng thí nghiệm. Loại côn trùng này trưởng thành trong bốn tháng và đã được biết là sống tới 5 năm trong điều kiện nuôi nhốt.

Ngoài các loại bọ để giải cứu trong thảm họa, ông Fukuda còn thấy được những ứng dụng rộng rãi cho màng tế bào năng lượng mặt trời, được tạo thành từ các lớp nhựa, bạc và vàng siêu nhỏ. Nó có thể được gắn vào quần áo hoặc các mảnh da để theo dõi các dấu hiệu sinh tồn. Vào một ngày nắng, một chiếc dù được bọc bằng vật liệu này có thể tạo ra đủ điện để sạc một chiếc điện thoại di động.

NHẪM ĐÍCH

VICTORIA GRANADO/LỰC LƯỢNG VỆ BINH QUỐC GIA ALASKA

B. Munkherdene giúp một cung thủ trẻ kéo cung trong lễ hội Naadam truyền thống — sự kiện này có đấu vật, đua ngựa và bắn cung — được tổ chức trong cuộc tập trận Gobi Wolf đa phương ở Bayankhongor, Mông Cổ, vào tháng 9 năm 2022. Các quân nhân tại ngũ và nhân viên ứng phó tuyến đầu từ Mông Cổ và Quân đội Hoa Kỳ ở Thái Bình Dương, cũng như các đại biểu từ Bangladesh, Nepal, Sri Lanka, Thái Lan, Vương quốc Anh và Việt Nam, đã tham gia đợt huấn luyện về cứu trợ thiên tai và hỗ trợ nhân đạo.

THÔNG TIN TRONG NGÀNH. PHONG PHÚ VÀ LÔI CUỐN. TRỰC TUYẾN.

www.ipdefenseforum.com

DIỄN ĐÀN Quốc phòng khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương được cung cấp MIỄN PHÍ cho các quân nhân và chuyên viên an ninh trong khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương.

ĐĂNG KÝ NHẬN TẠP CHÍ MIỄN PHÍ

ĐĂNG KÝ NGAY:

www.ipdefenseforum.com/subscribe

HAY VIẾT THƯ GỬI VỀ:

IPD FORUM Program Manager
HQ USINDOPACOM, Box 64013
Camp H.M. Smith, HI
96861-4013 USA

VUI LÒNG NÊU RÕ:

- ▶ Tên
- ▶ Nghề nghiệp
- ▶ Chức vụ hoặc cấp bậc
- ▶ Địa chỉ bưu chính
- ▶ Địa chỉ email

HÃY KẾT NỐI VỚI
CHÚNG TÔI TRỰC
TUYẾN VÀ TRÊN MẠNG
XÃ HỘI!



HÃY THEO DÕI CHÚNG TÔI TRÊN
FACEBOOK, TWITTER, INSTAGRAM,
WHATSAPP: @IPDEFENSEFORUM VÀ
LINE: @330WUYNT

Không phải tất cả các nền tảng đều hoạt động ở mọi địa điểm.

GIỜ ĐÂY
ĐÃ CÓ
11
NGÔN NGỮ!

NỘI DUNG
MỚI ĐƯỢC
ĐĂNG LÊN
MỖI NGÀY!

